

Wason
DS 531
D 642 +

35 ĐỒI NGƯỜI SẠCH



72

ĐỜI

72

1 CHỮ ĐỀ: 35 NGƯỜI SẠCH

- ĐỐT ĐUỐC ĐI TÌM NGƯỜI SẠCH nhóm p/v đời thực hiện
- NHỮNG NGƯỜI SẠCH TRONG LỊCH SỬ VN của thiệncăn
- BƯỚC ĐẦU THỂ HIỆN CHƯƠNG TRÌNH HOẠT ĐỘNG 71 CỦA NHÓM HTH VÀ BẢO ĐỜI của đời.
- VÀI CẢM NGHĨ VỀ BẠN ĐÌNH XUÂN QUẢNG của phạmvănbinh.

2

CHÁNH TRỊ

- MẮT TRẦN HẠ LÃO VÀ HY VỌNG CHIẾN THẮNG CỦA KHỐI CỘNG SẢN của lýđạinguyên
- HỘI THƯƠNG TC — NHẬT BẢN VÀ HIỆN TÌNH VN của hoàng-v-dức
- NHỮNG CON CHIM LỬA của tềđê
- MŨ NÀU TRÊN CHIẾN TRƯỜNG HẠ LÃO của maiphương
- KHAO HẠCH ỨNG CỦA VIÊN TỔNG THỐNG của cạc sĩ

3

VĂN NGHỊ

- RUỒI XANH của nguyênthuylong
- LUỒNG CẢI VÀNG của cunglichbiên.
- CHUYỆN TÌNH Erich Segal — phanlệthanh dịch

4

CÁC MỤC THƯỜNG XUYÊN

- NÓI VỚI ĐẦU GỐI • THƠ ĐỜI • SINH TỬ PHÙ • TRANG THƠ
- DÒNG ĐỜI • TÍNH SỐ ĐỜI • ĐỜI MUÒN MẶT • SINH HOẠT NHÓM HTN • ĐỜI LẦM CẦM.

ĐỜI • NĂM THỨ HAI • SỐ 72 • TUẦN LỄ TỪ 04-03-1971 ĐẾN 11-03-1971

Tòa soạn
143-145 Cống Quỳnh
Saigon
Đ.T. 22.323

▼
Chủ nhiệm
Bà Trần thị Anh Minh

Chủ trương biên tập

CHU TỬ
và nhóm Sống

GIÁ 50đ

Giao dịch quảng cáo
Hội ông Linh
143-145 Cống Quỳnh
SAIGON

đầu tranh cho đời

BƯỚC ĐẦU THỂ HIỆN CHƯƠNG TRÌNH HOẠT ĐỘNG 71 CỦA NHÓM HTN VÀ BÁO ĐỜI

Khi số báo này tới tay bạn đọc, dự án góp phần vào công cuộc xây dựng chung của tòa soạn Đời cũng khởi sự được thể hiện.

Một tiểu ban điều hành chương trình học bổng đã được thành lập với thành phần nhân sự gồm một số nhóm viên Nhóm Hà thục Nhơn và nhân viên Tòa soạn Đời. Trong tương lai, tiểu ban này sẽ còn được tiếp tục mở rộng hơn nữa. Theo dự tính của chúng tôi, nhiều nhân sĩ tên tuổi, đức hạnh, nhiều nhân vật có thiện tâm, thiện chí sẽ được mời tham dự với tư cách cố vấn của tiểu ban trên. Chúng tôi tin tưởng rằng các vị đó sẽ không từ chối vì ý thức trách nhiệm đối với xã hội cũng như vì mỗi ưu tư sẵn có đối với thể hệ rường cột đất nước trong tương lai. Niềm tin của chúng tôi càng được củng cố vững vàng hơn qua sự kiện thực tế đã có là sự hưởng ứng nồng nhiệt mà chúng tôi đang nhận được. Chỉ trong thời gian đầu vận động bán chính thức, chúng tôi đã được lời hứa giúp đỡ tích cực của rất nhiều giới. Đây còn là niềm vui lớn lao khó thể diễn tả hết cũng như niềm khích lệ quý báu tột cùng mà chúng tôi đã may mắn đón nhận được trong bước đầu thực hiện một cuộc chuyển hướng.

Thành quả đầu tiên này cho phép chúng tôi nghĩ rằng thực trạng chưa đến độ quá bi quan như nhiều người vẫn lầm tưởng. Trong những điều kiện thực tế khó khăn nhất hiện nay, ý hướng vươn lên một xã hội tốt đẹp nếu có thể hội đủ các điều kiện cần thiết để thành công.

Với niềm tin tưởng lạc quan đó, chúng tôi chờ đợi, được đón nhận nhiều hơn nữa, sự đóng góp tích cực của hết thảy những người đã, đang và sẽ chọn tuần báo Đời làm một đồng chí trên đường thể hiện những nguyện vọng tốt lành dành cho đất nước này.

Song song với chương trình học bổng, việc thiết lập một giải thưởng thường niên về báo chí cũng đang được xúc tiến. Giải thưởng này sẽ mang tên là giải thưởng Hà thục Nhơn với mục đích khuyến khích ý hướng nâng cao trình độ và tinh thần phụng sự xã hội của người làm báo. Về tiêu chuẩn phát giải và thành phần Hội đồng Tuyển chọn, theo dự tính của chúng tôi hiện nay, sẽ được quyết định bởi chính các đại diện uy tín của giới cầm bút mà nhóm Hà thục Nhơn và tuần báo Đời đang xin tới tiếp xúc đề thỉnh ý kiến. Ngoài hai công việc trên, chúng tôi còn lo âu báo là sẽ ủng hộ một số ứng cử viên trong cuộc tranh cử vào cuối năm nay. Nhóm Hà thục Nhơn và báo Đời đã đồng ý rằng những ứng cử viên đó sẽ được quyết định với ý kiến của toàn thể bạn đọc của tuần báo Đời. Trước khi cuộc tranh cử khai diễn, chúng tôi sẽ giới thiệu với bạn đọc toàn bộ danh sách ứng cử viên để bạn đọc nhận định và giới thiệu với chúng tôi coi ứng cử viên nào là thực sự xứng đáng.

Đó là những nét chính mà chúng tôi đã đạt tới cho 3 quyết định được nêu ra trong báo Đời số 71. Những chi tiết về công cuộc thể hiện các quyết định trên sẽ được công bố lần lần trong những số báo tới và chúng tôi vẫn mong mỏi và chờ đợi sự tham gia ý kiến của bạn đọc trên toàn quốc.

Kẻ sĩ sạch nhất nước: BÙI GIÁNG, Trung niên Thi sỹ

Bùi Giáng là cái tên không xa lạ gì với đa số thanh niên trí thức hiện nay (biết đâu tên tuổi ông được bay ra nước ngoài với nhiều phương cách dễ thương hơn mà tôi không được biết). Bùi Giáng là một thiên tài đa diện đa thể. Với cái vốn ngoại ngữ hiếm có, tài diện thuật lỗi lạc (từ các tác phẩm Đức, Hoa, Anh, Pháp) ông còn là một nhà thơ mộng mênh. Giữa trời thơ hậu chiến, Bùi Giáng là một cái bóng quá lớn, phủ tỏa nghiêng phía, chiếu dọi trăm bề. Hiện nay một số thi sỹ có thực tài như Đặng Tồn Tỏi, Nguyễn tôn Nhân, Huy Trướng đều chịu ảnh hưởng Bùi Giáng không ít.

Bài này chúng tôi không đề cập tới tài năng cùng những tác phẩm ngoài kích thước của Bùi trung niên thi sỹ, chúng tôi chỉ nói tới đời sống, cái thứ đời sống phải ăn uống nói năng cười cợt ngất ngưỡng bắt buộc của ông với mọi người.

Dù sao, trước khi trở thành một cái bong bóng mong manh bay lên thỉnh không, chúng ta hãy còn ăn uống sinh sống như mọi người cho nó bớt... « tầu hỏa nhập ma ».

Hiện nay Bùi Giáng sống trong một căn phòng, rơi căn lầu thứ hai, của Viện đại học Vạn Hạnh (căn phòng này trước kia là Tuệ Sỹ ở). Căn phòng nhỏ, có một cánh cửa sổ nhìn xuống để thấy cả một vùng Trường minh Giảng sinh lầy nhùng nhúc buồn cười bên dưới. Cửa phòng lớn luôn luôn được đóng kín.

Nếu bạn tìm tới đó, không phải lúc nào đặt tay lên cánh cửa gỗ gõ vài tiếng là có người ra mở cửa đâu. Cái quyền « không thêm mở cửa » là cái quyền thường hằng ở đây, nhất là với Bùi Giáng.

Nhưng không sao cả, nếu bạn có bánh mì hoặc khoai lang, hoặc một ít trà tàu bạn có thể mang tới đây, lạy vài lạy, và lặt thi sỹ. Thi sỹ đang đói lắm, đói thường trực. Ông ta sống như một đám mây huyền hoặc, có khi vào tới phòng mà các bạn sẽ chẳng tìm thấy Bùi Giáng.

Ông ta là một người trạc 50 tuổi

ĐỐT ĐUỐC ĐI TÌM NGƯỜI SẠCH

DO NHÓM PHÓNG VIÊN ĐỜI THỰC HIỆN



LTS.— Đời đã công bố ý định thực hiện số 35 người sạch từ 4 tháng nay. Không những đốt đuốc đi tìm người sạch, mà còn rọi cả đèn pha để đi tìm người sạch nữa.

Quý vị độc giả cũng biết rằng tìm người bần ở đất nước này thì dễ, còn tìm người sạch thì khó lắm. Có được người sạch đã hiếm, mà người sạch được ai nấy tin tưởng là sạch thật càng khó hơn. Người được tin là sạch, mà cố giữ mình cho sạch suốt đời lại càng khó hơn nữa. Người xưa là bảo « đóng nắp quan tài rồi mới định luận được ». Là không lẽ giới thiệu người sạch lại chỉ giới thiệu toàn người chết rồi! Mà ngay người chết rồi, ông chưa chắc được công luận phê phán giống nhau.

Vì vậy công việc giới thiệu người sạch là việc rất khó. Không những khó cho quý vị độc giả viết hư giới thiệu người sạch, mà khó nhất là cho tòa soạn khi chọn lọc các người được quý vị độc giả giới thiệu.

Theo nguyên tắc tòa soạn đồng ý thì ai có được trên 10 lá thư đề nghị phong làm người sạch,

là Báo Đời bắt đầu nghiên cứu về vị đó. Nếu cuộc nghiên cứu cho thấy rằng « ứng viên » chưa có điều tiếng xấu, hoặc có vài điều tiếng vu vơ không tin được, thì tòa soạn thể theo ý độc giả mà giới thiệu.

Vì vậy, có những vị mà tòa soạn không thích, hoặc nghi ngờ chút đỉnh về tác phong, lập trường chính trị, có cả các vị mà tòa soạn thấy đối lập hẳn với mình, cũng cứ giới thiệu.

Tất nhiên tòa soạn chịu phần trách nhiệm lớn lao khi giới thiệu những khuôn mặt sạch này.

Đây đúng là một cú liều.

Nhưng tòa soạn tình nguyện liều vì muốn gây một niềm lạc quan cho quý vị. Không phải đất nước chúng ta chỉ còn toàn bọn xoi thịt, tham nhũng, trụy lạc. Chúng ta còn những người được người khác tin là sạch. Thế là quý rồi.

Tòa soạn Đời cũng không dám coi tất cả đây là người sạch hoàn toàn, mà cũng không dám coi người sạch là đây tất cả. Còn bao người sạch nữa âm thầm mà chúng ta chưa được biết.

ĐỜI

Đôi mắt trông sáng, nắp dưới gọng kính nhựa đã cũ. Khuôn mặt có vẻ quắc thước. Khuôn mặt đó là khuôn mặt của kẻ sĩ, nó không giống bất cứ một khuôn mặt nào của anh Tổng thống hay anh Bộ trưởng nào trên thế giới. Bùi Giáng có một ít râu ở hàm trên. Râu chạy qua hai bên mép rồi cong quắt lên.

Bùi Giáng không có đồ lộn, không cả vạt, không có áo quần civil. Ông ta luôn luôn vận đồ nhà binh (đồ trận, và một bộ loại quần sự học đường). Tôi không hiểu những ai

đã mang tặng ông bộ đồ này. Chỉ biết gần đây nhà thơ Thế Viên, sau khi trúng giải thưởng thơ của Tổng thống nước VNCH đã có nhã ý mua một chiếc áo sơ mi màu vàng, Thế Viên trình trọng (trình trọng hơn cả lúc đi nhận giải thưởng) mang tới tặng Bùi Giáng.

Bùi Giáng điếc ý lắm, và vận chiếc áo đó hoài. Hôm nay coi bộ nó cũng đã bẩn lắm. Nếu Bùi Giáng mang cái dăng dấp ngất ngưỡng kia ra phố, cho phố thị sẽ sửa ngay.

Không ai mời anh vào phòng

Bùi Giáng cả, vì Bùi Giáng chẳng cần tiếp ai ngoài 1 số bè bạn thân thích. Nhưng nếu phòng mở cửa xin anh hãy vào mà xem.

Trong phòng, duy nhất chỉ có 1 chiếc bàn và 1 chiếc ghế. Một cái tủ đựng một ít sách. Sách này của các giáo sư mang tới chiều tối cho mượn vì nhà sách quý của Bùi Giáng đã bị hỏa hoạn thiêu rụi.

Thế giới của Bùi Giáng được thu hẹp nơi đây. Một cái hộp thiếc đựng gạo, Cái hộp khác đựng muối. Hộp

trứng đường. Hộp đựng trà. Hộp đựng thức ăn. Và... một cái hộp cuối cùng đựng rác. Nếu nhìn kỹ vào cái hộp cuối cùng này anh sẽ thấy vỏ khoai lang cùng những giấy gói bánh mì.

Ngoài ra còn 1 cái đèn cồn dùng để đun nước. Bùi Giáng tự nấu cơm ăn với muối. Nhiều ngày ông ta chỉ ăn mỗi ổ bánh mì, hoặc vài củ... khoai lang do HT mang tới tặng.

Hiện nay, có lẽ một người sống có tâm hồn vượt thoát nhất, linh hồn nhẹ nhàng nhất, trên đất nước này là Bùi Giáng. Ông không ham tiền tài danh vọng, không đua chen tranh giành với bất cứ một quyền lợi gì. Ông chẳng để ý lưu tâm tới dư luận, dù là dư luận đó có ác ý xuyên tạc ông. Ông viết lách dịch thuật thật nhiều, sách bán thật chạy, độc giả vô số, thế mà ông vẫn sống trong túng thiếu đói khát.

Tại miền Nam chúng ta không thiếu gì những nhà văn nhà thơ sống thật là chung thủy và liêm sỉ với ngòi bút của mình như trường hợp Thanh tâm Tuyền, Dương Nghiễm Mậu, nhưng trường hợp Bùi Giáng thật đặc biệt hơn nhiều.

Đặc biệt hơn, ở nhiều khía cạnh nhưng khía cạnh nhỏ nhất là Bùi Giáng điên. Có lần thân nhân ông phải đưa ông vào nhà thương Biên Hòa. Trong nhà thương Biên Hòa Bùi thi sỹ đã làm được một số thơ có giá trị.

Theo một số tài liệu của các Bác sĩ tại Biên hòa cho biết Bùi Giáng điên vì những lý do sau đây:

Tuổi trẻ anh bị hai sự kiện này ảnh hưởng sâu xa. Một là khi học ban Thành Chung, thấy 1 ông thầy không xứng đáng làm thầy mình, bèn bỏ trường, về nhà nuôi dê, chăn trâu và tự học. Hai là lúc 22 tuổi, có vợ, hai năm sau vợ chết vì cơn bệnh nặng dằng dai, và cái chết lần mòn trước mắt của người vợ trẻ này đã xúc động anh rất mạnh và anh phải qua 1 cơn khủng hoảng nặng.

(Trích trong tập THƠ ĐIÊN, trang 79, Đường trí viện Biên Hòa xuất bản).

Sau nhiều lần sống với họ Bùi, tôi quả quyết Bùi Giáng không điên, chẳng bao giờ điên. Ông là một

người có minh trí cao độ, cái ý thức tuyệt vời của các thiền sư. Nếu có điên, đó là các Bác sĩ trong Đường trí viện. Xin lỗi các Bác sĩ bởi vì tôi cũng điên như các ông, khi có 1 lần tôi quả quyết rằng Bùi Giáng điên.

Chuyện về Bùi Giáng trung niên thì tôi thật nhiều và thật ngộ nghĩnh, tuy nhiên tôi nghĩ không nên kể ra đây làm gì. Thứ nhất, nó có vẻ tạo ra cho chung quanh ta 1 huyền thoại. Mà ta thù hận nhất là huyền thoại. Thứ hai là nhắc lại những chuyện kia sẽ làm Bùi Giáng đau lòng. Làm buồn ông nhiều lắm.

Vì vậy kể kết thúc loạt bài giới thiệu này, tôi xin được xin lỗi cùng Họ Bùi Trung niên thi sỹ, và xin được giới thiệu với độc giả một vài bài thơ. Bài thơ này tác giả tặng người mình có thể yêu, nhưng vì yêu quá nên ông ta gọi người đó là mẹ, Mẹ là Phùng Khánh. Phùng Khánh, Mẫu thân:

U hoài đầu mộng hôm qua
Mẫu thân Phùng Khánh thật là
UU

Chân đi từng bước hư phù
Mộng đi từng bước tuyệt trừ
ống chân

Mẹ về đứng giữa đầu sân
Cuối cùng mẹ bước vô ngần mẹ
đi

Ôi Phùng Khánh mẹ còn nhớ
chứ
Con luống dang từ ngữ phong
tao

Liên miền Bắc đầu Nam tào
Mẹ đi chân bước lối nào tìm
con

Mai sau con chết giữa đường.
Mẹ xin kể tục bồi thường cho
con.

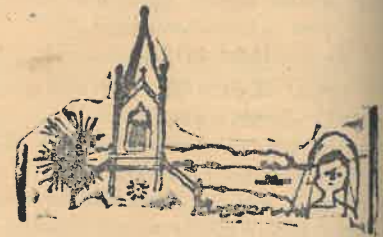
Linh Mục sạch: CAO VĂN LUẬN

Thanh thân trong bộ bà ba trắng, Linh Mục Cao văn Luận thường ngồi hóng mát mỗi buổi tối phía hiên trước nhà trên đường N.B.K Saigon. Cư ngụ trong biệt thự của các LM địa phận Vinh di cư, LM Cao văn Luận tiếp kiến các thân hữu, học trò, ngay trong căn phòng nhỏ bé, như phòng của một sinh viên.

Trước đáng điều khoan thai hòa nhã của LM, ít người có thể

đoán được quá khứ đầy hoạt động của ông. Chiếc áo dòng màu đen đó đã phất phới đi qua nhiều nước để vận động sự trợ giúp cho viện đại học Huế. Từ Mỹ, Gia Nã Đại, sang Anh, Đức, Pháp, LM Cao văn Luận còn đi dự các hội nghị về giáo dục khá nhiều lần.

Người Hà Tĩnh, song giọng nói rất nhẹ, ông Cao văn Luận vào nhà dòng từ năm 12 tuổi, và sau thụ phong Linh Mục, Linh Mục đồ Tiến sĩ triết học ở Sorbonne (Pháp) và sau một năm làm cha xứ ở một miền thuộc Quảng bình, từ năm 1949, LM bắt đầu đi dạy học ở trường Quốc học Huế. Từ đó, LM chuyên chú vào công việc giáo dục. Tuy năm 1963, LM Cao văn Luận rất được dư luận chú ý vì việc xin từ chức Viện Trưởng đại học Huế để phẫu đối TT Diệm, LM được coi là một nhà văn hóa nhiều hơn là một chính trị gia.



Hiện nay vị LM 61 tuổi đó là giáo sư thực thụ của trường sư phạm, viện đại học Saigon và là Trưởng ủy ban nghiên cứu Hán Lâm Viên QG trong Hội đồng văn hóa giáo dục. LM đã sáng tác và phiên dịch một số các tác phẩm sử liệu và triết học, nhiều nhất là triết gia Bergson. Linh Mục không quen với TT Thiệu lam, nhưng đã vui vẻ giúp ông đề đơn đốc việc cứu trợ dân Huế sau biến cố Mậu Thân, nhất là đề mở cửa lại viện đại học Huế, cơ sở văn hóa do chính LM đã gây dựng nên từ năm 1957. Trước đây, Linh Mục Cao văn Luận cũng đã nổi tiếng là một nhân vật thân cận với anh em tổng thống Diệm, nhưng rất ít tiếp xúc những người gọi nhờ cậy. Công việc được chú ý của LM hồi còn ở Huế, là giới thiệu và gửi các sinh viên đi du học. Phần lớn họ đã thành tài, nhưng LM rất buồn, vì họ về nước rất ít! Một số học trò của LM đã nổi tiếng ở Việt Nam như các ông Âu

ngọc Hồ (cựu TT Kinh Tế), Ngô đình Long (Giám Đốc Nguyên tử lực cuộc), Lê Văn (GB Đại học SP) v.v... và nhất là Lê Tuyền, một trong các lãnh tụ của mặt trận tranh đấu hồi 66 ở Huế.

LM Cao văn Luận không đồng ý với chủ trương của mặt trận cứu quốc này, nên đã rời bỏ chức vụ Viện Trưởng Đại Học Huế cuối năm 1964. LM mang nhà in riêng vào Saigon, cho thuê khoán để lấy tiền bảo trợ trụ sở của các LM địa phận Vinh nơi LM cư ngụ hiện tại.

Là một người được ông Ngô đình Diệm kính trọng, có thế lực lớn, nhưng LM Cao văn Luận không bao giờ bị ai nghĩ rằng ông đã dùng thế lực đó để tạo địa vị hay quyền lợi riêng tư. Công tâm và thiết tha với công cuộc xây dựng văn hóa xứ sở của LM Cao văn Luận khiến chúng tôi nghĩ rằng ông là một trong những «người sạch» hiếm hoi.

T.T. THÍCH MINH CHÂU Phật Di Lạc của sinh viên Vạn Hạnh

Thượng Tọa Thích minh Châu là tiêu biểu cho 1 người sạch trong lãnh vực giáo dục, có diện mạo phúc hậu của 1 Đức Phật Di Lạc, nét mặt lúc nào cũng thanh thoát, không một chút ưu phiền.

Thượng tọa Minh Châu năm nay 51 tuổi, người Nghệ An nhưng trong thượng tọa những đặc tính tranh đấu của người Thanh, Nghệ, Tĩnh đã hoàn toàn chìm khuất. Cái sạch của Thượng Tọa là cái sạch của một giống nước, đã đề tất cả những vận đức của chính trị lãng xuống. Trong những năm Phật giáo chia thành 2 phe Quốc Tự và Ấn Quang, trên miền dân mình vào những tham, sân, si của thế cuộc, Thượng Tọa vẫn thông dong, một mình thoát ra ngoài những tranh chấp.

Thượng tọa đã đậu bằng Ph.D Triết học tại đại học Bihar ở quê hương Đức Phật và từng biên soạn 8 tác phẩm nghiên cứu về Phật học, nhưng nơi thượng tọa quang kẻ hơn chính là nhân cách. Luận về đức trong, trước hết là luận về nhân cách.

Thượng tọa đã đảm nhiệm chức vụ tổng vụ trưởng tổng vụ văn

hóa, vừa có công sáng lập đồng thời là viện trưởng đại học Vạn Hạnh từ 1964. Có lẽ niềm ưu tư duy nhất của vị thượng tọa không ưu phiền này là cung hiến cho đất nước những bộ mặt sạch sẽ đồng thời đánh đổ thành kiến tri thức khoa bảng bằng những người trẻ có căn bản đại học sẵn sàng dẫn thân.

Vui vẻ trong sáng hồn nhiên nhất của vị th. tọa sạch này có lẽ ở nơi nụ cười, một nụ cười trăm mặc đồng phượng nổi bật lên trong giới tây học.

B.S. BẠCH ĐÌNH MINH một nhân vật của huyền thoại

Một trong những người sạch có nhiều huyền thoại nhất ở VN có lẽ là bác sĩ Bạch đ. Minh, nguyên trung tá quân y và hiện là bác sĩ trưởng trực bệnh viện Nguyễn văn Học, Gia Định. Khi giới thiệu bác sĩ Minh với chúng tôi, trung tá Phạm xuân Ninh chủ nhiệm nhật báo Tiền Tuyến đã không khỏi thốt lên một câu thần phục: Anh hùng đối với tôi chính là những người như vậy chứ không phải ông Tổng thống hay ông tướng này tướng nọ đã chết cho tổ quốc...

Từ lời giới thiệu nồng nhiệt trên, người viết bài này bèn mở một cuộc sưu tra tài liệu cấp tốc về nhân vật sạch Bạch đình Minh.

Báo chí và những người quen biết đã nói về nhân vật sạch Bạch đình Minh ra sao? Trước hết đây là «anh chàng quân tử tâu». Vài người đã nói rằng nhiều tôi thấy cái ông bác sĩ này gần quá sức. Anh thử xem một ông bác sĩ đã làm tôi chực trung tá mà nhiều khi ông ta tới bệnh viện bằng một chiếc xe đạp cũ kỹ. Một mẫu truyện khác: Đại Tướng Cao văn Viên quí ông Minh lắm, thấy ông không có xe đi làm muốn tặng một chiếc xe nhưng lại sợ ông từ chối nên nói tránh đi là tặng cho nhà thương. Ở địa vị 1 bác sĩ thường trú, có lẽ những người khác sẽ coi việc sử dụng chiếc xe này như là một điều hết sức tự nhiên, nhưng với ông Minh thì không. Trừ những trường hợp chạy công việc cho nhà thương không khi nào ông Minh lấy xe dùng vào việc nhà. Ông bắt bà vợ phải đi chợ bằng xe Lam hay đi bộ.

Về đức tính liêm khiết, cũng có rất nhiều giai thoại nói về ông Minh. Có lần ông cứu được một người lính con nhà giàu thoát chết vì bệnh máu loãng (?) Hôm sau, để tạ ơn, vợ anh lính đã mang biếu vị ân nhân một số tiền khá lớn. Thế là Bác sĩ Minh bèn Tarzan nổi giận đuổi vợ anh lính ra khỏi nhà thương tức khắc, cấm không cho trở lại nữa nếu còn đề cập tới chuyện tiền bạc.

Trên đây chỉ là những huyền thoại. Ma những huyền thoại về 1 người «sạch» hay «bần» thì bao giờ cũng nhiều không thể kể hết. Chúng tôi cũng không muốn viết về một nhân vật sạch, qua những huyền thoại mà người ta thường hay đề cập tới trong những lúc trà dư tửu hậu. Bởi thế, vào một buổi tối chúng tôi đã tìm đến bệnh viện Nguyễn văn Học để có thể chứng kiến tận mắt nhân vật sạch Bạch đình Minh. Cũng như lần thăm viếng bác sĩ Ninh, chúng tôi đã tìm cách che dấu ý nghĩ phỏng vấn của mình bằng cách chỉ yêu cầu người tiếp xúc cho đọc giả báo ĐỜI biết vài quan niệm về văn hóa, xã hội dưới cái nhìn chuyên môn của một vị y sỹ.

Bác sĩ Minh tối hôm đó trước mắt phái viên báo ĐỜI quả là một người.. hơi gàn, thứ gàn để thương của những anh quân tử Tàu thường đọc thấy trong các sách cổ Trung Hoa. Bữa ăn đạm bạc mà bà bác sĩ Minh chưa kịp dọn đi khi khách tới đã khiến nhà báo có ngay ấn tượng: Đây là một nhân vật khá sạch, thứ sạch kiểu nhà nho Nguyễn Công Trứ trước đây đã sống: «Ngày hai bữa vỗ bụng rau bina bích». Trên mâm cơm, rau đã chiếm một diện tích lớn. Sau đó tôi cà muối và trứng gà trắng.

Phái viên của báo ĐỜI đã được bác sĩ Minh mời lại bộ sa lông kiểu bình dân, Bộ sa lông này nghe nói là của một người bạn thân với gia

DUYÊN CỎ

Trên 1 tàu buôn, mỗi lần kiểm điểm đồ vật thấy mất gì viên thư ký liền ghi thiếu với hàng chữ bên cạnh «chuột ăn». Một hôm chủ hãng tàu xem lại sổ sách và thấy chuột ăn cả ba thùng xăng. Ông ghi phê vào bên cạnh «Nhận thấy việc hơi lạ. Mong rằng lần sau chuột đừng uống xăng nữa !!!

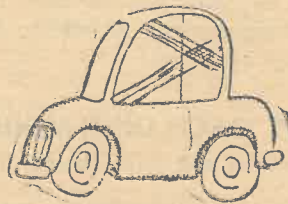
đỉnh bác sĩ tưng. Nhà báo không khỏi mỉm cười khi thấy nhân vật sạch này chỉ vào chiếc TV : « cái này của 1 người bà con biểu ». Quay sang chiếc tủ chè : « đây cũng là 1 người bạn cho ». Riêng bức tranh sơn dầu (?) khá đẹp treo trên tường, bác sĩ Minh cười : « Ông Viên cho tôi bức này đó », Tóm lại, hơn 1 nửa những đồ đạc bày biện trong căn phòng khách (và cũng là phòng cơm) đều là « của chùa » đem tới.

Mặc dù hành nghề y sĩ đã 16 năm nhưng bác sĩ Minh chưa hề nghĩ đến việc mở phòng mạch tư. Bởi thế đồng lương trung tá 1 vợ sáu con của ông hiện nay thật ít ỏi so với giá sinh hoạt mức mỗ ngoài đời : « Lương lĩnh của tôi chỉ có 27.000 thôi, vừa đủ tiền để vợ đi chợ làm cơm ngày hai bữa cho gia đình ăn ». Chúng tôi bỗng có 1 cảm giác kỳ dị khó diễn tả khi nghe nhân vật sạch này tiết lộ rằng ông đã tự ý xin sang bệnh viện Nguyễn Văn Học này và hàng ngày có dịp gần gũi với các bệnh nhân để làm việc chẩn chẩn thay vì trong ngành quân y với chức trung tá khá lớn và còn làm lớn hơn thế nữa trong tương lai.

Qua gần một giờ đồng hồ tiếp xúc trong vòng thân mật khi ra về nhà báo còn gửi nhận được ý nghĩ thật khiêm nhượng xin anh đừng đề cập gì về tôi hết vì tôi không có nghĩa gì cả trong khoảng trời đất rộng lớn này, Tôi thích sống trong bóng tối, để hàng đêm khi tự vấn lương tâm, vẫn không thấy mình làm điều gì xấu xa là tôi đủ mãn nguyện rồi. Còn tất cả mọi lời

khen chê đối với tôi chỉ như cơn gió thoảng ».

Đối với một người sạch đã từng có lần từ chối không tham chánh dù có lời mời của thủ trưởng Trần Văn Hương với lý do « mình bất tài » chúng tôi thiết tưởng bài giới thiệu tôi đây là quá đủ. Phần huyền thoại đã đề cập trên so sánh với những chi tiết xác thực mà nhà báo vừa ghi nhận chắc độc giả cũng đã có ý kiến.



Bác sĩ PHẠM BIỂU TÂM :
bực thầy khoa mổ xẻ

Gần 2g trưa, trong khu giải phẫu bệnh viện Bình Dân, BS Phạm biểu Tâm cùng các SV phụ tá bắt đầu cởi áo choàng, gỡ mặt nạ : Thầy trò vừa hoàn tất việc cấp cứu một bệnh nhân bị lủng bao tử, phải mổ gấp. Một SV kể lại có bữa, vào giờ đó BS Tâm rời bệnh viện ra cửa đơn xe lam 3 bánh về nhà. Khuôn mặt khác khổ, dáng người thanh nhả, BS Phạm biểu Tâm năm nay đã quá ngũ tuần. Mái tóc hoa dâm, con người tài ba trong nghề mổ xẻ ấy đã nổi tiếng từ năm 1950 ở Hà Nội. Hồi đó, kỹ thuật giải phẫu của tây y đối với dân ta còn rất mới lạ và đáng ngại. Dù chỉ mổ để cắt ruột dư, bệnh nhân và gia đình họ cũng lo lắng vô cùng, họ chỉ cầu

mong được chính Bác sĩ Phạm biểu Tâm giải phẫu cho. Dư luận đồn rằng Bác sĩ Tâm, cũng như các BS Tôn thất Tùng, Nguyễn Hữu, là những « chirurgien » mà giới Y sĩ ngoại quốc rất khâm phục.

Bác sĩ Phạm biểu Tâm cũng chính là 1 trong các giáo sư đầu tiên của Đại Học Saigon đảm nhiệm về phe S. viên tranh đấu chống chế độ ND Diệm. Sau này, khi Trung tâm Y Khoa mới được xây cất xong, ông cũng được giới thầy thuốc nhắc nhở tới nhiều, vì chủ trương chống lại trào lưu Mỹ hóa trường Y Khoa của ông. Bác sĩ Tâm, nhân danh là khoa trưởng Y Khoa lúc đó, đã cương quyết không chịu cái tổ trưởng, từ hệ thống giáo dục Pháp, sang chương trình mới do HK đề nghị, dù họ có hứa sẽ có tài trợ rất nhiều. Đa số sinh viên đều không đồng ý với người thầy vốn khá kính đó, họ nghĩ rằng vì bác sĩ Tâm mà sinh viên đã không đủ dụng cụ, máy móc để học tập.

Ngày nay, bác sĩ Phạm biểu Tâm 10 trông coi khu giải phẫu Bệnh viện Bình dân. Ông vẫn ngày ngày di chuyển bằng xe lam, giữ nếp sống bình dị của một chuyên viên có tư cách. Ông là một trong số rất ít các bác sĩ dành trọn thì giờ cho bệnh viện nhà nước. Bác sĩ Tâm chưa hề mở cửa phòng mạch hoặc làm ở B.V tư, dù với danh tiếng sẵn có, ông có thể hối bạc mà làm giàu dễ dàng. Các sinh viên y khoa lớp này đi, lớp khác tới, nhưng hầu hết họ đều rất kính trọng và mến phục tài năng cũng sự tận tâm, vô vị lợi của ông thầy đó.

Vốn là một cựu hương đạo sinh, hiện nay B.S. Phạm biểu Tâm vẫn làm huynh trưởng Có vấn cho Tráng đoàn Bạch Đằng ở Saigon. Trong khi ở đất nước ta, giới trí thức đã bị mang tiếng, bị chê bai vì chỉ nghĩ đến quyền lợi riêng, hình ảnh 1 vị thạc sĩ Y khoa không lo kiếm tiền riêng, không lo thu địa vị trong chánh trường cũng như trong xã hội, ông Phạm biểu Tâm giúp cho các sinh viên tin tưởng nhiều vào tư cách của một vị thầy và một nhà trí thức. Dù sao, vẫn có nhiều sinh viên và đồng nghiệp không ưa ông vì tính tình khạo

khô, lạnh lùng và lập trường rất cứng rắn của ông trong việc cải tổ trường y khoa Saigon.

BS TRẦN NGỌC NINH và người sạch tại VN

Buổi tối, quang cảnh bên trong bốn bức tường của bệnh viện Nhi đồng thật tĩnh mịch. Chúng tôi dùng xe trước cổng, thoáng một chút bối ngỡ vì khu bệnh viện này rộng mênh mông, không biết đâu là tư thất của bác sĩ Trần ngọc Ninh, vị thầy thuốc mà một số độc giả và thân hữu của báo Đời đã giới thiệu như là một nhân vật sạch. Những năm trước đây, tên tuổi của vị bác sĩ này chỉ được chúng tôi biết đến qua những hành động « cách mạng » trong ngành giáo dục mà ông đã thực hiện khi còn ngồi ở ghế Tổng Trưởng. Ngoài ra, cách đây khoảng ba tháng tên tuổi ông Ninh cũng được một số báo ở Saigon nhắc đến, vì lời kêu gọi dân chúng miền Bắc chống lại sốt rét rất rầm rộ đang hoành hành tại đây... Đó là hai cơ hội hiếm hoi để chúng tôi được làm quen với cái tên Trần ngọc Ninh.

Sau vài phút dừng lại trước cổng để hỏi thăm người gác đàn, chúng tôi đã tìm đến tư thất của bác sĩ một cách dễ dàng. Gọi là « tư thất » cho nó oai, chứ căn nhà ô. đang ở, cũng không khác nhà của bất cứ công chức hạng A nào hiện sống trong các cư xá nhà nước.

Hơn thế nữa, đây có thể còn là 1 ngôi nhà hơi tồi tàn nếu so sánh với những biệt thự nguy nga của những vị bác sĩ cũng từng du học ở Pháp về với tấm bằng thạc sĩ y khoa trong tay như ông Ninh. Theo lời cậu con trai út bác sĩ Ninh đã cho biết trong lúc chúng tôi ngồi chờ tại phòng khách dưới nhà cho bác sĩ dùng nốt bữa cơm thì ông Ninh và gia đình đã cư ngụ tại căn nhà này hơn chục năm trời.

Cuộc tiếp xúc giữa phái viên Đời và bác sĩ « sạch » Trần ngọc Ninh bắt đầu vào đúng 9g15ph. Tôi giờ này bác sĩ mới dùng cơm xong. Kể ra làm bác sĩ như ông Ninh cũng hơi mệt. Ngoài những giờ làm việc ở 2 bệnh viện Bình Dân và Nhi đồng, bác sĩ Ninh còn phải chú ý vào công việc khám bệnh tại

phòng mạch riêng của ông ở đường Hai Bà Trưng, nhiều khi ông phải làm việc tới 8-9 giờ đêm. BS Ninh không hề phủ nhận là ông cũng cần kiếm tiền như hàng trăm ngàn người khác trong xã hội. Theo ông trong sạch không có nghĩa là phải nghèo khổ. « Nếu người trong sạch nào cũng phải nghèo khổ thì chắc tôi cũng không ham gì 2 chữ trong sạch ». Vị bác sĩ giản dị trong chiếc sơ mi trắng ngắn tay và chiếc quần tây hơi bạc màu đã cười nói với chúng tôi thế. Rồi ông sốt sắng bàn sang cái mà người ta gọi là trong sạch. Bác sĩ Minh nhận xét : « một người được gọi là trong sạch khi người đó không đòi hỏi, không tìm cách thu thêm những mối lợi không chính đáng, quả với cái sức mình có thể tạo ra ».

Sự suy luận của nhà báo có lẽ không sai sự thực khi bác sĩ Ninh còn quả quyết thêm rằng người sạch ở VN không đếm xuê. Số dĩ họ ít khi xuất đầu lộ diện ở ngoài đời chỉ vì những người sạch này thích sống khiêm nhường hơn là ồn ào. Vị bác sĩ đã có một vợ 6



con này nhận xét thêm : Có thể nói được rằng 99 phần 100 người Việt đều trong sạch, vì họ phải dứt lốt người khác chứ họ có được người khác dứt lốt đâu.

Bàn sang vấn đề tham nhũng, bác sĩ Ninh đã tỏ ra là một người có đầu óc thực tế khi ông phủ nhận ý kiến cho rằng người công chức đã ăn lương của chính phủ mà còn ngựa tay nhận tiền của người dân biểu hiện cả phê, cả phảo thì người ấy kể như đã tham nhũng. Vị bác sĩ đã có thời làm tổng trưởng VHGD lý luận rằng : Những người đi làm

đều phải thuộc vào một trong hai hệ thống : hệ thống dân chúng gọi là tư chức, còn hệ thống chính quyền gọi là công chức. Đôi khi, vì chính quyền không thể trả lương đủ sống cho người công chức nên những người này có thể nhận thêm một thứ lương nữa của dân chúng trả cho họ, qua những món tiền vẫn được người đời gọi là trà nước hay cà phê cà pháo. Món tiền này, theo giáo sư Minh chính là một thứ phụ cấp mà người dân sẵn sàng trả thêm cho công chức nếu những người này giúp mình làm công việc giấy tờ mau chóng bằng một sự tận tâm đặc biệt. Bác sĩ Ninh kết luận : Khi nhận tiền như vậy có thể nói người công chức đang thủ vai trò tư chức chứ không còn là người của chính quyền nữa.

Làm thế nào để nhận diện dễ dàng một nhân vật sạch ? Bác sĩ Ninh trả lời : « Hãy cứ vào bộ TTM hỏi những ông đại tá từ 9, 10 năm nay chưa được lên lon và xem cuộc sống hiện nay của những ông tá đó thanh bạch thế nào thì sẽ biết ngay ông đó là một nhân vật sạch hay bẩn... »

— Nhưng còn bác sĩ—phái viên Đời ngất lời — có bao giờ bác sĩ nghĩ mình là một nhân vật sạch không ? Nếu bác sĩ không nhận mình sạch thì hóa ra bác sĩ lại mặc nhiên nhận mình là bẩn ?

Dưới ánh đèn khi mờ khi tỏ vì điện yếu, bộ mặt của bác sĩ Trần ngọc Ninh bỗng nhiên lộ ra 1 nét tinh quái : « Anh cứ việc trình bày những gì mắt thấy tai nghe khi tới đây để rồi độc giả tự phê phán xem tôi sạch hay bẩn là đủ rồi, cần gì tôi phải tự nhận là mình sạch hay bẩn ! »

Bà Thiệu tướng ĐỒNG VĂN KHUYẾN :

Giúp chồng thành công

Ngoài những nhân vật sạch thuộc các phạm vi nghề nghiệp khác nhau mà tòa soạn Đời muốn tìm cách giới thiệu, có 1 giới đã được toà soạn biệt đề ý tới. Đó là phụ nhân của các vị tướng tá cao cấp trong quân lực VNCH. Ai cũng biết rằng có nhiều ông tướng ở VN rất có tư cách nhưng đã phải thân bại danh liệt vì bà vợ đầu gối tay ấp của mình đã tác yếu tác quái trong vấn

Địa chỉ LÝ TƯỜNG NHẬT
của Quý Bạn yêu NGHỆ THUẬT :
LỚP NHẠC

Huyền Linh

Chuyên dạy bảo đảm cấp tốc 2 tháng :
TÂY BAN CẨM, HẠ UY CẨM, MĂNG CẨM, TRỐNG

Đào tạo Ca Sĩ chuyên nghiệp
NHÂN TRÌNH DIỄN VĂN NGHỆ
(chỉ tiếp khách trong giờ làm việc)

218A, TRẦN QUÝ CÁP

SAIGON



TÌM Đâu NGƯỜI SẠCH ?

— Ôi người sạch, kiếm đâu giờ «cụ Tú» ?
Theo ý «moa» họ ngủ hết trơn rồi
Đất nước này toàn bần cả mà thôi
Càng bần nặng, càng ngời cao. khỉ quá !
— Hừ ông bạn nói coi nghe thiệt «lạ»
Gì ông bi quan, vội vã xét sai lầm
Có lẽ nào bần ráo tội nhân dân
Toàn binh sĩ xả thân vì uýnh giặc ?
Mà lạ chưa, tội gì ông thắc mắc
Ông dám tự hào cầm chắc sạch như gương ?

Hay bây giờ nghèo túng mặt trơ xương
Xoay chẳng được nên dành trong sạch vậy !
Chờ mai mốt ông làm to sẽ thấy
Chỉ sợ rằng ông dốc kỹ hơn ai
Đời còn lâu, năm tháng vẫn còn dài
Nói chi vội sau này thêm mắc cỡ !
Đâu có phải mọi người đều nham nhỡ
Thiếu gì người dối khờ vẫn lòng son
Bạn thân ơi, mau mở mắt cho tròn
Nhìn những chú binh nhì trong quân đội
Hay đám dân nghèo sống cùng bóng tối
Này bạn vàng sạch đấy chứ còn đâu.
Buồn cười ghê ông bạn đã già đầu.
Nhưng nhận xét xem chừng ngậy thơ tẻ !
Tìm người sạch mà ngu ngơ đến thế
Lại đi tìm trong phủ nọ, dinh kia
Hay bộ này, nha khác... vậy còn khuya
Đợi đến «tết công gô» tìm mới thấy
Ôi biển rộng mênh mông dưới đây
Mở muôn đời cũng chỉ mất công toi
Thôi bây giờ bạn quý hãy nghe tôi
Muốn người sạch hãy tìm nơi bần nhất.

TÚ KỂ

để tham những. Bởi thế, đề cập tới các nhân vật sạch thiết tưởng không thể quên giới thiệu một vị phu nhân sạch. Người mà báo ĐỜI định đề cập trong số chủ đề này là bà thiếu tướng Đồng Văn Khuyên Tổng Cục Trưởng Tổng Cục Tiếp Vận. Đây là vị phu nhân mà phái viên của báo ĐỜI, đã được rất nhiều người trong cư xá sĩ quan Chí Hòa cho biết là rất sạch.

Cái sạch của bà Khuyên ra sao ? Trước hết hãy nói về sự trong sạch trong nếp sống thường nhật của bà. Theo lời những bà ta hiện sống trong cư xá Sĩ Quan Chí Hòa kể lại thì bà Kh. có nhiều cá tính cao quý của một người đàn bà Á Đông. Bà rất đảm đang những công việc tề gia nội trợ. Mỗi buổi sáng bà thường dậy để đích thân rang cơm nguội cho chồng ăn với cá kho trước khi đi làm.

Sau mỗi bữa điểm tâm này, bà còn bắt ông chồng phải thanh toán thêm 1 ly sữa đầy nữa để có đủ sức làm việc khi tới sở.

Sau khi chồng đi làm, con đi học, bà Khuyên cũng sửa soạn đi, không phải là đi đánh tử sắc hay bài cào hoặc chạy áp phe như phu nhân nhiều vị tướng khác, mà là đi chợ. Nhiều bà lớn tại cư xá này đã khó chịu vì bà Khuyên chẳng giữ gìn thể thống phu nhân vị tướng chút nào cả. Một bà tá đã kể rằng «Bà ăn mặc như người làm không bằng nữa». Với 1 chiếc áo bà ba trắng (bà Khuyên rất thích mặt đồ trắng) chiếc quần vải thô đen, bà Khuyên đã thân nhiên xách giỏ đi chợ mua thức ăn một mình, không cần tài xế đưa đón.

Riêng về cách ăn mặc xuề xòa này, phái viên báo ĐỜI đã được 1 bà tá kể cho nghe 1 giai thoại. Có

1 hôm bà Khuyên đang sửa soạn đi chợ thì có 1 bà đại tá tìm đến làm quen. Thay vì chào chị ạ khi gặp bà thiếu tướng ở nhà thì bà đại tá này lại bẻ cái cằm, kèn, kiệu ngắc bà Khuyên lại đề hỏi thăm «Em ơi em, cho qua hỏi thăm một tí. Có bà thiếu tướng ở nhà không em».

Bà Khuyên đã kể lại giai thoại này cho 1 bà bạn nghe và rủ ra cười: «Chỉ thử xem lúc ấy chẳng nhẽ em lại tự nhận mình là bà thiếu tướng đây ư hay sao. Bởi vậy em chỉ lẳng lặng tiến đến trả lời: Bà thiếu tướng của tôi mới đi khỏi. Mời bà khi khác lại chơi».

Không đeo vòng vàng, không sơn móng tay, không vẽ lông mày, tô son thoa phấn, mỹ phẩm duy nhất của bà Khuyên, theo những người thân cận với bà kể lại, chỉ là nước...vo gạo. Mỗi lần nấu cơm

bà thường dùng thứ mỹ phẩm thiên nhiên này để rửa mặt cho làn da mịn. Bà Khuyên ít khi nào đặt chân tới các tiệm uốn tóc. Mỗi lần cần đi đâu, thay vì tới các tiệm sang trọng nhất Sài Gòn để chải một cái đầu với giá cả bạc vạn như vài tờ bạc đã dâng tãi, bà Khuyên chỉ cột tóc cho gọn rồi dùng kẹp cột lại là đủ.

Bề ngoài, đối với những người chưa quen biết, bà Khuyên trông thật giống một bà nhà quê suốt đời chưa lên tỉnh. Nhưng bà Khuyên có cốt cách nhà quê thực không ? Một bà bạn của bà mĩm cười nói với nhà báo: «Bà ấy chẳng nhà quê chút nào đâu. Dân trường dân tốt ng ịệp ở Marie Curie đó. Anh lạ lắm hả ? Có gì đâu mà lạ nếu anh biết rằng biết rằng Khuyên chính là cháu ruột của cố thi sĩ Đồng Hồ...»

Bà Khuyên vẫn thường hay tâm sự với bạn bè điều mà hiện nay bà sợ nhất là bị người khác buộc mình ở vào cái thế phải làm áp phe. Chính nỗi lo sợ này đã biến 1 phu nhân xuất thân Marie Curie trở thành một người khép kín, ít giao thiệp với người chung quanh. Đối với bà chỉ có ông chồng mới là người bạn thân thiết hơn cả. Không bao giờ người ta thấy thấy người đàn bà này cau có với chồng. Bù lại, ông chồng cũng rất thương «bé Sáu». «Cố nghe họ gọi nhau ở nhà bằng những cái tên cúng cơm hồi xưa lúc hai người còn là một đôi bạn mới có thể biết được họ đang thương yêu nhau tới mức nào». Một bà bạn trong gia đình ông Khuyên đã nói với phái viên của báo ĐỜI thế.

Theo một số sĩ quan thanh tra thì tướng Khuyên hiện nay có thể được coi như một trong những vị tướng khả thanh liêm của QLVNCH. Sự thanh liêm này phải chăng đã được phu nhân của ông ở nhà vun xoi ?

Trung tướng NGUYỄN ĐỨC THẮNG

Ngày mừng một Tết khi các sĩ quan cao cấp gặp nhau ở nhà một tướng lãnh, một Trung tá Không Quân đã đùa đùa, xin Trung tướng Nguyễn đức Thắng mừng tuổi cho 1 đồng bạc lấy hên. TT Thắng cũng

cười vui, rút ví ra tìm, quả nhiên rút 1 đồng bạc giấy trong đó ra để lì xì ! Đó là một giai thoại của vị tướng lãnh đã được báo Điều Hâu bầu làm sĩ quan cao cấp trong sạch nhất. Ít người lại cần thận để giấy 1 đồng trong ví, người nào làm như vậy, nếu không phải là rất cần kiệm thì cũng rất nghèo.

Rất ít khi mặc «đồ lơn», trung tướng Nguyễn đức Thắng thường đi làm trong sắc phục quân nhân, và đi chơi với chiếc áo sơ mi trắng giản dị. Trong những ngày Saigon bị pháo kích năm 1968 hàng xóm vẫn thấy trung tướng không chút e dè mặc quần xà lỏn cởi trần mà xây ụ cát ngay cửa nhà ông ở cư xá Công Lý, và bà tướng, dù xưa có đi dạy học, nay chỉ ở nhà quanh quẩn lo việc gia đình. Bà có thể làm bà Nguyễn đức Thắng với bất cứ một phụ nữ trung lưu nào khác, giản dị, ít phấn son.



Gia đình ông sống rất thanh bạch tại một căn nhà lầu trong cư xá Công Lý. Từ khi làm một tư lệnh sư đoàn tới khi làm ủy viên bộ XDNT, lối xóm không thấy nhà ông có lính gác hay lính hầu.

Mỗi buổi sáng có xe Jeep của quân đội tới đón ông đi làm. Còn chiếc xe riêng của gia đình, một xe Volkswagen nhỏ màu đen, thường chỉ được sử dụng vào các ngày chủ nhật để ông đưa vợ con đi chơi.

Ông là một sĩ quan cao cấp, nhưng không thấy sử dụng lính để phục vụ trong nhà, như quyền lợi các tướng lãnh vẫn được hưởng. Con ông đi học cũng như vợ ông đi chợ đều dùng xe xích lô. Trong khi đó thì chúng ta biết có nhiều sĩ quan cấp tá có lính lái xe Jeep đưa quý bà đi chợ, quý cô cậu đi học «trên đường đi tới sở làm» như công văn của bộ Tổng Tham Mưu viết.

Sau biến cố Tết Mậu Thân. Ông

Nguyễn đức Thắng được Tổng thống Thiệu cử xuống làm tư lệnh vùng Bốn chiến thuật. Ở đó ông đã được nổi tiếng về đức thanh liêm và hết lòng với nhiệm vụ. Nhưng ông đã giao hẹn chỉ nhận trách nhiệm này trong 3 tháng mà thôi.

Đúng 3 tháng sau Trung tướng Thắng trả lại chính quyền chức vụ đó. Tướng Nguyễn viết Thanh được cử lên thay thế, cũng là một nhân vật nổi tiếng thanh liêm.

Cũng từ khi Trung tướng Thắng đảm nhận chức vụ tư lệnh vùng IV chiến thuật, gia đình ông dọn vào Tân Sơn Nhứt ở, «cho nó an ninh hơn». Hàng xóm cũ của ông thì thăm bàn tán, không hiểu vào trong các con ông làm sao có xích lô mà đi học như xưa ? Và liệu ông có bớt cố chấp, mà dùng xe Jeep đưa lũ nhỏ tới trường chẳng ?

Năm nay 41 tuổi, Trung tướng Thắng đang đợi đưa con thứ sáu. Ông hiện là phụ tá đặc biệt của Đại Tướng Cao Văn Viên, Tổng tham mưu trưởng quân lực VNCH. Theo sự tiết lộ của thân phụ ông, Trung tướng Thắng không chịu nhận chức phó của ông Viên, vì muốn nhường chỗ cho những người trẻ tuổi. Và lại trong quân đội hàng 20 năm rồi, Trung tướng Thắng chỉ mong tới ngày giải ngũ để về cấp sách đi học lại. Trước khi bị động viên vào khóa 1 Nam Định (cùng khóa với ông Phó TT Nguyễn Cao Kỳ), Trung tướng Thắng là Sinh viên khoa học, ông rất giỏi toán. Khi vào quân đội ông đi ngành pháo binh và nổi tiếng là một sĩ quan pháo binh có tài.

Hiện nay Trung tướng vẫn hay đọc và viết sách về toán, nhưng không muốn tới trường hay in sách làm gì, «người ta có thể chê mình ăn cắp giờ của chính phủ để làm việc riêng», như lời thân nhân Trung tướng tiết lộ với PV ĐỜI.

Khi làm Ủy Viên Xây Dựng Nông Thôn (năm 1965-1966), đi công tác tới tỉnh hay quận nào, ông thường ngủ trên ghế bố ngay tại văn phòng nơi đó, dù người đón tiếp ông đã sửa soạn chỗ nằm êm ái ở khách sạn hay nhà riêng rồi. Các sĩ quan tùy viên đi theo Trung tướng, cũng đành... vui vẻ mà ngủ ghế bố cạnh ông !

Ký sự HÀ DƯƠNG BƯU

Giới công thương kỹ nghệ gia Saigon, cách đây mấy năm, thường bàn tán với nhau về giai thoại «cái tủ lạnh» của ông Hà Dương Bưu, Tổng giám đốc Công kỹ nghệ bộ Kinh Tế:

Một ông người Việt gốc Hoa, sau khi xin bộ KT được giấy phép về một thứ công nghệ, đã làm ăn «phát xởi» rất lớn. Chứ Ba muốn ăn ơn người cấp giấy phép, là ông Hà Dương Bưu, TGD công kỹ nghệ. Chứ dò hỏi hoài cũng không biết «ông» ra cái chi, vì chưa ai biết được ông một chút gì cả. Sau, biết nhà ông Bưu không có tủ lạnh, chủ bèn tới hãng đặt mua một chiếc lớn bự, nhờ giao hàng tới nhà ông. Người nhà tưởng ông Bưu mua tủ lạnh, bèn sung sướng đem cùm điện, và đi chợ mua đồ để vào tủ. Buổi trưa ông Bưu về, nổi giận như «tarzan». Ông tới nhà bán tủ lạnh, tìm biết tên người tặng, rồi bỏ cơm trưa, đi kêu hẳn lại trả tủ, và mang mớ om xòm. Cả chủ ba lần gia đình ông đều xanh mặt! Ông Bưu luôn luôn bảo thẳng cho những người tới xin giấy phép làm kỹ nghệ rằng chớ nên tìm cách lo lót, đên ơn. Ông chỉ làm việc theo công tâm, thấy việc làm chi có ích cho dân, cho nước là cấp giấy phép. Đừng ai hòng dùng tiền bạc, nhà cửa xe cộ gì mà lung lạc được ông.

Một ngày Tết Trung Thu, ông Bưu nhận một ký bánh nướng của người quen biếu. Như lệ thường, ô. Bưu chỉ chịu nhận hộp bánh hoặc gói trà của thân hữu vào những dịp Tết nhất. Người quen ra về, bà Bưu sau bữa cơm mở gói lấy bánh ăn tráng miệng. Bỗng bà giật mình, vì sao hộp bánh có độn giấy mà đầy cốm phía đáy? Dở hết bánh ra, quả nhiên mấy lạng vàng xuất hiện: Bà hốt hãi gọi ông, và ông TGD lại tức giận đem nguyên hộp bánh có lót vàng tới trả chủ nó. Dù là chỗ quen biết, ông Bưu cũng đã không dằn được cơn bực bội nên to tiếng với người đem biếu bánh.

2 câu chuyện trên lan truyền nhiều người biết, khiến cho không ai dám tính chuyện hối lộ hoặc đên ơn ô. HD Bưu nữa, dù chính nhờ ý kiến

và sự giúp đỡ của ông, nhiều người ngày nay đã trở thành tỷ phú.

Hiện nay, ông Hà Dương Bưu là Tổng giám đốc công ty bột giặt NET, một thứ bột hóa hợp theo phương thức của chính ông sáng chế. Phương thức này đã được cơ quan UNESCO cấp bằng khen tặng. Tuy vậy, ông vẫn sống rất bình thường: nhà mua của chánh phủ từ hồi làm bộ kinh tế, trả góp vẫn chưa xong. Xe hơi thì do công ty cấp. Tuy đã ngoài 60 tuổi ông Bưu vẫn phải hàng ngày đi làm cho hãng «NET» để mưu sinh.

Các con ông được học bổng du học, còn người con lớn ở nhà khi đi lính cũng từng ra mặt trận. Ông không hề hé môi nói với ai một câu, để đề nghị một đặc ân nào đó cho con cháu. Thực qua là 1 người lạ!



Người sạch tòa án
TRẦN THÚC LINH

Sống cần phải giúp ích, không cần có danh gì với núi sông nhưng đứng sống đề, sống bền, sống nhục, sống chặt non sông! Khi làm việc gì thì làm đến nơi đến chốn, lấy công tâm mà cư xử với đời, cố giữ mình cho thanh, cho sạch vì vậy mà khi làm đầu tỉnh không lấy làm vinh lúc vào tù không lấy làm nhục. Những lời tâm sự của ông Trần Thúc Linh, Chánh Thẩm Tòa Thượng Thẩm Saigon dành cho phóng viên báo Đời trong một cuộc phỏng vấn tại tư gia.

Trần t. Linh sinh 15-6-1917 tại Hà Nam trên bờ sông Đáy, trưởng thành tại Hà nội bên dòng sông Nhị, là cựu học sinh trường Bưởi, tốt nghiệp Đại học luật khoa Hà nội. Hiện ông có một vợ 8 con, 6 trai và 2 gái, đang cư ngụ tại cư xá Cao Thang Saigon.

Đề cập đến quá trình hoạt động ông cho biết:

— Thật ra tôi làm lung tung việc

như: Tham tá kho bạc 1939, Tham tá lục sự 1942. Tỉnh trưởng Khánh Hòa 1952, Tổng thư ký và Đồng lý Văn phòng Bộ Thông tin 1954 đến 1960 rồi 1964 cho đến bây giờ đảm nhiệm chức vụ Chánh án Tòa án Thiểu nhi Saigon về Hội thẩm tòa Thượng thẩm Saigon. Ngoài ra còn dạy Luật thương mại, Luật hàng hải, Luật Bảo chỉ cho Viện Đại học Đà Lạt và Cần Thơ. Đã viết và cho xuất bản các cuốn sách: Danh từ Pháp luật lược giải, Tự do Cá nhân, Đây Tòa Án, Nhiệm vụ Chánh thẩm Công tố.

Ông cũng cho biết thêm hiện đang hoạt động trong lãnh vực văn hóa, xã hội. Nghiên cứu về các vấn đề tai nạn nhi phạm pháp, công việc cải thiện chế độ lao tù và chăm nom trại giáo huấn Thủ Đức.

— Về hoạt động chính trị luôn luôn tranh đấu cho Tự do và cho Hòa bình. Ông cũng từng được chính quyền «bảo vệ an ninh» tại Tổng nha CSQG từ 26-2-1968 đến 14-4-68 cùng với Âu trường Thanh, Hồ thông Minh, Thượng tọa Thích Trí Quang, Thích Hộ Giác, Thích Pháp Siêu... Lúc sống trong tù đề hòa đồng với bạn bè cùng số phận nên ông nhất quyết không cho gia đình tiếp tế 1 mớ gì cả, ăn cơm tù, ngủ nhà tù, uống nước tù sống như mọi người cùng hoàn cảnh, vui, buồn, sướng khổ cùng chia sẻ.

Ông cũng đã từng sinh hoạt trong Hướng đạo nên chịu ảnh hưởng lối sống của một hướng đạo sinh, hiện nay ông ở trong hội bảo trợ Hướng đạo.

Hỏi về quan niệm sống, ông cho rằng:

— Cần phải sống cho trọn vẹn, làm gì phải làm đến nơi đến chốn, khi làm việc thì làm cho xong mới nghỉ. «Bạn biết khi tôi viết cuốn T.D.C.N. liên tiếp trong 3 đêm, viết xong mới lần ra ngủ». Còn khi chơi rằng tận hưởng thú vui mà mình đã chọn. Nên vui vẻ với đời sống giản dị, ít nhu cầu vì đời đời nhiều quá về vật chất hay tiền bạc khiến con người có thể làm điều xấu, hành động bất chính, làm sao giữ cho tâm hồn luôn luôn thư thái là tốt.

— Đời sống vật chất hiện nay ông thấy thế nào?

— Lương 40.000đ một tháng tôi cho là được đủ để sống rồi nếu so

với các công chức khác hay với hoàn cảnh đất nước hiện tại. Với số lương ấy và tài khéo léo của nhà tôi gia đình tạm sống đủ, không đến nỗi chật vật lắm. Như vậy là được mình đâu mong gì hơn. Tôi còn có thể kiếm thêm tiền bằng cách đi dạy học, viết sách hay viết báo.

Ông cũng cho biết ngay từ năm 1967 ăn gạo lúc muối mè, đậu phụng tương chao, nhưng khi có bạn bè hay anh em gặp nhau vẫn chiều thu chén tiệc đôi lúc thịt chó cũng không từ.

Thấy phóng viên Đời nhìn quanh quần áo phòng như hiểu ý ông nói ngay, nhà này không phải của tôi mà đây là cư xá của chính phủ, tôi ở từ năm 1956, từ đó đến nay vẫn chưa mua được căn nhà nào cả. Mình không có đất cắm dùi mà người lại đất quá nhiều cũng bất công, ông dạy lại PVD nói: nhưng đâu cũng là nhà bạn nhỉ, miễn sao có chỗ cho mình dung thân được rồi cần gì nhà cao cửa rộng cho thêm một. PVD đảo mắt quan sát căn phòng Bàn hương án kê sát tường, hai câu đối hai bên bộ xa lông PVD đang ngồi, cây đàn dương cầm tựa sát vách, cái TV bên cạnh và tủ sách khảo cứu ở phòng bên, ít đồ cổ và vài bức tranh sơn dầu treo trên tường. Trước nhà hai chậu kiểng uốn hình con nai tơ, hàng chậu xương rồng, bụi tre cao vút trông giản dị đơn sơ nhưng không kém phần trang nhã.

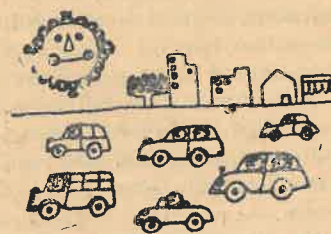
— Hàng ngày ngoài việc đến sở ông còn làm gì?

— Sáng tập Yoga theo sự chỉ dẫn của ông Lâm văn Sĩ, ngày nào cũng đi bơi, mỗi tuần một hay hai lần đến sân Tennis, nếu không có công việc gấp tôi vẫn đi bộ từ nhà đến tòa án, đi bộ cho khỏe, bụng nhỏ bớt đi (chỉ vào bụng ông cười, khỏi bị kẹt xe. Đó là một sở thích của tôi, chỉ mất 40 phút là xong).

Khi đề cập đến quan điểm chính trị và luật pháp ông cho biết: Chủ trương hòa bình tự quyết chẳng khác nào mình đi trên sợi dây, thế nào rồi cũng đến lúc phải ngã về một bên nào đó. Ông cũng không chấp nhận đường lối liên hiệp. Ông nói «Khó mà sống và làm việc chung với cộng sản, như ta thấy ngay tại miền Nam những

người cùng quan điểm cùng đứng trong hàng ngũ như thời nội các chiến tranh mà còn chống đối, xung đột nhau hướng hồ những người từ 25 năm nay chửi nhau, giết hại nhau, mạt sát nhau, xem nhau như kẻ thù mà làm sao ngày nay cùng chung làm việc với nhau được, không khéo rồi tương tàn lại tái diễn trên xứ sở đau thương tan nát này. Ông cũng nghĩ mở rộng chiến tranh không tốt, vì quân sự không giải quyết được gì chỉ gây thêm tang tóc điều tàn. Mang quân sang nước khác mình sẽ mất chính nghĩa. Về luật pháp ông mong muốn được phổ biến rộng rãi để cho mọi người hiểu rõ quyền lợi và nhiệm vụ của mình. Ông cũng mong mỗi sớm có một bộ luật mới cho Việt nam để ta không quá lệ thuộc vào bộ luật của Pháp hay các bộ luật quá cổ từ đời Nguyễn đời Lê.

— Về danh vọng ông cho thế là đủ, bằng lòng với địa vị, ông cho rằng bà lợi danh đưa đẩy con người sống xa với thực tế, xa thiên nhiên, ông chỉ muốn an vui để hưởng tuổi già, tự giữ mình từ nhân cách đến hành động cốt sao cho đời sau không mai mỉa là mãn nguyện, «chính vì thế mà bạn thấy bây giờ tôi vẫn nghèo, sống nhờ lương tháng của chính phủ, mai sau nếu già thì nhờ con cái.»



GIÁO MƯU :

Bỏ dạy học để nuôi gà

Người ta chỉ gọi ông ta là giáo Mưu sau khi người đàn ông 42t này cho xuất bản một tập sách lấy tựa là «Vài ý nghĩ của giáo Mưu». Tôi cũng gọi ông ta qua cái tên này khi tìm đến nhà ông để quan sát nhân vật sạch mà thi sĩ Há Thượng Nhân của Báo Đời đã suy tư soa tán tụng.

Ông ta có cái phong thái khác hẳn những nhân vật sạch mà tôi đã đề cập trong các bài trước đây. Đó là một người đàn ông có vẻ mô phạm. Mô phạm từ cách diễn tả tư

tưởng trong câu chuyện, lắm khi ông gần cổ trợn mắt lên để bắt chước một thái độ nào đó mà trong qua khứ ông đã bắt gặp. Mô phạm trong cách ăn mặc, trời buổi trưa tại một căn nhà gỗ, lợp tôn nóng cháy mà ông vẫn mặc áo cho vào trong quần, tay áo gài măng xét đảng hoàng khi có khách đến thăm, du người khách ấy là ai.

Nếu c ộc sống nghèo khổ để làm cho người ta trong sạch như một triết gia Tây Phương đã nói thì người ta phải nghĩ ngay giáo Mưu là một người trong sạch. Suốt 18 năm trời, mặc dù có thể vượt xa hơn cái chức giáo viên vì ông tự học lấy được bằng cử nhân vào năm 67, giáo Mưu vẫn ôm ấp lấy nó, coi nó như một phần hơi thở của mình để sống. Ông cam chịu trong cảnh đời khổ để thực hiện lý tưởng của mình, Lương giáo viên của ông ít quá, ông nuôi thêm gà để kiếm thêm kế sinh nhai. Sau khi Bộ Giáo Dục không đồng ý bỏ ông về dạy ở trường sư phạm theo đơn ông xin vì muốn đem hết kinh nghiệm 18 năm trời của mình để xây dựng một ngành giáo dục tiên học. Sự từ chối này làm ông thất vọng. Thêm vào đó, vì mới giặt được bằng cử nhân, Bộ Giáo Dục đã bỏ ông đi một tỉnh để dạy học, nhưng ông không nhận. Cuối cùng, ông xin từ nhiệm để về nuôi gà. Ông nuôi không nhiều chỉ vài trăm con. Và lợi tức số trứng cùng gà tơ bán được cho khách hàng vừa đủ tạo cho ông một cuộc sống tương đối đủ. Giáo Mưu chưa lập gia đình và cũng chưa hề có ý muốn lập gia đình. «Tôi đã nhất định thôi rồi, anh ạ». Giáo Mưu đã gỡ rối tơ lòng nhà báo bằng một câu nói vui vẻ như thế. Về quan niệm người sạch, giáo Mưu tóm gọn làm trái với lương tâm của mình trong những cuộc tiếp xúc, giao dịch với người chung quanh thì mình đã là một người sạch rồi.

Ít gánh nặng gia đình, đạo đức, cuộc sống vật chất tạm ổn vì bấy gà đang nuôi, giáo Mưu quả đã hội đủ điều kiện để làm một người sạch, một người sạch không có tên tuổi lẫy lừng, vì thích sống âm thầm.

Một người còn mới tinh Tiến sĩ TRƯƠNG NG. QUÝ

Anh đỗ cao học (MA) về ngành này vào năm 1963 thì phải, tại một đại học nổi tiếng của tiểu bang Tennessee, đại học Vanderbilt. Về nước anh dạy tại trường Cao đẳng kỹ thuật. Năm 1967 anh trở lại Hoa kỳ tiếp tục học ngành chuyên môn của anh lên cấp bậc Tiến sĩ. Thoạt anh học ở Wisconsin sau anh trở về trường cũ, Vanderbilt.

Gặp bạn đồng hương, anh thẳng thắn tới thăm, chuyện trò cởi mở. Bao giờ anh cũng mở lòng anh trước rồi sau đó tùy người đối thoại có thái độ ra sao thì anh sẽ liệu mức độ tâm tình. Nếu là người cũng nặng lòng với sự xở thì sẽ thành bạn tri kỷ với anh; nếu là người hẹp hòi ích kỷ anh vẫn giữ lễ độ nhưng sự giao du từ đó chỉ thoáng thoáng ở mức độ quân tử chỉ giao thiệp đàm thủy. Anh Trương Ngọc Quý có những đức tính này:

1— Ý thức được rằng muốn làm việc có kết quả kẻ cầm đầu một ngành chuyên môn nào phải có một kế hoạch thực sự. Kế hoạch đó một khi đem áp dụng vào thực tế phải được kiểm điểm thường xuyên để liệu bề thích ứng cho có được tối đa kết quả.

2— Anh không những chỉ chú trọng về kế hoạch thực hiện công tác trong hiện tại, anh còn biết chú trọng cả về kế hoạch đào tạo nhân tài ở mọi ngành để luôn luôn có được thế bù đắp trẻ già măng mọc mà măng phải luôn luôn nhiều hơn trẻ thì tiền đồ đất nước mới khá được. Anh khinh nhất tư cách lãnh đạo của những kẻ bit lối đàn em.

3— Anh là người hăm hở mong có được hoàn cảnh thuận tiện để đem cái sở học của mình ra phục vụ đất nước, và giúp các người đi sau cùng tiến.

Ngay những ngày còn đương bủ đầu học và sửa soạn luận án anh cũng đã phác qua chương trình: về nước, nếu gặp hoàn cảnh thuận tiện anh sẽ làm những gì, những gì... để phục hưng ngành chuyên môn anh theo trong một thời gian kỷ lục.

Học lên cấp bậc tiến sĩ anh Quý cũng như các bạn đã thành lập

gia đình khác được phép thu xếp cho tiểu gia đình cùng tới ở để việc học được... quân bình. Nhiều bạn học thành tài xong, sẵn vợ con ở đây, chẳng còn mắc mớ gì, bèn ở lại luôn để viện trợ lại cái kiến thức sở học của mình cho HK, hoặc chuẩn sang Gia Nã Đại, hoặc chuẩn về Pháp. Anh Quý chúa ghét điều này mặc dù anh cũng không trách những người trốn nợ nước đó, bởi anh cũng không lạ gì cách đãi ngộ nhân tài ở nước nhà: Anh không lạ gì việc ông Ng. Quý Bông, tiến sĩ giáo dục, về nước chẳng được dùng gì vào đúng sở trường của ông, mà nay chỉ dạy lại rai vài giờ ở trường... Cao Đăng Kỹ thuật, rồi vài giờ... Anh vẫn ở trường... Tàu trong Cholon, anh không lạ gì một ông tiến sĩ khác về nước sau một thời gian đã phải thốt ra câu: «Ở nước mình người giàu thiện chí đến đâu rồi cũng phải nản». Biết vậy nhưng trình xong luận án, lĩnh xong cấp bằng tiến sĩ, anh Quý cũng vợ và hai con lên đường về thẳng nước. Anh quan niệm «đừng đòi hỏi nước phải làm gì cho mình, mà phải tự hỏi mình đã làm gì cho nước».

Anh Quý đã cùng vợ con về đến phi trường đất nước, Tân Sơn Nhứt chiều ngày 24-2-71. Đúng ngày báo Đời lên khuôn thứ nhất số đặc biệt giới thiệu những người sạch.

Vậy nhân danh là độc giả trung thành tờ báo Đời tôi xin có vài dòng vô tư giới thiệu anh Trương Ngọc Quý như một nhà trí thức còn mới tinh và rất sạch. Tôi ước ao chính phủ nói chung, bộ Quốc Gia Giáo Dục nói riêng, đừng để phí nhân tài, nhất là vào dịp chiến tranh đương tàn lụi dần và vấn đề kiến thiết đất nước vào thời hậu chiến đương là vấn đề nóng hổi.



L.S. HỒ TRI CHÂU: Nhà tôi thờ Quan Công

Hai người sạch đầu tiên mà chúng tôi đã gặp đều xuất thân trong hàng ngũ y sĩ. Đây là ý kiến của một số độc giả báo Đời gửi về và của vài anh em trong tòa soạn quen biết với hai người trên đưa ra. Riêng với người sạch Hồ Tri Châu, cái tiếng làm sạch này chúng tôi đã được nghe thấy nơi một số bạn bè đang hành nghề luật sư ca tụng. Để xem ông Châu có sạch thật không, có đạo đức thật không chúng ta hãy lắng nghe một lời giới thiệu: «Không có gì rõ hơn để chứng tỏ ông Châu quả thực là một người sạch bằng chiếc ghế thủ lãnh luật sư đoàn mà ông này đã ngồi liên tiếp tới ba nhiệm kỳ. Đây là một bằng chứng hiển nhiên nhất bởi vì một thủ lãnh luật sư đoàn thường là một người hội đủ hai yếu tố: đạo đức và khả năng. Hơn nữa, các luật sư đầu có phải là những người nhẹ dạ ngàn thơ đến nỗi nhắm mắt bịt một người nổi tiếng bần thay vì sạch tới ba nhiệm kỳ, ở chức vị thủ lãnh».

Cùng với lời giới thiệu nồng nhiệt trên, người viết bài này còn được nghe kể lại một số giai thoại về sự trong sạch của LS Hồ Tri Châu: một lần sau khi đặc cử chức thủ lãnh, LS Châu mời một số hội viên và quan khách tới nhà dùng cơm để tạo niềm thông cảm. Hôm ấy đã có vài vị khách tỏ vẻ ngạc nhiên vì không ngờ 1 luật sư tiếng tăm như ông Châu mà lại cư ngụ tại ngôi nhà mà họ cho rằng «ông thủ lãnh luật sư đoàn lại ở căn nhỏ như thế này sao?»

Một giai thoại khác về sự say mê nghề luật sư mà ông Châu vẫn cho là cao quý ấy đã được các luật sư tập sự tại văn phòng đề chào, LS Châu thường giữ lại và say sưa «thuyết giáo» 1 thời 1 hồi về tư cách cách của người LS cùng tất cả cái vinh cũng như nhục của nghề. Một luật sư tập sự nhận xét: «Lúc khi nào một luật sư thuộc lớp đàn anh lại chịu bỏ phí thì giờ để bâng say nói với đàn em về những giáo điều nghề nghiệp này làm».

Có một giai thoại đã chứng tỏ luật sư Châu là một con người giản dị, không bị lán sóng vẩn minh

vật chất phủ lên cuộc sống như một số luật sư giàu có ở VN hiện nay, lúc nào đi chuyên cũng ngự trên xe huê kỳ bóng nhoáng, hay làm việc trong những căn phòng có gió máy lạnh mát rượi. Ông Châu hiện là một trong số rất ít luật sư VN thường tới văn phòng làm việc bằng xích lô đạp hoặc đi bộ, dù ở nhà cũng có xe hơi. Ngoài ra văn phòng làm việc của ông Châu nhiều chỗ bụi bặm đầy đến cả tắc vì đã quá nhiều tuổi nghề.

Đó là tất cả những giai thoại về cái sạch của luật sư Hồ Tri Châu mà phải viên báo Đời đã sưu tập được trước khi xin vị luật sư có cái phong cách của một «Bồ Papa» này một cuộc tiếp xúc tại nhà riêng. Đây cũng là một cuộc gặp gỡ trong vòng thân hữu để xem nơi ẩn chôn ở của những người sạch VN ra sao chứ không phải là 1 cuộc phỏng vấn người sạch để viết bài giới thiệu. Cuộc tiếp xúc cũng diễn ra vào 1 buổi tối, lúc luật sư vừa ăn cơm xong. Đây có lẽ là thời gian thuận tiện nhất để nhà báo và người sạch, có thể ngồi nói chuyện lâu dài. Hình như các người sạch ở VN rất ít khi có giờ nhàn rỗi để tiếp khách lúc ban ngày.

Khác hẳn lối trang trí đơn giản bên trong của hai người sạch Trần Ngọc Ninh và Bạch Đình Minh, căn nhà nho nhỏ ấm cúng của luật sư Châu có những đường nét thời Pháp thuộc thật là cầu kỳ, phảng phất hình ảnh tư gia 1 vị quan Nam triều đã về hưu. Đạp vào mắt nhà báo trước tiên là bộ bàn ghế khảm cừ bay nơi phòng khách. Kế đó là chiếc tủ kính đựng đầy những chén bát kiểu cổ có một lịch sử lâu đời vài ba trăm năm. Bốn bức tường người ta cũng thấy treo la liệt các bức ảnh mà luật sư Châu đã chụp hồi mới bắt đầu làm luật sư hoặc những bức hoành phi về long lân qui phượng hoặc cùng những câu đối treo đầy dẫy.

Trong một khung cảnh sống như thế chẳng trách nào luật sư Châu là một người mang nặng tình thần Khổng Mạnh. Vị luật sư gần 60 tuổi đầu này đã kể lại rằng ông xuất thân từ một nho gia, ông nội của luật sư là bạn đồng liêu với cụ Phan Thanh Giản.

Ông đã ngâm một câu thơ Kiều

để chứng tỏ trong lãnh vực luật pháp, các ông quan tòa nhiều khi đã phải đặt cái tình lên trên cái lý để công việc xét xử được công minh như vị quan phủ đã xử Thủy Kiều được tha bổng trước lời buộc tội của ông bố chàng Thúc Sinh.

Đáp một câu hỏi ông thích nhân vật nào nhất trong bộ Tam Quốc, LS Châu cười xòa chỉ ra phía đằng sau: nhà tôi có bàn thờ đức Quan Công. Tại sao ông thích? Có lẽ nghề luật sư của chúng tôi cũng cần những đức tính như chính trực và ngay thẳng mà người ta thấy rõ như ban ngày nơi ngài Quan Công.

Sau ba chục năm tận tụy với nghề luật sư, «nhân vật sạch» Hồ Tri Châu đã nghĩ gì về nghề nghiệp của mình? Trái với tâm sự của nhiều vị luật sư lão thành khác là chán nản, hoài nghi, luật sư Châu đã tỏ ra vẫn còn hàng say đắm «tôi cảm thấy vẫn còn tin tưởng nhiều đối với nghề này». Ông giải thích sự bền chí này: Có lẽ vì tôi lúc nào cũng quan niệm luật sư là một nghề cao quý vào bậc nhất trong xã hội. Cao quý ở chỗ nó giúp được ông quan tòa xử đúng công lý. Mà nói đến công lý thì không ai là không cần, nhất là những kẻ bị áp bức hoặc thế cô.

Mặc dù Luật sư Châu rất cảm ơn cái tiếng «sạch» mà phải viên báo Đời đã gán cho ông nhưng ông thẳng thắn khước từ «không dám nhận vinh dự đó». Suốt 30 năm lăn lộn với nghề, cũng có nhiều khi tôi lằm lổm chữ, vì dù sao tôi cũng chỉ là con người yếu đuối. Tuy nhiên, nếu ta tin có trời

có phạt, có thuyết luân hồi nhân quả có lẽ rồi mình sẽ đạt nơi chỗ, đi đúng đường phải. Chỉ cần nhất một điều là mình cố gắng luôn luôn để vươn tới chỗ đạo đức là đủ rồi.

Bởi vì dù sao tôi cũng chỉ là con người. Tôi đã là người thì ai lại không có những phút yếu đuối, đi sai con đường mình đã vạch ra. Như vậy, tốt hơn hết đừng nên tự nhận cái tiếng sạch mà người ta gán cho mình thì hơn. Ông cười lớn kết thúc buổi gặp gỡ: «Nói tôi sạch mấy người khác lại hiểu lầm là tôi khoe khoang thì sẽ mệt cho tôi lắm»

Người sạch của sắc tộc Koho Y NHIÊN: Trị voi dữ nhưng lành như nai

Một người sạch đặc biệt được đề cập trong số báo này là 1 người Thượng làm lao công tại Thảo cầm viên Saigon.

Ông Y Nhiên, thuộc sắc tộc Koho, 51 tuổi, lao công chuyên chăm sóc mấy con voi ở Sở Thú từ 13 năm nay, vào dịp cuối năm âm lịch vừa qua đã được một số nhật báo loan tin như 1 nhà hảo tâm đặc biệt vì mặc dầu thuộc cả số tiền 30.000đ dành dụm trong 4 năm trời để ủng hộ vào quỹ Cây Mưa Xuân Chiến Sĩ.

Vào 1 buổi chiều của tháng Chạp âm lịch, một nhân viên Cảnh Sát đã hướng dẫn 1 người đàn ông an mặc có vẻ lo ngại với vẻ mặt ngờ ngác dẫn theo 1 người đàn bà và một em bé gái lối 15 tuổi vào Đài

- Bạn muốn tìm hiểu cuộc sống hào hùng nhưng cũng lắm gian nguy của những người lính Thủy Quân Lục Chiến lao mình vào biển lửa để chiến đấu, đôi khi không phải cho những danh từ trừu tượng mà vì yêu thích một bài hát, một con sông, một mái nhà.
- Tình yêu trong bão lửa là một thăng hoa hay cuối cùng cũng chỉ là sự cọ xát của hai làn da?
- Niềm khát khao của Thạch, bản khoán của Trọng, nỗi cô đơn, khát vọng của Trúc, Diệu, những đời người bị cuốn hút vào guồng máy khổng lồ, tàn nhẫn của chiến tranh, định mệnh, những nhân vật chỉ có «một thời để yêu và một thời để chết».
- Mời các bạn tìm đọc ngay:

Cuộc tình dầu mắt

Truyện dài của HUỖNH VĂN PHÚ
Thiên Tứ xuất bản — Đã phát hành trên toàn quốc

THUYỀN GIẤY

Thưa ấy mà tôi chưa biết yêu
Hay ngồi bên cửa ngắm mưa chiều
Đến khi giọt mái hiên rơi hạt
Lại ngó đường đi nước chảy nhiều

Nước chảy tạo thành một suối con
Chỗ mà hợp lại : nước xoay tròn
Rồi trôi bất chợt ào như thác
Vị giữa lòng kia đất nổi cồn

Thỉnh thoảng ven bờ đá mọc cao
Làm cho những lá tự đầu vào
Giống như cái cánh thuyền dừng bến
Mà mỗi chiều lên ở chỗ nào

Thuyền đậu tí rồi lại bỏ đi
Trôi theo giòng nước nó mơ gì ?
... Ô kìa ! một chiếc thuyền xinh quá
Không phải lá trôi chẳng định kỳ

Thuyền giấy trắng tinh gấp dịu hiền
Mái chèo quên bỏ chạy không yên
Bấp bênh trôi mãi rồi vào bến
Như những lá trôi đậu sát liền

Thuyền giấy vào sâu, vào mãi xa
Mãi thuyền bị cản đứng luôn... à !
Vậy mình cứu nó không thì mất
Nhặt đá ném vào nước cuốn ra

Trời ơi lỡ trúng nó chìm rồi
Mặt nước vô tình phủ kín trôi
Hỡi hân thù đừng mình cứ kệ
Từ từ rồi cũng sẽ ra thôi

Buồn quá làm sao thật tức ghê
Làm sao để nó được đi về
Làm sao ? Ồ lại... con thuyền
«Đền đó, thôi, đừng phảo kích nghe»

Chợt ngừng nhìn lên khe cửa nhà
Nụ cười trách giận thoáng đi qua
...Thì ra nàng thả và để chữ
Đề gửi theo thuyền nổi xốt xa

...Đề cứ từ đây mỗi buổi chiều
Mưa nhiều, nước chảy đến bao nhiêu
Con thuyền giấy ấy và hàng chữ
Chẳng thấy cho mình được lên yêu.

NGUYỄN LUÂN

(tình yêu không đất nghĩ)

Tiếng Nói Quân Đội ở số 2 bis đường Hồng thập Tự, SG. Ông Y Nhiêu đã nhờ viên Cảnh sát này hướng dẫn tới chỗ để trao tặng tiền ủng hộ Cây mùa xuân chiến sĩ.

Sau khi trình bày ý nguyện dành trọn số tiền dành dụm được trong 4 năm để giúp lính có một cái Tết vui vẻ, ông Y Nhiêu cho hay ông đang đau yếu. Viên chức hữu trách thấy ông đau, nói rằng ông hãy tặng 10.000 đồng thôi, số tiền còn lại ông giữ để lo thuốc men. Ông Y Nhiêu không chịu. Một cuộc «mặc cả» về lòng từ thiện diễn ra. Lòng tốt của ông đối với anh em chiến sĩ là quý, thôi chúng tôi xin nhận 15.000. Không chịu. Vậy thì 20.000 vậy. Không, tôi quyết tặng trọn số tiền dành dụm được.

Ông Y Nhiêu đã hoan hỉ móc trong túi một bao thơ đựng số tiền trao tặng và với một giọng nói tuy chậm rãi nhưng đầy cảm động ông Y Nhiêu đã hết sức mộc mạc khi trả lời một số câu

hỏi phỏng vấn cho một chương trình phóng sự.

Một vợ, chín con lương mỗi tháng trên 13 ngàn đồng ông Y Nhiêu có biệt tài về trị voi dữ. Ông là người trước đây đã trị được mấy con voi ở đình Độc lập thời cổ TT Diệm. với biệt tài này, ông được tuyển dụng làm lao công cho Thảo cầm viên từ 15 năm nay chuyên trông nom mấy con voi.

Ông Y Nhiêu cũng cho biết vào dịp lạc quyền cứu trợ nạn lụt miền Trung, ông đã đóng góp số tiền 3.000 đồng. Cuộc hành trình thật vất vả và từ sở Thủ đến nơi nhận quyền góp ở ngay Saigon mà ông đã mất cả nửa ngày trời mới tìm thấy trụ sở để gửi số tiền nhỏ mọn của mình đến các đồng bào nạn nhân.



Cụ TRỌNG NGHĨA : 74 tuổi với giấc mơ phổ biến tinh thần «học để làm người».

Trong khoảng hơn nửa năm trở lại đây, người ta thường bắt gặp trên những trang báo quảng cáo, một mẫu quảng cáo có thể bảo là khá khó hiểu. Mẫu quảng cáo đó có khi chỉ gồm một câu nói đề cao đạo đức của một bậc danh nhân hoặc có khi chỉ gồm bốn chữ lớn : LỄ, NGHĨA, LIÊM, SĨ.

Người trả tiền cho nhà báo đăng những mẫu quảng cáo «kỳ lạ» đó hẳn phải có một dụng ý không giống các nhà thương mại? Do một sự tình cờ, phóng viên báo Đời đã gặp được người đó : cụ Trọng Nghĩa. Cụ Trọng Nghĩa năm nay 74 tuổi, là một công chức hưu từ năm 1956. Hai người con trai lớn của cụ đều là sĩ quan cao cấp trong quân đội, nhưng từ ngót 20 năm nay, cụ và gia đình vẫn sống trong ngôi nhà nhỏ mà cụ phải cần tới hơn 30 năm làm việc không ngừng

mới tạo dựng nổi. Trước nhà treo một tấm bảng nhỏ ghi rõ tại đó bán hạ giá các sách viết về Nho giáo. Một ông bán tàu hủ đã đọc tấm bảng và ghé vào nhà để mua một cuốn sách với số tiền chỉ bằng nửa giá ghi trên bia.

Cụ Trọng Nghĩa đã phải điều đình với các nhà xuất bản mua sách với giá tiền để bán lại cho những người muốn đọc sách mà không thể mua nổi theo giá bán ghi trên. Thực hiện công việc «buôn bán» này, cụ đã chịu lỗ tiền xe, tiền thuê chuyên chở sách và cả tiền mua trả lãi những người tới mua sách. Cụ nói với phóng viên báo Đời : Tôi hết sức sung sướng nếu thấy có nhiều người đọc những sách này.

Trung thành với những nguyên tắc giáo lý Khổng Mạnh, cụ Trọng Nghĩa cho rằng Lễ, Nghĩa, Liêm, Sĩ là «Quốc chí Từ Duyệt». Muốn cho đất nước cường thịnh thì không thể không nhắc nhở cho mọi người bảo trì cái giếng mỗi Lễ, Nghĩa, Liêm, Sĩ. Và thế, cụ đã bỏ tiền túi thuê nhà báo đăng những mẫu quảng cáo có khi chỉ gồm bốn chữ trên. Số lương hưu trị 6200đ 1 tháng của cụ đã được xữ dụng hết vào việc trên và việc in những tài liệu đề cao Lễ, Nghĩa, Liêm, Sĩ.

Hàng ngày, cụ Trọng Nghĩa đem những tài liệu này tới phân phát cho các nơi quen biết hoặc bất kỳ người nào mà cụ có thể gặp. Cụ đi chuyên bằng xe Lam trên khắp thành phố, không cho phép cái tuổi ngoại thất tuần của mình được nghỉ ngơi. «Khi nào mọi nhà đều treo 4 chữ Lễ, Nghĩa, Liêm, Sĩ và biết sống cho có Lễ, Nghĩa, Liêm, Sĩ thì tôi coi chết cũng được vui lòng». Cụ nói thế sau khi cho biết rằng việc treo 4 chữ đó dù chỉ có một tác dụng tiêu cực nhưng cũng có thể ngăn chặn phần nào những khuynh hướng làm bậy của một người.

«Đó là một tấm gương sẽ khiến một người phải thấy xấu hổ khi quyết định làm bậy mà nhìn thấy nó». Đối với cụ Trọng Nghĩa, sự thiếu Lễ, Nghĩa, Liêm, Sĩ sẽ khiến một người chưa đủ tư cách để làm người. Trong căn phòng khách nhỏ của cụ, một tấm bia nhỏ được dựng trên chiếc Tivi.

Tấm bia màu hồng mang 4 chữ : Học Để Làm Người, 4 chữ đó cũng là lời dạy dỗ mà cụ nhắc nhở nhiều nhất đối với người trong nhà. Cụ xác nhận là kiến thức chuyên môn rất cần thiết, nhưng tấm bảng xác nhận kiến thức chuyên môn của một người không đáng kể bằng cái can bản đạo đức nâng đỡ cho kiến thức đó. Cụ chủ trương trí dục, thể dục phải có đức dục đi kèm. Cho nên, theo cụ, học để có 1 tấm bằng chưa phải là học để làm người. Cụ Trọng Nghĩa tốt nghiệp trường Bảo Hộ năm 1920 và trở thành công chức của Sở Tài Chánh trong thời gian 2 năm. Năm 1932, cụ tham dự cuộc triển lãm sáng chế của Hội Khai Trí Tiến Đức tại Hà Nội với tác phẩm Giao Dịch Tâm Lý Định Lệ. Do tác phẩm này, cụ đã đoạt giải 3 Kinh Tế Khoa Học của Hội Khai Trí Tiến Đức. Năm 1960, mặc dầu đã ngoại lục tuần, cụ Trọng Nghĩa vẫn viết 1 tác phẩm về «Văn Đề Tiều Thụ Hàng Hóa» gửi dự giải Tác Phẩm Kinh Tế của Nghiệp Đoàn Xuất Nhập Cảng VN và vui vẻ một cách thành thực với giải khuyến khích đạt được. «Giải này, giải nó không quan hệ, nhưng quan hệ là những ý kiến đóng góp của mình đã có người lưu ý tới».

Về ảnh hưởng việc làm của cụ hiện nay, cụ Trọng Nghĩa đã nhắc lại 1 ví dụ của Mạc Tử.

«Trong 1 nhà có mười anh em mà hết 9 người chỉ lo ăn chơi xa xỉ thì người thứ 10 có nên theo gương những người kia không? Tất nhiên, muốn gia đình khỏi bị sụp đổ thì không thể như thế. Người thứ 10 không những phải làm việc mà còn phải làm việc gấp nhiều lần để gánh đỡ cho những người kia.

Nhóm phóng viên Đời hết sức đề dặt trong việc chọn lựa và giới thiệu một người sạch. Nhưng nói trường hợp cụ Trọng Nghĩa, sự đề dặt trên không còn nữa. Một cụ già ngoại thất tuần vẫn bền bỉ theo đuổi ước vọng phổ biến một tinh thần «Học để làm người» và làm người là phải có đủ lễ, nghĩa, liêm, sĩ. Giữa thời đại của sự đổ vỡ thể thắm những giá trị tinh thần, chúng tôi còn nghĩ là nếu có thể được nên đặt cái tên «Trọng Nghĩa» ở sau một danh từ nào cao hơn danh từ người sạch mới đúng.

Về ảnh hưởng việc làm của cụ hiện nay, cụ Trọng Nghĩa đã nhắc lại 1 ví dụ của Mạc Tử.

«Trong 1 nhà có mười anh em mà hết 9 người chỉ lo ăn chơi xa xỉ thì người thứ 10 có nên theo gương những người kia không? Tất nhiên, muốn gia đình khỏi bị sụp đổ thì không thể như thế. Người thứ 10 không những phải làm việc mà còn phải làm việc gấp nhiều lần để gánh đỡ cho những người kia.

Nhóm phóng viên Đời hết sức đề dặt trong việc chọn lựa và giới thiệu một người sạch. Nhưng nói trường hợp cụ Trọng Nghĩa, sự đề dặt trên không còn nữa. Một cụ già ngoại thất tuần vẫn bền bỉ theo đuổi ước vọng phổ biến một tinh thần «Học để làm người» và làm người là phải có đủ lễ, nghĩa, liêm, sĩ. Giữa thời đại của sự đổ vỡ thể thắm những giá trị tinh thần, chúng tôi còn nghĩ là nếu có thể được nên đặt cái tên «Trọng Nghĩa» ở sau một danh từ nào cao hơn danh từ người sạch mới đúng.

Nhóm phóng viên Đời hết sức đề dặt trong việc chọn lựa và giới thiệu một người sạch. Nhưng nói trường hợp cụ Trọng Nghĩa, sự đề dặt trên không còn nữa. Một cụ già ngoại thất tuần vẫn bền bỉ theo đuổi ước vọng phổ biến một tinh thần «Học để làm người» và làm người là phải có đủ lễ, nghĩa, liêm, sĩ. Giữa thời đại của sự đổ vỡ thể thắm những giá trị tinh thần, chúng tôi còn nghĩ là nếu có thể được nên đặt cái tên «Trọng Nghĩa» ở sau một danh từ nào cao hơn danh từ người sạch mới đúng.

HỒ VĂN MINH ông thầy xem mạch đối lấy nải chuối

Lối 30, 40 tuổi, liên tiếp làm Đệ nhất phó chủ tịch Hạ viện 4 nhiệm kỳ sáng chói cạnh d rợng bảy Bửu Hiệp ngất ngừ, bác sĩ Minh là người làm vinh dự cho lớp trẻ tham chính trong thời đệ nhị cộng hòa, nhất là trong ngành lập pháp.

Xuất thân từ cư xá Phục hưng và nhóm kinh tế nhân bản thời 58-62 là đào tạo các tri thức công giáo trẻ tiến bộ— và không tiến bộ — bác sĩ Minh điều khiển chương trình y tế xã hội của chương trình công tác Hè 65 tại các quận ven biển Saigon rồi xúc động về cảnh mắt thấy tai nghe trong các khu xóm lao động, ông Minh đã g lập chương trình Phát triển quận 8 rồi kế hoạch Xây Đời Mới tại 3 quận 6, 7, 8 để nâng cao mức sống dân bằng phương pháp phát triển cộng đồng và tự túc phát triển.

Những công tác này xuất hiện 3 năm trước khi Nhà nước chính thức phát động chương trình nông thôn, thị trấn ngày nay.

Phòng mạch mở vào các giờ nghỉ việc của ông Minh được bà con trong quận tới viếng và thủ lao bằng nải chuối, trái thơm, mấy chục trứng gà... thay cho tiền mặt.

Vào Hạ Viện với số phiếu lớn nhất đơn vị hồi 1967, ông Minh đặc cử liên ở số 2 Hạ Viện và là người giúp đỡ miễn phí cho ông già gần Liệt Lão ở đây trong các phút đầu lúng túng với thủ tục nghị trường.

Tiến bộ và thẳng thắn dân biểu Minh tham gia Khôi Xã hội Miền nam cũng vì thẳng thắn, ông chỉ trích một số tuyên ngôn chánh sách của các nhân vật trong khối này như vụ kêu gọi lập chánh phủ Lâm thời Liên hiệp của DB Nô cộng Đức hồi cuối năm 70.

Nhiều nhân vật ở Hành pháp, Lập pháp và phóng viên nghị trường nói rằng bác sĩ Minh «khéo» quá. Nhưng không ai kèm thêm chữ «khéo» này một tính từ nào chỉ thị tính cách magiáo. Trường hợp sau này rất thông dụng trong thời Đệ nhị Cộng hòa.

TRẦN ĐIỀN

Mẫu mực từ tiền chiến

Đây là một TNS quá cổ của Tòa nhà Diên Hồng. Bị VC bắt tại Huế hồi Mậu Thân ông đã tự xưng danh Nghị sĩ và chịu VC bức tử cùng với hàng loạt đồng hào khác tại ngoại ô cố đô. Tại sao lại giới thiệu một người quá vắng vẻ là người sạch? Vì thân thể Trần Diên kinh qua bao nhiêu thời đại Pháp, Nhật, Việt Minh, Bảo Đại, Ngô đình Diệm, rồi sang Đệ nhị Cộng hòa là một trường hợp trong sạch bất khuất điển hình.

Trần Diên trưởng thành là một huynh trưởng phong trao Hường đạo VN từ lúc mới thành lập ở VN trong bộ ba bất hủ của H-VN với Cung giữ Nguyên và Tạ Quang Bửu. Ông trước nay làm hiệu trưởng trung học Lê quý Đôn ở Nha Trang còn ông sau làm Thứ trưởng văn hóa chính phủ Hà nội.

Dòng dõi nho học thêm Tây học, Trần Diên tham chính rồi lãnh đạo chiến khu Ba Long chống ông Diệm lúc ông này mới về nước. Bị bắt ra tòa bất khuất rồi được thả ra, Trần Diên điều khiển viện Hán học ở Huế đào tạo một lứa học giả cổ điển học tương lai. Thang cử trong liên danh Trần văn Đôn. Trần Diên vẫn giữ tác phong truyền thống và cương nghị sĩ phu. Trước mặt Việt Cộng lam chủ Huế nửa tháng giềng Mậu Thân, Trần Diên không khuất mình và chịu số phận như 6000 dân Huế khác mà ngày kỷ niệm tháng giềng tuần qua ở Ba Đồn, Ba Tầng là ngày giỗ thứ ba.

Khi tiết nhà nho trộn lẫn với phong độ vô hiệp một thời xa xưa trong tác phong một huynh trưởng thanh niên, Trần Diên làm mẫu mực cho cả hai thế hệ tiêu và hậu cận kháp Trung bộ.

Vì là hiện thân của 1 nếp sống lý tưởng cho nhiều lứa người liên tục nên Đời phá lệ nói về 1 người quá cổ giữa những người sạch hiện đại. Và lại vì muốn tìm cho được một người sạch ở tòa nhà Diên Hồng, tôi được lên thi gặp Trần Diên.

BẦU CỬ

Nghị lực sẽ chiến thắng

Dang người thấp nhỏ nhưng vững vàng với một giọng Huế gọn gàng và nhanh, vị giáo sư xã hội

học đông hoàng phái cũ này là một người trầm tĩnh cách nồng nàn trong đám đông náo nhiệt của trường đại học Văn Khoa suốt thập niên qua.

Tốt nghiệp ngành xã hội ở Sorbonne và môn đệ của xã hội học gia lý thuyết thời danh nhất Gurvitch, ông Bửu Lịch trở về VN dạy học trong một ngôi trường nhiều uy tín xưa nhưng ngày càng vụn nát vì mọi giao động mãnh liệt của thời đại vang dội mãnh liệt vào phân khoa «liền hồn của đại học» này.

Di chuyển nhà ở thường xuyên trong các khu phố chật hẹp quanh Saigon, giáo sư Lịch tập trung các cố gắng và các nghiên cứu nhân chủng và xã hội VN, làm việc cho viện Khảo Cổ, những giờ giảng dạy trong giảng đường nóng hực của trường Văn Khoa... Ông Lịch chủ trương cấp tiến như mọi giáo sư nhân văn khác nhưng ông cũng hiến cho sinh viên nhiều đường lối lựa chọn hơn là ảnh hưởng vào họ cho một đường lối duy nhất nào.



Đi một chiếc Honda 90 ngồi khom khom, tóc xõm như trái chôm chôm, áo bỏ ngoài quần thụng hơn trong quần, đi dép quai và có bao nhiêu tiền trong túi dộc ra mua sách mỗi chiều thứ bảy ở nhà sách Xuân Thu hay đãi sinh viên uống cà phê ở câu lạc bộ, người ta có thể lầm ông giáo sư này với một sinh viên cao học lơ đãng.

Nhưng giảng khóa của ông học hóa và đầy tinh chất sang tạo, kích thích và phong phú nhất trong ngành nhân văn. Được sinh viên trước ghét sau thương, không mấy khi giáo sư Lịch cho một sinh viên một chữ «bỏ» nhưng chưa bao giờ có sinh viên bị kém điểm của ông.

Tin tưởng rằng chỉ có chủ trương và nguyên tác của những người lao nghị lực mạnh mẽ nhất sẽ thắng sau cùng, giáo sư Lịch sống gần với sinh viên trẻ tuổi của ông nhưng không thành một tin tức thời sự ồn ào nào cho báo chí và ông chỉ đòi hỏi một sự cố gắng phát triển nghị lực. Tuy nhiên nếu ai không tỏ ra mớ mang về phương diện này, điều ấy không tai hại gì hết.

« Mỗi nhà xã hội học kết hôn với thời đại mình », nhưng có lẽ không bao giờ ông Lịch nhẩy vào cuộc thoát xác vật chất hóa muộn năm của Saigon 70.

Người sạch Cảnh Sát

Dưới đây là một đoạn trích mục tin vật các báo hàng ngày :

Nhân viên liêm khiết được thưởng

Đề khuyến khích nhân viên liêm khiết cho ngành CSQG chiều ngày 3-9-70, Chuẩn Tướng Trần v. Hai, Tổng Giám Đốc CSQG đã cho với 6 nhân viên Cảnh Sát có tên sau đây đến văn phòng đề khen ngợi và thưởng thưởng xứng đáng vì đã nêu gương liêm khiết từ chối hối lộ trong khi thi hành phận sự: Phó TSV/TS Nguyễn đức Thiệu, thuộc Nha CSQG Đô Thành tăng phái Quân Vụ Thị Trấn đã từ chối 3 500đ do ông Lưu T. đưa hối lộ xin tha cho cháu là Lưu diễm T. can không có giấy tờ quân dịch; Phó TSV/TS Nguyễn văn Bân và CSV/PHĐH/CN Phan văn Cu từng sự tại chi CSQG Võ văn Hội quận II đã từ chối số bạc 50.000đ do hai tên Hà và Quảng đưa hối lộ xin tha về tội trốn quân dịch bị bắt ngày 25-8-70 tại đường Lính binh Thăng Chợ lớn; Phó TSV/TS Hồ v. Xuân, Phó TSV/CN Lưu thiện Tâm và Phó TSV/TS Nguyễn minh Nghĩa thuộc Ban Tư Pháp Ty CSQG Quận II đã từ chối số tiền hối lộ 5.000đ do ông Nguyễn thái X. chủ chưa xong hút á phiện Tồn thất Thiệp Saigon.

Khi đưa về trình diện tại Tổng Nha, 6 nhân viên kể trên đều được Chuẩn Tướng Tổng Giám Đốc CSQG thưởng tiền và chỉ thị cấp giấy khen hồ sơ cá nhân của các đương sự.

DÔNG ĐỜI

BẦU CỬ

Bốn năm một lần, người dân lại có quyền bầu một ông tổng thống và các ông dân biểu. Có lẽ đó là quyền hiến định duy nhất được nghiêm chỉnh thi hành. Các quyền khác, trong buổi ban sơ của dân chủ, hãy còn là 1 lần khói loáng dân trong khung trời chính trị. Năm nay, các cuộc bầu cử tổng thống và dân biểu diễn ra vào mùa thu. Các lá phiếu in hình các chính khách, lãnh tụ... sẽ là những lá thu vàng rụng đầy các phòng phiếu. Những người đắc cử như một ít lá còn lại trên cành.

Trong một nước chiến tranh như nước ta, bầu cử không những là quyền công dân mà còn là một tiêu khiển cho đỡ buồn. Người dân có cơ hội xem không mất tiền những màn múa rối, những trò ảo thuật thả xác dây mà hồi ở mái Hà nội hay Hoa Kỳ v.v... Các ứng cử viên là vô vàn bộ mặt khác nhau của xã hội. Mỗi người có thể tìm ra hình ảnh của chính mình qua bộ mặt các người ứng cử đó mà không mất công soi gương. Như giới chị em ta thì đã có những nàng Kiều, các bệnh nhân « exhibitionnisme » thì có ông dân cử muốn phơi bày « cái sự đời » v.v... Triết lý đời người, bồng chốc hiện ra rõ ràng qua các ứng cử viên, cũng hi và nộ ... cũng tầm thường và thanh cao. Bầy ấy tương phản chen lẫn nhau để dành một chức vụ dân cử.

Thời gian trước ngày bầu cử có thể coi là thời kỳ hoa mộng, khối cử tri được các ứng cử viên coi như một người tình. Nhưng hầu hết các món quà của ứng cử viên tặng cho người tình cử tri chỉ là những bánh vẽ, những lời thề non hẹn biển, những lời hứa tầm phào. Các ứng viên có một ảo tưởng đáng thương làm như nếu đắc cử họ sẽ có chiếc đũa thần tùy tiện ban phúc cho nhân dân. Không mấy người ứng cử chịu nhìn vào thực tế để nhận ra những giới hạn của vấn đề. Như vấn đề hòa bình. Tất cả đều đồng ý. Nhưng thực hiện hòa bình không chỉ gồm một việc đơn giản là chấm dứt chiến tranh. Cho nên các ứng cử viên phần nhiều chỉ cho cử tri xem thấy mức đến là một thiên đàng, mà không mấy ai thấy cuộc hành trình hạnh phúc ấy thật là gian khổ. Vấn đề không phải tùy thuộc vào mục tiêu mà tùy thuộc vào các ứng cử

viên, một khi đắc cử, có đủ điều kiện để trở nên một « homo viator » của những ngã đường chính trị? Cho nên đối với các ứng cử viên, cử tri tuy là người tình thật, nhưng cũng chỉ là một tình nhân sẽ bị phụ bạc. Trong nền dân chủ còn là một hy vọng mong manh, tình phụ là một vết thương lòng đau đớn.

Đối với các ứng cử viên còn đang cầm quyền, đường đi nước bước có vẻ khác lạ hơn nhiều. Có lẽ người cầm quyền cũng nhận ra sự thật trong câu thơ tình :

« Cho rất nhiều mà chẳng được bao nhiêu, Người ta phụ hay thờ ơ chẳng biết »

nên chỉ thi ân vừa phải thôi. Trong năm bầu cử tổng thống các vị giáo chức đặt tên cho các khóa thi Tú tài là « ân khoa ». điểm vớt được nâng cao hơn tiêu chuẩn thông thường. Các lãnh vực khác cũng có những biện pháp đặc biệt. Như lãnh vực điền địa, nông dân được cấp phát ruộng đất vô thưởng. Trong lãnh vực thuế khoá, biện pháp kiềm kềm thuế vụ chỉ mới được thi hành một thời gian ngắn cũng đủ đo lường được nhân tâm, người cầm quyền vội vã tháo hồi. Từ nay đến ngày tuyên thệ chắc chắn sẽ không còn một sắc thuế trực thu nào mới. Ngân sách có bị thâm thủng nhà nước chỉ tăng thuế gián thu, hậu quả chính trị được nhẹ nhàng hơn. Trong lãnh vực báo chí, sắc lệnh số 066 cũng cùng một tình cảnh tương tự. Người cầm quyền ban ơn cho một đa số, và giáng họa cho một thiểu số. Trong việc trị nước cũng chỉ là ân oán giang hồ mà thôi.

Về phía cử tri thiết đúng là « khôn bốn năm mà dại chỉ trong một khoảnh khắc ». Trong khoảnh khắc đó người dân sẽ phải lựa chọn trong số đông ứng cử viên đó một người đại diện. Đối với các cử tri ở Saigon và các thị xã, công việc này tương đối dễ dàng. Nhưng đại đa số cử tri còn lại, sự bầu cử chỉ run rẩy do tình cờ, hay chịu ảnh hưởng của các vị lãnh đạo tôn giáo ở địa phương hay chính quyền tỉnh lý. Nhiệm kỳ 4 năm Hạ viện vừa qua đã chứng tỏ là lối bầu cử đó hoàn toàn thất bại. Các người dân cử có những tác phong hay là lối phá hoại chế độ hơn là xây dựng. Các dân cử có những quyền lợi cá nhân và không hề băn khoăn cho những quyền lợi của dân chúng, hay rộng hơn nữa, quyền lợi của cả một dân tộc.

Trong năm bầu cử này, cuộc chiến tranh bỗng dưng là một người leo núi. Chiến trận đã mở rộng sang Lào và trở nên khốc liệt hơn : VC trở lại chiến thuật của những cuộc chiến quyết định trước đây ở Triều Tiên hay Điện Biên Phủ : chiến thuật biên người. Xe tăng cũng xuất hiện trong một cuộc chiến tranh vẫn được VC gọi là chiến tranh nhân dân, từ trước đến nay chỉ đánh theo lối du kích.

(Xem tiếp trang 57)



BÚT THÉP

TÍNH SỐ ĐỜI

Mặt trận Hạ Lào tiếp tục ác liệt

Cuộc hành quân Lam Sơn 719 tính tới cuối tuần qua đã được 20 ngày. Do cuộc hành quân này số thương vong của hai bên trong tuần qua đã vọt tăng lên. Nguồn tin AP cho biết quân lực VNCH đã mất 432 binh sĩ tử thương, 30 mất tích và 1446 bị thương. Về phía Cộng sản có 2260 người bị hạ và 182 bị bắt sống, Bản tổng kết trên được đưa ra trước khi có kết quả về trận đánh ác liệt tại đồi 31, nơi một vị trí nhảy dù VNCH bị một lực lượng CS có xe tăng PF 76 Nga Xô yểm trợ tấn công dữ dội. Theo thông tin viên hãng UPI thì vị trí này đã thất thủ vào chiều thứ năm sau một trận đánh ác liệt kéo dài gần 3 giờ đồng hồ. Nhưng các giới chức quân sự cho biết lực lượng Nhảy Dù VNCH đã phá hủy 5 chiến xa CS và đẩy lui được cuộc tấn công. Nếu tin của hãng UPI là đúng thì đây là lần thứ nhì, một vị trí của quân đội VNCH trên lãnh thổ Ai Lao bị thất thủ, sau vị trí của Tiểu đoàn 39 Biệt Động Quân đã bị 2 Trung đoàn thuộc Sư đoàn 308 CSBV tấn công và bị buộc phải triệt thoái khỏi vị trí trấn đóng vào ngày chủ nhật 21-2-71.

Hành quân LS.719 đã thành công?

Theo lời tuyên bố của Trung tướng Hoàng xuân Lâm, Tư lệnh Quân khu I, người trực tiếp chỉ huy cuộc hành quân Lam Sơn 719 thì QLVNCH đã tiến sâu vào lãnh thổ Ai Lao gần 30c/s và kiểm soát lối 45c/s đường mòn HCM. Vài ngày trước khi xảy ra cuộc ác chiến giữa Tiểu đoàn 39 BĐQ và 2 Trung đoàn CSBV, QLVNCH đã ngưng lại tạo vị trí cố thủ tại chỗ. Cũng từ ngày đó, áp lực CS bắt đầu gia tăng và mức độ giao tranh đã trở nên khốc liệt hơn.

Các giới chức quân sự Mỹ Việt cho biết vào các ngày cuối tuần gần đây có 16.000 binh sĩ VNCH hoạt động trên lãnh thổ Ai Lao chống với một lực lượng CSBV gồm khoảng 45.000 người. Một tướng lĩnh Mỹ cho biết trong những ngày gần đây có thể viện binh VNCH sẽ kéo thêm sang Hạ Lào. Về giới hạn thời gian của cuộc hành quân dựa theo lời tuyên bố của các giới chức cao cấp chắc chắn sẽ kéo dài ít nhất là tới cuối tháng 5-71 tức là khi vào mùa mưa. Cũng theo các giới chức trên thì kể cho tới nay cuộc hành quân Lam Sơn 719 đã được kể là đang tiến hành những thành công vượt mức.

Một quyết định hoàn toàn quân sự?

Giải thích về cuộc hành quân Lam Sơn 719, tướng Abrams nói rằng "cuộc hành quân không nhằm mục đích ngăn chặn thường xuyên mọi đường xâm nhập của CSBV vào Nam". Lời giải thích này khiến nhiều quan sát viên đã nêu lên một giả thuyết về việc QLVNCH thiết lập các vị trí cố thủ tại 2 phía quốc lộ 9. Theo những quan sát viên này thì lời giải thích của tướng Abrams cho thấy việc thiết lập các vị trí trên có thể nhằm mục tiêu buộc Cộng Sản Bắc Việt phải chấp nhận một hình thức giao tranh mới. Nói rõ hơn thì thay vì hành quân lực soát phá hủy các kho quân trang, quân dụng dự trữ của địch rồi rút về, VNCH đã dành đang dự định tập trung các lực lượng lớn tại Hạ Lào để chấp nhận một cuộc giao tranh mang tính chất qui ước. Như thế khi mở cuộc hành quân Lam Sơn 719, VNCH chỉ muốn dồn CSBV tới thể phải từ bỏ hình thức chiến tranh nhân dân để chấp nhận chiến tranh trận địa hầu sớm đạt tới một tình trạng hơn thua rõ rệt về quân sự. Nếu quả đúng như thế thì các giới chức cao cấp Việt Mỹ đã nói thực khi cho rằng cuộc hành quân Lam Sơn 719 đang thành công vượt mức. Vì chỉ trong 3 tuần lễ, cuộc hành quân này đã kéo được vào Hạ Lào những đơn vị chủ lực tinh nhuệ nhất của Cộng Sản BV.

Bắc tiến

Tuy nhiên, nếu chấp nhận giả thuyết trên, người ta vẫn chưa dự đoán nổi Việt Mỹ sẽ khai thác kết quả cuộc hành quân Lam Sơn 719 như thế nào? Phải chăng, do đó, mặt trận Hạ Lào sẽ biến thành một thứ Điện Biên Phủ 71 để các đơn vị chủ lực CSBV nếm thử hỏa lực của pháo đài bay B.52 và các vũ khí tối tân khác? Phải chăng, do đó, VNCH sẽ có thể bắt đầu đưa quân tấn công thẳng vào lãnh thổ BV trong những điều kiện dễ dàng hơn?

Trong tuần qua, Tổng Thống Thiệu đã hai lần đề cập tới việc tấn công miền Bắc và Mỹ cũng đã 2 lần lên tiếng trấn an T.C là Mỹ không hề có ý định đe dọa chế độ Bắc Kinh. Ngược lại, CSBV đã ráo riết chuẩn bị phòng thủ trên toàn lãnh thổ miền Bắc và trưởng phái đoàn thương thuyết BV tại Ba Lê thì không ngừng lên tiếng báo trước rằng TC sẽ cao thiệp nếu miền Bắc bị tấn công?

Những sự kiện trên cho thấy một cuộc Bắc

tiến của VNCH có vẻ đã chín mùi sau cuộc hành quân Lam Sơn 719 tiến vào lãnh thổ Ai Lao.

Dự luật mới của Quốc Hội Mỹ

Dự luật Mỹ tuần qua thì đình minh rằng cuộc Bắc tiến kể như không còn xa nữa. Cho nên phe đối lập Mỹ đã đệ trình Quốc Hội lưỡng viện Mỹ một dự luật cấm quân Mỹ tham chiến hoặc yểm trợ VNCH trong trường hợp VNCH tấn công ra Bắc. Các thủ lãnh Dân chủ Mỹ cho rằng VNCH không cần phải mở viễn chinh và trong trường hợp này đã dư sức đề tự vệ. Tuy nhiên, nghị sĩ Fulbright cho rằng dự luật trên sẽ không được thông qua kịp trước khi cuộc Bắc tiến xảy ra.

Trong khi đó, nhiều chánh khách bên vực chủ trương của chánh phủ Nixon đã cho rằng ông Nixon rất chín chắn, đúng mức và xây dựng qua những điều ghi trong bản thông điệp gửi cho quốc hội vào ngày 25-2 vừa qua. Trong thông điệp này, Tổng thống Mỹ Nixon đã chứng minh Cộng sản BV đang nỗ lực leo thang chiến tranh khắp Đông dương và bỏ ý hết hy vọng vào đường lối thương thuyết.

Trong dịp phổ biến thông điệp này, ông Nixon cũng xác nhận là quân đội Mỹ chỉ rút hết khỏi VN khi CS chịu phóng thích hết tù binh Mỹ. Mặt khác người ta được biết Hội đồng An Ninh Quốc gia Mỹ đã họp vào sáng 26-2 tại Bạch cung. Nguồn tin cho biết có cuộc họp này dự đoán rằng có thể chính phủ Nixon lại bàn về việc đổ bộ biệt kích Mỹ vào lãnh thổ BV để cướp tù binh.

Nguyễn thị Bình tại La Mã

Ảnh hưởng của tình hình quân sự kể trên khiến cuộc hòa đàm Ba Lê đang chìm lặn vào quên lãng. Phiên họp thứ 104 vắng mặt Nguyễn thị Bình và vẫn diễn ra lồng vòng với những lời tố cáo được nhắc lại của phe Cộng sản. Việc dời địa điểm hòa đàm Ba Lê do VNCH nêu ra cũng không được nhắc tới nữa sau khi chính phủ Pháp chính thức xin lỗi VNCH về vụ một nhóm người Pháp đập phá tòa Tổng Lãnh Sự VN tại Ba Lê. Trước khi khai diễn phiên họp 104, Nguyễn thị Bình đã qua Ý vận động để được bổ kiến đức Giáo Hoàng. Nhưng khi tới La Mã, Nguyễn thị Bình đã không đạt được nguyện vọng vì chỉ có một Tổng Giám Mục tới tiếp xúc chứ không chịu cho Nguyễn thị Bình tới Tòa Thánh. Báo chí Âu Châu phỏng vấn về cuộc vận động huyệt này, đã khiến phát ngôn viên Cộng Sản tại Ba Lê lúng túng tới phát cáu.

Tổng thống Thiệu bãi thuế

Song song với các diễn biến trên, ngày 25-2, văn phòng Tổng Thống loan báo Tổng Thống Thiệu đã quyết định đình chỉ hẳn việc kiểm kê thuế vụ và bãi bỏ thuế lương bổng cho 2 giới Quân Công. Quyết định này được đưa ra sau khi các viên chức liên hệ công khai giải thích các việc trên hoàn toàn hợp pháp và có lợi cho quốc gia, nhưng dự luận báo chí vẫn tiếp tục công kích. Cũng trong ngày 25-2, người ta được biết Ủy Ban Vật Giá Quốc Gia đã chính thức cho tăng giá xăng và dầu lên từ 5 các tới 2 đồng một lít. Tia tức báo chí cho biết sau quyết

định cho tăng giá xăng, dầu của Bộ Kinh Tế, nhiều món hàng khác đã tự động tăng theo và món hàng tăng giá đầu tiên là thuốc hút. Quyết định tăng giá dầu, xăng được đưa ra sau khi có tin cho biết Quốc Vụ Khanh Phan Quang Đán cũng đề nghị tăng giá gạo Mỹ. Do đó, trong ngày 26-2, nhiều nghị sĩ, dân biểu đã lên tiếng buộc tội gay gắt Tổng Trưởng Kinh Tế Phạm Kim Ngọc và Quốc Vụ Khanh Đán. Nhiều Nghị Sĩ, Dân Biểu đã gọi các ông Ngọc, Đán là một lũ bịp và đòi Tổng Thống Thiệu phải tổng khởi gáp.

Thêm một tướng lĩnh tử nạn

1 trong số những tin tức cũng được đặc biệt lưu ý trong tuần qua là việc Trung tướng Đỗ cao Tri tử nạn. Tướng Đỗ cao Tri, Tư lệnh Quân khu 3 cùng một số sĩ quan tùy tùng và 1 kỹ giả đã bị tử thương trong một tai nạn trực thăng xảy ra vào lúc 9 giờ 45 sáng 23-2 tại một địa điểm gần Tây Ninh. Chiếc trực thăng chở tướng Tri cùng các nhân vật trên phát nổ sau khi cất cánh chừng 5 phút. Theo các tin tức đầu tiên thì nguyên do tai nạn là do súng phòng không của CS tại vùng biên giới Việt Kampuchea, Nhưng đã có một số dự luận cho rằng Tướng Tri bị mưu sát. Giới chính thức đã phủ nhận các tin đồn của dự luận, tuy nhiên, cho tới nay, chưa có sự xác nhận chính thức nào về nguyên do tai nạn trên. Sau khi tướng Tri tử nạn TT Nguyễn văn Minh Tư lệnh Biệt Khu Thủ Đô được cử quyền nhiệm chức Tư lệnh quân khu 3. Tướng Tri năm nay 43 tuổi là một trong số những tướng lĩnh đã bị tố cáo là có liên hệ tới một số việc làm ăn bẽ bối. Tuy nhiên hầu như các giới đều nghĩ, sau khi ông chết, ông là một quân nhân can đảm.

Tướng Tri là vị tướng thứ hai của VN thiệt mạng vì chiến trường Kampuchea. Vị tướng thứ nhất bị thiệt mạng cũng trong một tai nạn máy bay là Thiếu Tướng Nguyễn viết Thanh, Tư lệnh quân khu 4.

Dầu hỏa Việt Nam

Việc phát giác VNCH có mỏ dầu hỏa cũng đang tạo ra một số vấn đề lớn, nhất là cho tương lai. Sau vụ phát giác trên, việc khai thác đã là một mối suy tư của Nhà Nước. Tổng Thống Thiệu sau nhiều ngày chần chờ đã quyết định sẽ dành cho một số quốc gia đầu tư vốn để khai thác. Trong số những quốc gia này, người ta được biết có Trung Hoa Quốc Gia, Đại Hàn và Nhật Bản. Ngày 24-2 vừa qua, đài phát thanh Hà Nội lên tiếng loan báo rằng mọi kế ước mà các công ty dầu hỏa ngoại quốc ký với VNCH về việc khai thác tài nguyên dưới đáy biển VN đều không có giá trị. Đài Hà Nội đã đưa ra luận điệu cho rằng chỉ có VC mới là đại diện hợp pháp thật sự và duy nhất của miền Nam để ký kết cái kế ước đó. Cũng trong tuần qua, Trung Cộng đã đưa ra một lời tuyên bố tương tự, kết án THQG, Đại Hàn và Nhật Bản. Trước đây khi mới khởi sự cuộc hành quân Lam Sơn 719 của VNCH, Nga Xô cũng la lối rằng chính vì muốn giữ các kho dầu hỏa này nên Mỹ đã không chịu rút quân khỏi VN. Trận đánh vì dầu hỏa sẽ còn hứa hẹn nhiều gay cấn trong tương lai.

hành quân. Những trận đụng
lớn sắp xảy ra, và quân VNCH
chờ đợi.

Trong khi đó, máy bay Mỹ bất ngờ này đến đột khác đã rào riết tạc các ô phòng không của BV nghĩa rằng HK đã mặc nhiên không lực để đánh phá miền Bắc, điều này đã khiến ô. U Thant cho thu ký LHQ chính thức lên án phản đối, cho rằng việc tái kích BV sẽ làm cho tình thế càng đáng lo ngại hơn.

Qua những sự kiện vừa nêu trên, chúng ta thấy rằng Mỹ đã tinh vi đẩy cuộc chiến tranh Đông dương hàng ngày một xa, có nghĩa chiến tranh mỗi ngày một gần BV và TC hơn. Dân chúng Mỹ có thể cho là một điều hợp lý, nhưng còn về phía Cộng sản hẳn họ phải còn không được phần nào dự tính của chiến tranh. Thế mà T. Cộng chỉ đưa

... một lời tuyên truyền là Bắc
... đang sẵn sàng nghênh chiến.
... Việt cộng thì cho rằng Trung
... không thể ngồi nhìn.

Nhưng thực tế thì Trung cộng ngồi nhìn từ lâu, và còn tiếp tục ngồi nhìn cho tới khi nào Nga còn can thiệp được vào Á châu nữa thì TC mới ra tay, nhưng về mọi mặt kinh tế lẫn quân sự TC sẽ ra tay nhưng là ra tay để tay với Mỹ chia quyền lợi tại Á châu mà thôi.

Chỉ trong vòng hai năm tới dự
hầu trên đây sẽ sáng tỏ.

Nga buộc tội Trung cộng
Chính vì thấy Mỹ và Trung cộng
lưu luyến gần gũi với nhau nên
vừa gắt gao lên án Tr. Cộng
kêu gọi Trung cộng trở lại với
đề chống đế quốc.

Theo đại phát thanh Mạc tư
Đã nhận định : trước việc VNCH
đi công vào Lào việc tái lập sự
thân thiện giữa Nga xô và
Mỹ sẽ đóng góp tích cực vào công
việc chiến đấu chống đế quốc nhưng
còn lại những nhà lãnh đạo Trung
Quốc đã lại theo đuổi chính sách
Liên xô, ngược hẳn với sự
kết kết của tất cả các lực lượng

Khẩu độ quốc trên thế giới. Sự
thực của Trung cộng đã làm lợi
cho khẩu độ quốc.

sức, bi quan không phải là sự thất bại của khối Trung cộng không thời mà bi quan nhất là việc Trung cộng đang đi gần lại với Mỹ.

Trước đây thì Nga có rất nhiều ưu thế ở Trung đông, Nam Mỹ và Âu châu để dẫn Mỹ vào thế không thể thực hiện được một cuộc sống chung với Trung cộng, nhưng tới nay thế đó đã lật ngược hầu như Mỹ đã làm chủ tình hình được những nơi ấy, ngay cả đến nội tình khối Cộng Đông Âu, Mỹ cũng có khả năng thọc tay vào, nên Nga khó có thể phá được cuộc sống chung của Mỹ Tàu trong tương lai nữa. Hy vọng duy nhất của Nga là trông vào cuộc chiến tranh VN này có thể đưa Mỹ Tàu vào cuộc chiến tranh trực sự mà thôi. Nhưng hy vọng đó đã chết theo ông Hồ chí Minh rồi.

Giờ đây việc Tàu Mỹ sống chung
HB đang được ráp nối, ráp nối
nhờ ngay cuộc chiến tranh Việt
nam mà Nga đã tổn công tổn của
tao ra.

Khó khăn giữa Tàu và Mỹ trên thực tế chỉ còn là vấn đề Đài Loan. Tàu thì muốn chỉ có một nước Trung hoa duy nhất do Cộng sản lãnh đạo được có mặt trong tòa nhà Liên Hiệp quốc. Còn Mỹ muốn duy trì hai nước Trung hoa riêng biệt và cả hai đều có mặt trong Liên hiệp quốc.

Từ lâu phong trào vận động cho Trung cộng vào Liên hiệp quốc đã được phát động, và mỗi năm số phiếu thuận lại gia tăng thêm. Mỹ thì từ thái độ dứt khoát bác bỏ tiến đến thái độ chấp nhận hai nước Trung hoa, rồi Mỹ còn đánh tiếng là sẽ đề cho Trung cộng ngồi ở ghế bảo an thường trực trong tổ chức quốc tế này.

Trước sau Trung cộng vẫn làm
lo, nhưng cho tới ngày nay qua
miệng Quách mạt Nhược nói với
phái bộ thương mại Nhật vừa rồi,
ta thấy Trung cộng sợ dĩ không hay
chưa thể thân thiện với Nhật được
vì Nhật đang theo đuổi Mỹ trong
việc thừa nhận hai nước Trung hoa.

Như vậy có nghĩa thái độ chống
đối Liên hiệp quốc của T. Cộng
từ trước tới nay đã thay đổi. Tr.
Cộng đang sẵn sàng gia nhập tổ
chức quốc tế đó, với điều kiện
không có mặt của chính quyền Đại
Loan.

Đó là tất cả then chốt của cuộc sống chung hòa bình giữa Mỹ với Trung cộng trong những năm sắp tới. Từ thái độ chống tổ chức quốc tế này, cho rằng tổ chức đó là công cụ của Mỹ, đến việc không chịu để cho Đài loan có mặt trong Liên hiệp quốc, tức là chấp nhận sẽ gia nhập Liên hiệp quốc, Trung Cộng rất có thể bước thêm một bước nữa để gặp Mỹ ở điểm Trung cộng có chân trong Hội Đồng Bảo An thường trực còn Trung hoa quốc gia chỉ là hội viên thường, là ra không bao xa nữa.

Thêm một dữ kiện cho thấy, chiến tranh Đông dương đang đi vào chiều hướng thất lợi cho Nga và có lợi cho việc sống chung hòa bình của Tàu Mỹ qua việc Nga kịch liệt chống đối việc Nhật vận động tái lập hòa bình tại Đông dương, còn Trung cộng thì nín thinh. Như vậy cho thấy Trung cộng đã sẵn sàng ngồi vào một phiên họp về vấn đề toàn bộ Đông dương mà trước đây Mỹ đã đề nghị.

Hiện nay Nga đang tích cực trở lại chủ trương khai thác thử chiến tranh cách mạng tại nước tiểu dân tộc tức là thi đua tranh chấp với TC trong lãnh vực này. (Theo Brian Croziek, chuyên viên về khoakhuyền đảo và phiên loạn đang làm giám đốc viện Nghiên cứu Tranh chấp Luân đôn).

**Nhược tiểu dân tộc cần phải
thân trọng**

Mỹ đã thắng CS về nhiều mặt. Khi TC của Mao trạch Đông theo gót Nga sống chung với Mỹ nữa là Mỹ nghiêng thiên trở thành bá chủ hoàn cầu. Tất nhiên như vậy phong trào kháng chiến chống Mỹ ở nước ta dân tộc phải bộc phát.

Sự học phát đó là lẽ đương nhiên của lịch sử, và cũng là công việc làm cho người Mỹ không thể dùng ưu thế của họ để lấn áp các nước nhỏ, mà phải dùng ưu thế của họ để nâng đỡ các nước nhỏ cùng tiến bộ. Dân tộc nhược tiểu kháng chiến với Mỹ, được, nhưng đừng bao giờ để rơi vào sự thao túng của CS kẻ cả Nga lẫn Tàu thì cuộc kháng chiến đó mới thành tựu, ngược lại sẽ thất bại.

Hiện nay cả Nga Tàu đã phải
sống chung với Mỹ, nhưng họ sẽ
(Xem tiếp trang 49)

Cuộc hành quân của VNCH vào Lào mỗi ngày 1 trở nên quyết liệt. Đánh nhau lớn phải thiệt hại lớn. Điều đó tất nhiên. Tại chiến trường Lào, Cộng quân bị dồn vào thế phải liều chết để mở đường máu Hồ c. Minh. Nhưng với kinh nghiệm chiến trường nhất là chiến trường được sử dụng hàng những cơ giới quá lớn của Mỹ, Cộng quân đã không dám dồn toàn lực vào để bao vây trọn lực lượng hành quân của VNCH, thực ra nếu họ muốn với số lượng quân đội họ đang có tại miền Hạ Lào, họ có thể đủ số để bao vây toàn lực lượng tiền phong của VNCH.

Nếu họ làm vậy, có nghĩa là họ bị lừa vào rọ mà phía này đang giăng sẵn, thế nên họ đã khôn ngoan hơn, chỉ dùng 1 số lượng quân vừa đủ để dụ các chi nhánh của cuộc hành quân mà thôi. Thực hiện được mục tiêu rồi họ lập tức lần đi, để rình mò làm mẻ khác. Tiểu đoàn 39 Biệt Động Quân VNCH thất bại chính bởi chiến thuật này. Qua lần thất bại chiến thuật trên giới quân sự VNCH hẳn phải đề phòng nghiêm mật hơn.

Về mặt thuần túy quân sự mà xét, thì việc thất trận của một tiểu đoàn trong một mặt trận đại quy mô tự nó không thể là một thất trận lớn được, nhưng chúng ta đừng quên nó sẽ có một tầm quan

trọng đối với tâm lý binh sĩ và dân chúng.

Dân chúng Việt Nam vừa muốn mau kết thúc chiến tranh, lại vừa sợ nghe thấy có nhiều người chết, người chết dù bên địch hay bên này cũng chỉ là người Việt, thế nên khi nghe tin chết chóc từ tiền tuyến gọi về thì không làm sao ngăn được ý hướng phản chiến của dân chúng lên mạnh. Phong trào phản chiến thành phổ biến cao thì quả là một bất lợi lớn về mặt chính trị cho phía bên này.

Tất cả đều biết, nếu VNCH bít kín được con đường tiếp tế của Bắc Việt ở Lào thì cuộc chiến ở đây và ở Cẩm bốt phải tàn lụi, nhưng nhất định không ai muốn LIÊU, vì LIÊU có nghĩa là 1 tháng mất bại, tất cả đều trông vào tài lãnh đạo chiến tranh của những người có trách nhiệm chứ không trông vào việc một ăn một thua.

Chúng tôi nghĩ rằng, giới lãnh đạo chiến tranh tại Việt Nam đừng bao giờ có quan niệm cuộc hành quân sang Lào là một hành động LIÊU.

Đề sớm kết thúc chiến tranh Việt Nam, đề phe bên kia hòa đàm nghiêm chỉnh việc hành quân vào Lào là một hành động cần thiết trong sự tính toán thận trọng, và phản ứng mau lẹ để chuyên sứ cũng như học viên chiến thuật thành ưu điểm chứ không thể chỉ giải thích bằng một sự liều cần thiết được.

Trái với những bị quan của một lời tuyên truyền là Bắc người Việt, người Mỹ tỏ ra hèn nhát đang sẵn sàng nghênh chiến. lạc quan về cuộc hành quân của Việt cộng thì cho rằng Trung VNCH vào đất Lào. Chiến lược này không thể ngồi nhìn. còn vấn an ninh của Tổng thống. Nhưng thực tế thì Trung cộng Mỹ ông Kissinger cho cuộc hành quân này đã thành công quá mức. ngồi nhìn cho tới khi nhà Nga đã làm cho Cộng quân không thể còn can thiệp được vào Á dụng được hệ thống đường mòn Hồ Chí Minh thì TC mới ra tay, nhưng trong rừng rậm, mà phải dùng bom và mọi mặt kinh tế lẫn quân những con đường lộ thiên về phía TC sẽ ra tay nhưng là ra tay để tây hạ Lào, và như vậy họ đã ra tay với Mỹ chia quyền lợi tại không quân tiêu diệt.

Sự lạc quan hơu hết đối với người Mỹ phải kể rằng : từ khi cuộc hành quân Hạ Lào thực hiện, giới phản chiến bên Mỹ đã không còn ráo riết tấn công chính phủ như hồi quân Mỹ đổ bộ sang Campuchia nữa. Tuy nhiên họ cũng đã đưa ra nhận định rằng : Nếu quân đội Việt nam Cộng hòa thất bại ở Lào thì việc quân đội Mỹ rút khỏi chiến trường Đông Dương có lẽ sẽ chậm lại, họ hăm hè chính phủ là phải công bố dứt khoát rút binh lính Mỹ trong vòng hai năm tới. Như thế có nghĩa phong trào phản chiến Mỹ đã đồng tình với chính phủ Mỹ về việc vận động người Việt để kết thúc chiến tranh thay cho người Mỹ.

Mặt khác bộ quốc phòng Mỹ, qua phát ngôn nhân Jerry Friedbin trong ngày 22-2 xác nhận rằng biên C. quân đã huy động tới 45.000 quân từ 2 mặt BV và Cambốt tiến vào chiến trường Hạ Lào nói VNCH.

Nobel

Mấy tháng trước đây Ủy ban phụ trách giải thưởng Nobel thuộc Hàn Lâm Viện Thụy Điển gửi thư sang cho L.M Thanh Lãng. Họ nhờ L.M Thanh Lãng với tư cách chủ tịch trung tâm Văn Bút Việt Nam giới thiệu một số tác giả Việt Nam để được tuyển chọn tặng giải thưởng Nobel.

Đáng lẽ thì L.M Thanh Lãng phải được làm việc trong sự kín đáo, âm thầm vì sự kính trọng các tác giả được giới thiệu như lá thư của các ông Hàn Lâm Viện Thụy Điển đã thỉnh cầu, và cũng để tỏ sự kính trọng giải thưởng văn chương và các nhà văn nói chung. Tiếc thay báo chí lại loan báo tin trên. Thế là xảy ra một cuộc tranh luận gay go rằng «chuyện thiệt hay chuyện chơi» và một cuộc bàn tán sôi nổi rằng «ai xứng ai bất xứng».

Cái giải thưởng Nobel thì quý thật không những dành dự cho người nhận, mà cho cả quốc gia.

Nhưng cái giải thưởng còn treo xa lắc xa lơ, mà chưa chi đã làm cho anh em bà con văn giới trở nên om xòm như làng mỡ bò giữa sân đình.

Không biết có ai được khúc gân bò nào không, nhưng ai cũng thấy cần làm om sòm một chút về chuyện mỡ bò, thật tội !

Ông Đạo Cấy vốn không phải văn nhân thi sĩ, biết rằng bàn chuyện Nobel thì chẳng ai nghe nên vẫn im thin thít. Tuần Báo Đồi lại mang cái giải thưởng văn chương Tổng thống ra, cũng làm om xòm như mỡ heo. Không nói về giải quốc tế, nói chuyện giải của Tổng Thống, đúng là chủ trương «om nhà quả tổng thống» quả TT lại là ba nữ sĩ, cũng thú vị. Chớ đâu phải không ?

Bỗng tuần qua ông Đạo Cấy nghe một tin lạ một ký giả rất thận trọng, mới từ Thụy Điển qua Việt Nam khi được hỏi về vụ Việt nam được mời giới thiệu người lấy giải Nobel, ký giả trên đã bày tỏ một sự lo ngại. Anh nói rằng có thể họ mời chúng ta năm nay rồi sang năm họ lại mời Bắc Việt. Năm nay chúng ta giới thiệu mấy tác giả rồi, sang năm BV có thể cũng giới thiệu một vài tác giả. Lỡ họ lại trao giải thưởng cho một tác giả ở ngoài Bắc, thì nếu ai chê họ thiên vị, họ sẽ bảo họ có mời các tác giả ở miền Nam Việt Nam rồi. Chuyện oái oăm này có thể xảy ra lắm. Khi đó thì ếch đã kêu to ếch cũng có thể dương mắt to ra mà nhìn.

Cho nên ông Đạo Cấy xin nhắc lại ý kiến của một thi sĩ, là L.M Thanh Lãng cứ coi như mình có bốn phen giới thiệu tất cả các văn, thi nhân viết bằng tiếng Việt, Lát kẻ ở miền Nam hay miền Bắc. Đã đành miền Bắc theo một chế độ chánh trị khác ta. Lại đang có chiến tranh giữa hai miền. Nhưng chuyện văn chương là chuyện trường cửu. Đến như hai nước Đông Đức và Tây Đức kia, khi họ cử phái đoàn lực sĩ đi dự vận hội, họ đều cử một đoàn chung. Thế thao còn vậy, nữa là văn nghệ ?

Vừa rồi có vụ án Đồi Diện vì LM Trương Bá Cần, tiến sĩ Sử học, viết bài nghiên cứu về «25 năm xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc», theo lời LM Cần thì chỉ là một bài nghiên cứu về lịch sử.

ÔNG ĐẠO CẤY



Biết đâu, mai mốt ở miền Bắc cũng có sử gia viết một bài về «5 năm Việt Nam Hóa ở miền Nam». Có điều sử gia miền Bắc có viết hay đến mức bài báo phải ra tòa hay không, thì lại là chuyện khác.

Kiện củ khoai

Nhà văn Thế Uyên đã đầu đơn kiện Bộ Thông tin về cái tội duy trì Sở kiểm duyệt, Sở này được mệnh danh là «Phối hợp Nghệ thuật».

Luật sư Mẫu đại diện cho nhà văn, sẽ kiện nhà nước tội vi hiến, vì điều 12 của hiến pháp 1967 đã hủy bỏ mọi sự kiểm duyệt văn nghệ phẩm ngoại trừ bộ môn kịch trường và điện ảnh.

Thực ra kiện Bộ Thông tin không có nghĩa là kiện ông Bộ trưởng. Cũng không phải là kiện ông Thủ tướng, ông Tổng thống, các xếp của ông Bộ trưởng.

Đây là vụ kiện luôn cả cái chính sách nhà nước.

Bây giờ ông Đạo Cấy thử đóng vai trò trạng sư biện hộ để bênh vực chánh sách của nhà nước.

Trước hết, xin nhà nước thông thả một tý, hiến pháp dài lắm, có thực hiện cũng phải từ từ, nhá nha, thực hiện từng điều một, chắc ăn điều này mới sang đến điều kia.

Năm đầu, chánh phủ thực hiện điều một, năm sau thực hiện điều hai, rồi điều ba, và năm nay là năm thứ tư đang thực hiện điều bốn. Điều 4 cấm chỉ chủ nghĩa CS và các thứ lỗi thời với CS. Điều đó chẳng được nhắc nhở luôn đó sao ? Cho nên phải chờ đợi, cứ từ từ sẽ đến điều 12. Đó là một lẽ.

Lẽ thứ hai thuộc vấn đề quan niệm. Quan niệm về văn nghệ phẩm của nhà nước năm trong quan niệm chung về trị quốc.

Nhà nước có thể coi các cuốn sách cũng là một loại phim ảnh. Vì vậy, nên phải kiểm duyệt sách. Sách cũng là phim, nhưng là loại phim câm, vì sách chỉ viết chữ không nói. Sách cũng là loại phim đặc biệt, chỉ có chữ mà không có hình ảnh, cho nên thuộc loại phim vừa câm vừa mù. Nếu sách có in hình thì hình cũng ý ra bất động chớ không cử động; cho nên thuộc loại phim câm, mù và tê liệt, toàn thân bất toại.

Khi ta đã được vô trang bằng quan niệm độc đáo vừa câm, vừa mù, mà lại vừa tê liệt thì sách cũng như phim, phim cũng như sách, sách bất dị phim, phim bất dị sách, báo chí, tranh, ảnh diệp phục như thế đó !

Đời xưa Việt Vương Câu Tiễn bị bệnh hôi mồm, ăn uống mất ngon. Ngài hỏi mồm vì lẽ gì chặc ai đọc truyện đều nhớ cả. Quan thái tử là Văn Chung biết Quốc Vương bị chứng hôi mồm, bèn sai người đi hái rau cháp ở chân núi về, mỗi bữa ăn các quan trong triều đình đều phải nhắm nháp chút rau cháp. Rau cháp ăn rất hôi. Như vậy để cho miệng vua hôi thì miệng bầy tôi cũng hôi. Đạo thần tử ăn ở như vậy mới phải. Nên ông Đạo Cấy xin trình mình bênh vực loại phim mù, phim câm và phim tê liệt.

Lệnh xuất quân

Trong vụ hành quân Hạ Lào, có một điều đáng chú ý là chính Tổng Thống Việt Nam tuyên bố lệnh xuất quân.

AI cũng cho rằng đó là bước tiến lớn nhất trên con đường dài gọi là Việt Hóa.

Có vậy chớ. Chẳng lẽ đánh nhau ở Việt Nam, người Việt đi đánh đấm, mà ông Tổng Thống Mỹ lại phải mất công lên Tivi ba cao (như hồi tiến quân qua Cam Bốt) rồi mất công trả lời các cuộc chất vấn của quốc hội.

Nay thì chủ quyền đã nằm sờ sờ ở trong tay ta rồi.

Nếu chiến trận ở trong tay quân đội Việt Nam, thì tin tức ở hân cũng phải trong tay Việt Nam. Không thể có cái cảnh phóng viên quốc tế đi săn tin chỉ châu chực ở MACV để nghe phát ngôn viên quân sự Hoa Kỳ loan báo cái này cái nọ.

Tiếc rằng cái bệnh Mỹ hóa không dễ chỉ mà chữa ngay được. Dù có chích cả triệu đơn vị thuốc trụ sinh Việt Hóa vào thì bệnh vườn cừ trăm trọng.

Thí dụ như ông Ziegler, tùy viên báo chí của Nixon.

Khi thì ông tuyên bố rằng : « Các lực lượng VN CH đang chiến đấu rất khả quan. » khi thì ông phê bình : « toàn bộ cuộc hành quân diễn tiến một cách tốt đẹp ». Có khi ông lại loan báo : « Tổng Thống rất lấy làm hài lòng về diễn tiến của cuộc hành quân » (tất nhiên là Tổng thống Nixon của ông).

Thôi cũng cho là nghe được đi.

Nhưng khi ông Ziegler lại nhắc nhở các ký giả

rằng chánh phủ đã dự đoán là sẽ gặp sức kháng cự mạnh mẽ và sẽ có chiến đấu gay go» ông này đã hơi đi quá trớn.

Lại thêm ông Mỹ Friedheim nào đó cũng tuyên bố. Friedheim bảo « không có lý do gì để bãi bỏ toàn thể cuộc hành quân » y như nói chuyện nhà mình vậy.

Còn thông cáo chính thức của bộ ngoại giao Mỹ nữa, « Bộ ngoại giao Mỹ cũng đưa ra lời nhắc nhở rằng mục tiêu cuộc hành quân được giới hạn trong thời gian và không có dụng ý chiếm đóng lãnh thổ Lào » làm như thể bộ ngoại giao Mỹ sợ riêng Tổng thống Việt Nam nói thì chưa đủ rõ ràng.

Tất cả những lời tuyên bố giúp và nhắc nhở họ trên đây là dọ căn bệnh Mỹ hóa. Đáng lẽ ra thì các yếu nhân Mỹ nên bắt chước nhau mà ngụy trang đi chút đỉnh. Thay vì nói «chánh phủ đã dự liệu» thì nói là «tôi biết chính phủ V.N đã dự liệu». Thay vì nói «không thể bãi bỏ cuộc hành quân», thì nói rằng «Chắc chính phủ VN không bãi bỏ cuộc hành quân.»

Làm vậy có phải là biết giữ thể diện cho nhau hơn không ?

Người sạch

Trong số này nhiều độc giả đã giới thiệu các Người Sạch thuộc mọi lãnh vực mọi khuynh hướng.

Riêng ông Đạo Cấy cũng là một độc giả Báo Đồi cũng muốn góp đôi chút ý kiến giới thiệu người sạch.

Theo ý ông Đạo thì không nên coi ai là người sạch tuyệt đối, vĩnh viễn. Lỡ mai mốt họ hết sạch thì mình hổ to.

Cho nên ông Đạo chỉ nghĩ tới người sạch ở đây, hôm nay, bây giờ. Mà cái người có thể coi là sạch nhất ở đây hôm nay bây giờ, chắc chắn phải là nữ dân biểu Kiều Mộng Thu.

Kiều nữ dân biểu vừa được văn phòng Hạ nghị Viện khuyến cáo không nên cạo sửa nhiệm vụ lệnh. Bà Kiều sửa cái giấy x ất ngoại của bà từ 30 ngày lên 60 ngày, ra cái điều bà xuất phải lâu gấp đôi người thường. Cụ Nguyễn bá Lương chắc không biết gì về tài ba của Kiều nữ, nên tưởng bà chỉ xuất lâu bằng người ta là cùng. Vì thế bà Kiều mới phải cạo sửa cái giấy xuất đó để cho nó lâu hơn.

Đối với một kiều nữ biết cạo rửa cả cái giấy xuất ngoại, thì việc tự cạo rửa mình hẳn phải chu đáo lắm. Cạo rửa chu đáo như vậy, thì chắc chắn phải sạch sẽ.

Cho nên ông Đạo xin đề nghị ghi tên bà Kiều làm người sạch số một.

Còn ai ở Hạ Viện đề cho sạch chung với bà Kiều ? Có lẽ chỉ còn dân biểu Nguyễn văn Chính!



NHỮNG NGƯỜI SÁCH

TRONG LỊCH SỬ
VIỆT NAM

THIỆN CÀN



Sao ngày xưa lắm người sách đến thế. Bây giờ có bát thước Diogenes thấp được ban ngày đi tìm người (chữ người theo nghĩa đích thực) cũng khó lòng lòng kiếm cho ra, chứ ngày xưa thì đếm không xuể, kể không hết.

Người sách Nguyễn Khuyến

Nguyễn Khuyến khi đọc phần đầu truyện Kiều thấy có đoạn nói nàng Kiều phải bán mình để có 300 lạng đủ lót cho quan mới cứu cha thoát khỏi vòng lao lý, ông ngạc nhiên đặt dấu hỏi : « Ngày trước làm quan cũng thế à ? » Nghĩa là ông đã nghĩ rằng thời đại ông có những bọn tham quan ở lại đã đánh chữ ngày xưa sao cũng thấy xuất hiện những bậc dân chỉ phụ mẫu làm những chuyện tội tội bần tiện như vậy được. Ngày xưa, người làm quan là người thuần lương, ai ai cũng đều gắng gỏi đua nhau làm chuyện tốt, nếu không thế là quá, giờ, ngược đời tất sẽ bia miệng chê khinh hoặc phải nhào lách những bài văn làm văn.

Người sách Lương Thế Vinh

Trong sách Lịch Đại Danh Hiền Phổ là sách phổ ký chép truyện các bậc danh hiền đời trước và sách Tam Khôi Bị Lục đều chép 1 giai thoại rất lý thú về Lương thế Vinh như sau : « Lương thế Vinh khi còn bé đã nổi tiếng thần đồng và mới 23 tuổi đã đỗ Trạng nguyên khoa Quý Mùi, trong năm Quang Thuận thứ 4 đời vua Lê thành Tông. Vua thấy ông là người hay chữ mới dùng giữ chức Hàn lâm thị thư chương viện. Bao nhiêu giấy tờ giao thiệp với nhà Minh đều do tay ông soạn ra cả. Người tàu phải chịu nước Nam có tay văn chương giỏi. Ông làm quan không được bao lâu thì về trí sĩ. Tính ông hòa nhã vui vẻ và hay khôi hài, lúc nghỉ làm quan thường chỉ mặc áo vải vui chơi với người trong làng. Một hôm, ông cùng mấy người ngồi chơi ở cái quán ngoài đầu làng, xảy nghe có quan huyện đi qua.

Quan huyện xưa nay vốn hách dịch, đi đến đâu rầm rầm đến đấy

Mấy người ngồi hàng đứng dậy tránh cả, chỉ trơ lại một mình ông. Quan huyện đến, sai lính lệ vào hàng bát phu trạm khiêng võng, bắt được ông sai khiêng, ông cũng cứ khiêng tự nhiên. Đi chừng một dặm đường, gặp một người, ông nhận rằng : « Nhờ bác bảo hộ thăng học trò tôi là Thám hoa làng Văn cát tên nó là Trần bích Hoàng, bảo nó ra khiêng đỡ võng quan huyện cho tôi, kéo tôi một quả không đi được ». Ông huyện nghe nói, chẳng khác sét đánh ngang tai từ trên võng lăn nhào xuống, lạy rạp dưới đất xin thứ tội. Ông cười bao rằng : « Ông là quan huyện, bắt tôi khiêng võng thế là phải. Có việc gì mà tạ ! » Ông huyện kia vật đầu vật tai kèn van mãi, ông mới bảo rằng : « Có phải thế thì từ nay không được cậy thế hống hách nữa nhé ! » Ông huyện vàng dạ xin tự mình khiêng giả võng rước ông về nhà. Ông không khiến, người làng theo đến đón ông về ».

Người xưa khi làm quan thì coi đó như sự mạng của họ ở phải chừa đất, đây để

đàn chẳng khác gì đàn con đồ (xích tử) chứ tuyệt nhiên không vì một thứ lợi lộc riêng tư nào. Khi xuất chinh cũng như lúc rũ áo về ở ẩn tâm hồn họ lúc nào cũng thích thanh thản thanh cao chẳng gợn chút bận nhơ, công danh không màng không ham, phú quý không phải là mối có thể như lòng ngay dạ thẳng như cây tùng cây trúc, ghét những chuyện tà vạy.

Người sách Chu văn An

Chu văn An là mẫu người đó.

Ông Chu văn An đỗ tiến sĩ về triều Trần, tính ngay thẳng điềm đạm, không ham danh lợi. Ông mở trường dạy học trò rất đông, có người làm đến thượng thư, tể tướng nhưng đối với ông phải giữ lễ học trò, khi nào đến thăm thầy, vẫn phải đứng hầu dưới đất. Trong bọn học trò, ai có điều gì không phải đầu quyền quý thế nào cũng mặc, ông quát mắng đuổi ra. Vua nghe ông là bậc đạo đức mô phạm, triệu ông vào kinh đô làm quan, để dạy thái tử. Sau thấy chính sự trong triều suy đồi bọn quyền thần làm kẻ làm bậy, ông dâng sớ xin chém đầu bảy người gian nịnh. Sách Tổng Luận đã phê bình là thất trảm sớ của ông nghĩa khí cảm động đến quỷ thần. Nhưng tiếc thay vua lại không nghe lời. Ông bèn từ chức xin về không thiết gì đến công danh quyền quý. Khi trí sĩ rồi, ông làm nhà ở trong khoảng núi Lâm Phụng thuộc làng Ái Kiệt, huyện Chí Linh tỉnh Hải dương là nơi có phong cảnh núi non lạ đẹp và tự hiệu là Tiên ẩn tiên sinh. Ông thường ra thêu thơ chơi trên đầm Miết và trong sông Thanh lương, ngâm thơ uống rượu làm vui, chỉ khi có việc triều hội gì mới lại vào chầu. Vua Du Tôn muốn dùng ông làm quan nữa nhưng ông nhất định không chịu. Vua sai đem áo mũ đến ban cho ông, ông nhận lấy nhưng lại đem cho người khác. Thuyền hạ ai cũng khen ông là cao. Học trò bây giờ coi ông như núi Thái sơn, như sao Bắc Đẩu trọng vọng vô cùng.

Người sách Ng. bình Khiêm

Trong số những bậc danh hiền lương tương của nước Việt mà chính khí còn vang vọng như trăng sao tất phải kể đến 1 người nữa :

Nguyễn bình Khiêm. Ông có 1 sở học rất uyên bác, nhưng thấy trong nước biến loạn Trịnh Mạc cùng muốn tranh quyền, đánh nhau luôn mấy năm nên ông chỉ ở ẩn một chỗ không muốn cầu tiếng tăm với đời. Về sau, nhà Mạc chiếm giữ kinh thành, bốn phương đã hơi yên ổn, các bạn bè nhiều người khuyên ông ra làm quan, ông bất đắc dĩ phải ra thì và đỗ trạng nguyên năm Đại chính thứ sáu nhà Mạc, Vua Mạc cất ông làm Tá thị lang, Đồng các đại học sĩ. Trong khoảng thời gian 8 năm làm quan, trước sau ông dâng sớ hạch 18 lộng thần. Nhân có chàng rể là Phạm Dao cũng kiêu hoành, ông sợ phải vạ lây mời từ quan cáo về dưỡng lão. Khi trí sĩ rồi, ông làm nhà chơi mát ở mé dưới làng, gọi là am Bạch Vân rồi khi thì đi với 1 vài nhà sư chơi ở các núi An Tử, Ngọa Vân và Đồ Sơn, khi thì bơi thuyền chơi ở bể Kim hải và bể Úc hai. Đi đến đâu ông cũng làm thơ ngâm vịnh, hoặc gặp chỗ nào có cây cối mát, chim kêu riu rít thì lấy làm khoái chí lắm, nhớ như cả ngày. Ông tuy ở nhà nhưng mỗi khi có chuyện quốc sự hệ trọng vua Mạc vẫn phải sai sứ đến hỏi tâu nhà hoặc mời về Kinh mà hỏi. Ông bàn định làm điều ích lợi cho nhà nước, vua Mạc phong ông làm Lại bộ thượng thư, Thái phó Trinh quốc công, vì thế người đời thường gọi là trạng Trinh.

Những gương của người xưa cho ta thấy rõ rằng kẻ sĩ lúc nào cũng xam nam, lo lắng tìm cách để sao tỏ được cái đạo của mình ra. Mà cái đạo nói đây không gì khác hơn là cái đạo làm người. Nếu muốn nói là cái bổn phận cũng không sai, bổn phận đối với bản thân, bổn phận đối với xã hội mà gần là gia đình cha con, chồng vợ, anh em, bạn bè, xa là quốc gia, thiên hạ, bổn phận đối với thiên địa quỷ thần. Cái đạo làm người xưa đã nói : VI NHÂN NAN. Có năm được những điều then chốt như thế ta mới thấu đáo được tại sao có nhiều người không màng đến những món cao lương mà lại đi chọn những mùi đậm bạc của các thứ rau thuốc, rau vi, rau tần, rau tảo, có nhiều người khi phẩm trật đã tới chỗ

đột đỉnh mà vẫn không f, không kiêu và lắm lúc còn muốn trở lại sống 1 cuộc đời dân già tầm thường, cái tâm được luôn luôn trong suốt vì không bận, không lo.

Mạc đình Chi

Kia như Mạc đình Chi, con người thông kim quán cổ, chưa đầy 20 tuổi đã đỗ trạng nguyên khoa giáp thần đời, vua Anh Tôn nhà Trần, khi đi sứ đã làm cho vua quan nhà Nguyên bêu Tầu phải khâm phục về trí thông minh và tài tuyệt thế văn chương, thử hỏi quan tước còn ai hơn được, vậy cái ông « dưỡng quốc trạng nguyên » này lại sống rất nghèo chỉ vì cái tội (!) làm quan quá thanh liêm. Vua Minh Tôn biết ông để thử xem ông nên có lần sai người đem 10 quan tiền rình lúc tới lên bờ trước cửa nhà ông để thử xem ông xử trí ra sao. Sáng mai khi vào chầu, ông thẳng thắn đem việc tâu ngay với vua và xin bỏ tiền ấy vào kho. Vua bao rằng : « Tiền ấy đã không có ai nhận thì cho người cứ việc giữ mà tiêu » Bấy giờ ông mới lấy. Điều đó chứng tỏ đối với đồng tiền, ông có thái độ hết sức cần trọng.

Người không ham của phi nghĩa là vì họ có cái tâm trong sạch, chứ không hẳn đã vì sợ bữa riu của dư luận. Tướng ăn của hối lộ thì nào ai biết, nhưng ông quan thanh liêm lại nghĩ : « Sao không ai biết, có ông biết, tôi biết, có trời biết, đất biết ». Bởi thế mới khiến ta nhớ đến truyện ông quan Mã duy Hàn thuở còn hàn vi đã từ chối 100 nén vàng của người nhà giàu nơi mà ông đang ở trọ, khi người này muốn nhờ ông lập mưu vụ lợi cho một nhà khác đang có thù hằn và cuối cùng ông phải dọn đi tìm chỗ khác ở. Bởi thế mới khiến ta nhớ đến truyện ông Trịnh đàm Toan. Khi làm quan thường ai cho gì ông cũng không lấy. Nhưng 1 hôm ông bị « kẹt » vì có người đem biếu 1 bao trà, ông không muốn nhận, người kia cứ nói mãi, ông sẽ lòng, bảo người nhà cất đi. Đến lúc xem thì trong bao toàn là vàng. Rồi ông cũng đã khéo léo giải quyết bằng cách không nói gì, lại

đầy nấp lại đoạn cho gọi người ấy đến mà bảo : «vừa rồi ta tưởng hết trà uống mà người lại có lòng tốt đem cho thì ta lấy, nhưng bây giờ xem ra trong nhà hãy còn đủ uống. Nói xong đưa bao trà trả lại. Trả rồi ông cũng không tỏ cho ai biết là người ấy đến cầu cạnh mình.

Tô Hiến Thành

Còn biết bao người có cái tâm không bị ô nhiễm như thế nữa. Chẳng hạn như ông Tô Hiến Thành, ông là người tài kiêm văn võ, làm quan về cuối đời nhà Lý. Khi vua mất, ông làm phụ chính giúp tự quân hãy còn thơ ấu. Bây giờ có một bà thái hậu muốn bỏ tự quân mà lập con mình, sai người đem vàng bạc đút lót cho vợ ông là Lã thị phụ nhân. Ông không chịu, cứ một niềm giữ lòng trung thành, hết sức giúp ấu chúa, theo lời dặn của tiên quân. Ông nói : «Ta là đại thần nhận tờ di chiếu giúp ngôi ấu chúa, nếu lại tham lấy của hối lộ bỏ vua này, lập vua khác thì mặt mũi nào trông thấy mặt tiên đế ở suối vàng nữa». Thái hậu lại với ông đến khuyên dỗ trăm chiều nhưng ông nhất định không nghe, nói rằng : «làm điều bất nghĩa mà được phú quý người trung thần nghĩa sĩ không thêm làm, phượng chỉ lời đáng tiền đó dạn lại hãy còn văng vẳng bên tai, tôi đâu dám cãi lời. Thái hậu lại chẳng biết truyện Y Doãn, Hoắc Quang đời trước sao?» Lòng ông sắt đá như vậy nên thái hậu khuyên dỗ thế

BÓNG TỐI ĐI QUA

(tức 1287 ngày trong Bộ chỉ huy tối cao MT DTGPMN)

Hồi ký : VŨ HÙNG

Cải biên : KIM NHẬT

tập 2 đã phát hành trên toàn quốc

— Bạn đọc báo Đời không đọc BÓNG TỐI ĐI QUA không phải là bạn đọc của Đời.

— Một tác phẩm không được đọc sẽ ức đến học máu mà chết.

nào cũng không chuyển. Đến khi ông phải bệnh nặng gần mất, có quan tham tri chính sự là Vũ tán Đường thường đêm ngày đến châu chực hầu hạ thuốc thang để mong được ông cử mình lên thay, còn quan gián nghị đại phu là Trần trung Tá vì bận việc ít khi đến. Một hôm thái hậu ra thăm, hỏi ai có thể thay ông được. Ông thưa rằng : «Có người Trần trung Tá». Thái hậu ngạc nhiên hỏi sao ông không cử Vũ tán Đường? Ông tâu : «Ngài cốt hỏi người thay tôi để giúp nước thì tôi cử Trần trung Tá, còn nếu ngài hỏi người hầu hạ thì tôi mời cử Vũ tán Đường». Ông là bậc cổ mệnh nguyên thần, hết lòng trung thành giúp ngôi ấu chúa và lại tài giỏi hơn người. nên đời sau ai cũng kính phục : và thường ví ông như ông Gia Cát Vũ Hầu giúp vua hậu chủ nhà Hán.

Làm quan thanh liêm phải kể tới cả truyện ông Nguyễn văn Hiều, thuở nhỏ nhà nghèo, đi làm mướn cho người ta để kiếm ăn. Sau ông theo ông Võ Tánh ra giúp vua Gia Long đi đánh giặc, lập được nhiều công. Khi việc đánh dẹp xong rồi, vua sai ông ra làm trấn thủ Bắc Kỳ. Ông làm quan rất thanh liêm, không lấy gì của ai bao giờ. Ông lại nghiêm cấm những người nhà không cho thậm thụt giao thông với người ngoài. Mồng năm ngày tết, ai cho gì cũng không lấy. Ông làm quan to mà nhà vẫn nghèo, lương bổng chỉ đủ ăn, chứ không thừa chút nào. Bà vợ thường hay phàn nàn về nỗi nhà nghèo. Ông cười nói rằng : «Bà không nhớ khi ta phải đi cắt cỏ thuê, cơm không có mà ăn, áo không có mà mặc hay sao? Nay được như thế này còn đòi gì nữa, lại muốn lấy của phi nghĩa để làm giàu chẳng?» Ông làm quan rất có nhân, và giàu có lắm lại thuộc không cho quấy nhiễu dân.

Những người có chính tâm như vậy thì dù ở trong cảnh bần cùng đến mấy vẫn cứ trơ như đá vững như đồng không chao đảo, không lay chuyển nổi, cả khi giàu sang họ cũng không bị sa vào những chỗ dâm dăng và không có thứ uy vũ nào có thể khuất phục họ được.

(CÒN TIẾP)

Trong tháng hai này sẽ có một cuộc hội thương rất đặc biệt tại Bắc Kinh, giữa chính phủ Trung Cộng và một phái đoàn thương kỹ nghệ gia Nhật Bản để ký kết những sự thỏa thuận về kinh tế và tài chánh giữa những phái đoàn của chính phủ Trung Cộng và những tổ chức thương, kỹ nghệ Nhật Bản rất phức tạp đã có từ hai năm nay. Đây là một biến cố rất mới, khá hệ trọng mà có lẽ ít nhà quan sát lưu tâm đến. Nhưng trên thực tế sớm muộn gì cuộc hội thương đó sẽ có ít nhiều ảnh hưởng đối với hiện tình Việt Nam và Đông Nam Á.

1— Thành phần của hai phái đoàn

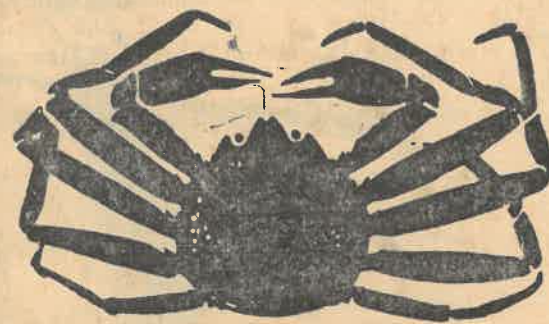
Rất quan trọng. Về phía Trung Cộng thì chẳng có gì đáng nói vì phía cộng sản chẳng bao giờ có sáng kiến cá nhân cả. Song về phía Nhật Bản thì thật đáng lưu ý, vì phái đoàn gồm có ông FUJIYAMA nguyên ngoại trưởng Nhật Bản và hiện là Chủ tịch Hiệp Hội Lương Viên Quốc Hội Điện Chính Liên Lạc với Trung Hoa (Cộng sản) là một hiệp hội quy tụ già nửa dân biểu Hạ Viện Nhật. Phái đoàn lại sẽ gồm nhiều người thuộc đảng cầm quyền và đã được ông MIKI, cũng nguyên ngoại trưởng Nhật và là đối thủ chính của ông SATO trong cuộc tranh cử cương vị chủ tịch của đảng Tự do Dân Chủ Nhật, nhận lời tham dự. Tóm tắt : thành phần phái đoàn Nhật gồm toàn những tổng trưởng hay thủ tướng tương lai của Nhật Bản !

2. Đối tượng của cuộc thương thuyết

Đối tượng của cuộc thương thuyết thực không tiền khoáng hậu. Nó sẽ «chánh thức» ký kết một thỏa ước về cách thức trang trải các món hàng trao đổi giữa hai quốc gia : hàng hóa Nhật do Trung cộng mua, từ nay về sau sẽ được trả bằng tiền TC và hàng hóa TC được Nhật mua, sẽ được trả bằng tiền của Nhật, chứ sẽ không phải trả bằng tiền quan Pháp hay bằng đồng bảng Anh v.v... như từ trước đến giờ nữa !

Sự kiện «mới» này không thể khiến cho chúng ta chú ý về những điểm sau đây :

Hoàng Văn Đức



HỘI THƯƠNG TRUNG CỘNG NHẬT BẢN VÀ HIỆN TÌNH VIỆT NAM

a) Tiền tệ CS (của bất cứ nước CS nào) tương lai chỉ có giá trị trong khối CS mà thôi. Nay là lần đầu tiên nó đã bắt đầu có giá trị trong một quốc gia lớn của khối tư bản.

b) Tiền (nặng, monnaie forte) của một quốc gia tư bản thường có đảm bảo bằng vàng, còn tiền CS nhất là của TC, thì không có gì bảo đảm cả, nghĩa là tiền CS chỉ là những tờ giấy lộn mà thôi. Đối chiếu với tiền Nhật bản thì tiền TC không có giá trị gì, chỉ tiền Nhật mới có giá trị. Như thế nghĩa là, nếu bỏ ra ngoài tất cả những yếu tố chánh trị và chánh trị kinh tế, người ta có thể nói được rằng Nhật bản sẽ bán hàng cho TC để «không tiếp nhận được gì» đối lại, hay nói một cách khác, Nhật bản sẽ cho không hàng hóa cho TC mà không được TC trả tiền !. Thêm vào đó, nếu Nhật mua hàng của TC thì Nhật sẽ phải trả tiền bằng tiền nặng (devises fortes) ! Xem như thế thì quả là kỳ cục, nếu không có những lý do chánh đáng để giải thích thái độ của Nhật bản...

3. Những lý do hành động của Nhật Bản :

Cuộc hội thương nói trên, có vẻ lạ lùng khác thường, trong tương lai tức khác xem như có lợi cho TC nhiều. Nhưng TC cũng không đến nỗi ngây thơ để không biết nghĩ rằng ở mặt dưới không thể không có một manh tâm gì của Nhật. Ma manh tâm của Nhật tức là manh tâm của Hoa Kỳ, vì tuy là cường quốc đứng vào hàng thứ hai trên thế giới, nền thịnh vượng của Nhật chỉ là một nền thịnh vượng giả tạo vì lệ thuộc và nền thịnh vượng của Hoa Kỳ.

4. Vậy cái manh tâm của Nhật Mỹ là gì ?

Chúng tôi nghĩ là chỉ cốt để móc nối Trung Cộng vào cơ cấu kinh tế của Mỹ và để ngăn cản không cho Trung Cộng ra thoát khỏi cơ cấu đó trong tương lai : Nham mạt «cho không» Trung Cộng vài trăm triệu đô la hàng hóa như thế, nếu Trung Cộng chấp nhận cuộc chơi, thì trong khi sắp lại gần Hoa Kỳ, thanh thế của Trung Cộng

sẽ gia tăng đối với Nga Sô, và Trung Cộng sẽ được lợi nhiều. Kết quả của cuộc bội thương nói trên sẽ được tiếp tục và Trung Cộng, trong một chiều hướng nào đó, sẽ trở thành «đồng minh» của Hoa Kỳ.

Mỹ Nhật hành động như thế để nham hai mục đích mà họ gần như công khai xác nhận.

1) Mục tiêu thứ nhất là để choán thị trường Trung Cộng hất chân Nga Sô.

2) Mục tiêu thứ hai là để bắt buộc Trung Cộng giúp Hoa Kỳ giải quyết vấn đề Việt Nam.

Nixon là một chính khách triệt để chống cộng, bây giờ mà Hoa Kỳ đã nhúng tay vào vấn đề Việt Nam rồi thì cái «sự Trung Cộng giúp cho Hoa Kỳ giải quyết vấn đề Việt Nam» chỉ có thể là sự «xóa bỏ chế độ và chủ nghĩa cộng sản ở Việt Nam» mà thôi. Sẽ không có sự giúp đỡ nào khác của Trung Cộng đối với Hoa Kỳ ngày nào mà Nixon còn tại vị làm tổng thống Hoa Kỳ và ngày nào mà Trung Cộng còn chấp nhận đánh nước bại chung với Mỹ Nhật.

Cuộc thương thuyết thương kỹ nghệ giữa Trung Cộng và Nhật Bản dĩ nhiên là phải do Nixon điều động, không thể khác được.

Trong hiện tại, sự kiện như thế thì chúng ta thấy rõ ràng rằng cả Trung Cộng lẫn Mỹ, Nhật đương cùng với nhau toa rập đi một nước cờ chung. Tuy nhiên nước cờ đó có đem được kết quả hay không, nghĩa là việc giải quyết vấn đề Việt Nam có đạt được kết quả như trên hay không, còn tùy thuộc nhiều yếu tố khác nữa.

Và những yếu tố này do «chính quyền Nam Việt Nam» và do «những quốc gia Đông Nam Á». Nam Việt Nam và các quốc gia Đông Nam Á có giúp sức cho Trung Cộng, Nhật và Mỹ thì Trung Cộng, Nhật và Mỹ mới có thể thành công trong nước cờ mới này của họ được.

5. Kết luận :

Cho nên chúng tôi thiết nghĩ để kết luận rằng Nam Việt Nam bắt buộc phải hành động, và hành động tự mình, trước tiên, không chờ đợi ai thúc đẩy hay ra chỉ thị cho (!)

(Xem tiếp trang 56)

TÁC PHẨM BÁN CHẠY NHẤT THẾ GIỚI
300 TRIỆU CUỐN NĂM 1970

CHUYỆN TÌNH

(LOVE STORY)

ERICH SEGAL

bản dịch: PHAN LỆ THANH

LTS: — Cuốn tiểu thuyết tình cảm do Erich Segal sáng tác, trong suốt 1 năm nay là cuốn sách lôi cuốn đông độc giả nhất thế giới. Xuất bản tại Hoa Kỳ chỉ đây 200 trang thôi luôn luôn ở địa vị bestseller (sách bán chạy nhất). Cho tới nay người ta ước lượng có tới 50 triệu người Mỹ đã đọc cuốn truyện tình này (cứ 4 người dân Mỹ thì có một người đọc). Số sách in ra tại Mỹ lên tới 14 triệu quyển bán hết trong 40 tuần lễ. Đã được dịch ra 18 thứ tiếng trên hoàn cầu. Tại Pháp bản dịch cũng được xếp hàng Best seller trong nhiều tháng vừa qua. Số sách in ra cũng lên tới 2, 3 triệu rồi. Erich Segal vật ngã cổ văn hào vĩ đại Hemingway. Trên danh sách best seller suốt trong năm 1970 cuốn *Island in the stream* của Hemingway dành năm hàng thứ 4, nhường hàng số 1 cho *Love Story*. Thật là một kỷ lục chưa từng thấy trong lịch sử văn hóa: mỗi lần in là 5 triệu cuốn mà đều đã được các hàng sách đặt tiên mua trước cả.

1

Tôi biết viết gì về một người con gái hai mươi lăm tuổi vừa qua đời?

Rằng nàng đẹp. Và thông minh. Rằng nàng yêu nhạc Mozart, Bach, và tụi Beatles. Và tôi. Có một lần khi nàng muốn xếp tôi vào cùng một loại với các nhạc sĩ này, tôi hỏi nàng, theo thứ tự nào, và nàng nhoẽn miệng cười trả lời, «Thứ tự A,B,C». Lúc đó tôi cũng nhoẽn miệng cười theo. Nhưng giờ đây tôi tự hỏi không biết nàng xếp hạng tôi theo tên — trong trường hợp này tôi đứng sau Mozar—hay theo họ, nghĩa là tôi sẽ xen vào giữa Bach và tụi Beatles. Đẳng nào tôi cũng không được hạng nhất, điều này làm tôi tức điên vì tôi đã lớn lên với ý nghĩ rằng lúc nào tôi cũng phải đứng đầu. Truyền thống gia đình mà, các bạn không biết sao?

Vào cuối năm chót ở Đại học, tôi có thói quen đến học tại thư viện trường Radcliffe. Không hẳn là chỉ để ngắm gái, mặc dù tôi phải nhận là tôi cũng khoái nhìn con gái. Thư viện này yên tĩnh, không ai biết tới tôi và không nhiều

người cùng mượn sách hiếm. Trước hôm thi môn Sử ký tôi vẫn chưa bắt đầu đọc cuốn nào trong danh sách phải đọc; tôi cũng mắc bệnh dịch của Harvard như ai. Tôi đứng đỉnh lại chỗ bàn cho mượn sách dự trữ để hỏi mượn một trong những quyển cần cho môn thi ngày mai. Hai cô gái ngồi tại bàn đó. Một cô dáng cao lớn khỏe mạnh, cô kia đeo kính trắng trông có vẻ tinh ranh. Tôi chọn cô bốn mắt.

— Cô có quyền Sự Suy Đoán của Thời Trung Cổ không?

Cô bé ngược mắt nguyệt tôi một cái.

— Bộ trường anh không có thư viện sao? Nàng hỏi.

— Harvard được quyền dùng thư viện Radcliffe mà.

— Tôi không có nói chuyện luật pháp, cậu bé ạ, tôi muốn nói chuyện luân lý kia. Các cậu có năm triệu cuốn sách. Chúng tôi có vài ngàn quyển quên.

Trời ơi, tự cao quá xá! Bỏ cô ta tưởng vì tỉ lệ của Radcliffe đối với Harvard là năm trên 1 nên mấy cô Radcliffe phải giới giang gấp năm lần sao.



thường thường tôi coi thứ này không ra cò gì, nhưng lúc đó tôi đang cần cái quyển sách khốn kiếp này quá.

— Ê, tôi cần cuốn sách khốn kiếp đó gấp.

— Coi chừng cái ngôn ngữ ầu tả ấy một chút, cậu bé!

— Tại sao cô lại dám coi như là tôi còn học tiểu học vậy?

— Vì anh có vẻ con nhà giàu lại ngu ngốc, nàng bô kinh ra.

— Cô nhầm to rồi, tôi phản đối. Thực ra tôi là con nhà nghèo và rất thông minh.

— Không đâu, cậu bé. Tôi đây mới thông minh và nghèo.

Nàng nhìn thẳng vào mắt tôi. Mắt nàng nâu. Được rồi, có thể tôi có vẻ con nhà giàu nhưng tôi đâu có để gái Radcliffe gọi tôi là đồ ngu được, dù là dân Radcliffe có mắt đẹp đi nữa.

— Sao cô khôn lanh ma giáo vậy hả?

— Tôi đâu thèm đi uống nước với anh.

— Tôi đâu thèm mời cô.

— Vì thế tôi mới bảo là anh ngu.

Tôi xin cắt nghĩa đã mời nàng đi uống nước như thế nào. Bằng cách khôn khéo đầu hàng — nghĩa là, giả bộ là tự nhiên tôi bỗng muốn mời nàng đi uống nước, tôi đã mượn cuốn sách tôi cần. Và vì cô nàng phải đợi khi thư viện đóng cửa mới bỏ đi được nên tôi có đủ thời giờ nhét vội vào đầu vài câu tử lôm tât tình hình hoàng gia về cuối thế kỷ thứ mười một: từ việc nhờ cậy giới tu sĩ chuyển sang sự phụ thuộc vào mấy ông luật sư. Bài thi này tôi được chín trên mười vô tình hôm đó tôi cũng cho cặp giò Jenny chín điểm khi nàng từ sau bàn giấy bước ra. Tuy nhiên, tôi không thể cho bộ áo nàng mặc trên điểm trung bình được; nó kỳ cục quá. Tôi đặc biệt ghét cái túi kiểu Ý mà nàng đeo thay cho ví tay. May phước tôi không nói với nàng, vì sau này tôi khám phá ra rằng chính nàng đã vẽ kiểu túi đó.

Chúng tôi ăn ở quán Thăng Lùn (!) một quán ăn nhỏ ở gần đó. Mặc dù đặt tên như vậy nhưng không phải là quán dành riêng cho những người nhỏ con. Tôi gọi hai tách cà phê và một bánh ngọt với cà-rê-m (cho nàng).

— Tôi là Jennifer Cavilleri, người Mỹ gốc Ý.

Làm như tôi không đoán được. «Và là sinh viên năm thứ tư, âm nhạc», nàng thêm.

— Tôi là Oliver.

— Tên hay họ?

— Tên, tôi trả lời, rồi thú thật rằng cả tên tôi là Oliver Barrett. (Tạm gọi là như thế).

— Thế à. Barrett, như tên thi sĩ Barrett ấy ư?

— Ừ, nhưng không có họ.

Nàng im lặng và tôi ngẫm cảm ơn nàng đã không hỏi tiếp câu hỏi tôi vẫn sợ «Barrett, giống như thỉnh thoảng Barrett?» Bởi vì tôi có mặc cảm đặc biệt về liên hệ họ hàng với người đã xây thỉnh

đường Barrett, một công trình kiến trúc lớn nhất và xấu nhất trong khu đại học Harvard, một lâu đài vĩ đại khoe khoang sự giàu sang của gia đình tôi, và đồng thời khoe danh tiếng trường Harvard.

Sau câu trả lời của tôi nàng bỗng ngừng bép xép. Chẳng lẽ chúng tôi không còn gì để nói với nhau nữa hay sao? Hay tôi đã làm nàng cụt hứng chỉ vì không có họ với thi sĩ Barrett? Tại sao vậy? Nàng cứ ngồi i ra đó nhìn tôi, miệng hơi mỉm cười. Tôi lật tập vở của nàng ra xem cho có việc làm. Chữ nàng thật đặc biệt — chữ nhỏ, sắc và không bao giờ viết hoa (bộ nàng tưởng nàng là e. e. cummings chắc?) Và nàng học những môn nặng ra phết: Văn học thế giới; Nhạc lý I; Nhạc lý II —

— Nhạc lý II hình như thuộc chương trình cao học, phải không.

Nàng gật đầu, cổ dẫu vẽ kiêu hãnh nhưng lộ tẩy ngay.

— Nhạc lý đa âm thời phục hưng!

— Nhạc lý đa âm nghĩa là gì?

— Không dính liu gì đến tình dục đâu, cậu bé ạ.

Tại sao mình lại chịu nổi những lời lẽ như thế? Bộ cô nàng không đọc tờ *Crimson* sao? Bộ cô nàng không biết mình là ai ư?

— Ê, cô không biết tôi là ai ư?

— Biết chứ, câu trả lời của nàng có vẻ kênh kiệu. Anh là chủ nhân ông Thỉnh thoảng Barrett.

Cô nàng không biết mình là ai thật.

— Tôi không phải là chủ Thỉnh thoảng Barrett. Tôi cải chính. Cụ nội tôi tặng Thỉnh thoảng ấy cho trường Harvard, thế thôi.

— Đề dứt lốt cho chất cụ được nhận vào trường chứ gì.

Quá lắm rồi.

— Jenny, nếu cô thực sự cho tôi là một thằng tồi như vậy, tại sao cô còn đòi đi uống nước với tôi làm gì?

Nàng nhìn sâu vào mặt tôi và mỉm cười.

— Tôi thích «người» anh.

Biết thua một cách quân tử cũng là một trong những đức tính của kẻ thắng trận hào hùng. Không có gì là nghịch lý cả. Đặc điểm của Harvard là biết chuyển bại thành thắng.

— Sui quá nhỉ, Barrett? Dù sao mầy chơi hay thiệt!

— Chính ra tao lấy làm mừng là tụi mầy thắng trận này. Tụi mầy có vẻ bản quá mà.

Dĩ nhiên một chiến thắng hoàn toàn bao giờ cũng vẫn hơn. Nghĩa là, nếu được lựa chọn, tôi vẫn thích thắng ván cuối. Và hôm đó, trên đường đưa Jenny về nhà trọ, tôi tràn trề hy vọng một ngày kia tôi sẽ thắng con nhãi ranh Radcliffe trở trên này.

— Nay cô bé trở trên kia, tối thứ sáu này có trận còn cầu ở Dartmouth đấy.

— Rồi sao?

— Rồi tôi muốn cô đến xem.

Nàng trả lời, giọng kinh cần mà đau Radcliffe thường nói về thể thao :

— Aixem còn cầu làm khi gì ?

Tôi tỉnh bơ trả lời :

— Đến xem tôi chơi.

Một khoảng yên lặng ngắn ngủi. Hình như tôi nghe tiếng tuyết rơi.

— Chơi cho phe nào ? Nàng hỏi.

II

Oliver Barrett IV

Năm thứ tư

Ipswich, Mass.

Phillips Exeter

20 tuổi

1m80, 84kg

Môn học : Xã hội học

Bảng danh dự : 61, 62, 63.

Lần đầu thắng giải Trường Xuân (1) : 62, 63

Nghề nghiệp tương lai : Luật sư.

Chắc lúc này Jenny đã đọc xong tiểu sử tôi trên tờ chương trình. Tôi bắt Vic Claman, ông bầu của đội nhà, phải đích thân đưa tờ chương trình cho Jenny.

— Trời đất quỷ thần ơi, bộ lần đầu tiên mày có bạn gái đấy hả, Barrett ?

— Cảm ơn đi, Vic., không ông đâm gãy răng bây giờ. »

Trong khi tập dượt làm quen với băng lạnh, tôi lơ đãng không vẫy chào nàng (ai lại quê thế !) cũng không cả nhìn về phía nàng. Tuy nhiên, tôi có cảm tưởng nàng nghĩ rằng tôi đang liếc về phía nàng. Vì lúc chào cờ nàng tháo kính ra, chẳng lẽ để tỏ lòng kính trọng lá quốc kỳ sao ?

Giữa hiệp nhì, đội tôi đánh Dartmouth 0 0. Nghĩ rằng Davey Johnston và tôi đang sửa soạn đâm thủng lưới địch. Tụi áo xanh khốn nạn biết ý tụi tôi nên đánh nặng hơn. Không khéo có đưa phải gãy tay gãy chân mới phá chúng nổi. Giới ái mộ đã bắt đầu hò hét thúc dục huyết chiến. Và trong một trận còn cầu họ muốn huyết chiến thật sự, hoặc nếu không được, ít nhất phải làm bàn. Tôi chưa giờ làm họ thất vọng trong sự đòi hỏi cao quý này.

Al Redding, tên trung phong của Dartmouth, phóng qua làn xanh của bên tôi, tôi lao mình vào hắn, cướp lấy bóng và kéo hắn xuống mặt băng. Giới hâm mộ gào thét. Tôi nhận ra Davey Johnston ở phía trái, nhưng tôi tự tin có thể thắng được «cú» này vì biết tên giữ «gôn» của địch là một thằng hơi cù lùn, vốn nề sợ tôi từ hồi hắn còn chơi cho Deerfield. Trước khi tôi kịp trở tay, hai tên hậu vệ định chồm lại phía tôi và tôi phải trượt vòng quanh lưới, cố giữ chặt quả cầu. Thế là 3 tên lướt đi lướt lại, đứng độ hoai hoai. Trong những trường hợp đứng độ như thế này, chiến thuật của tôi là cứ phóng đại vào bất cứ chỗ nào có mang màu sắc địch. Quả cầu vương đầu dưới giày trượt băng nhưng lúc đó ai cũng để hết tâm trí vào việc đập lộn.

Coi trọng tài nổi lên.

— Anh kia — hai phút ngồi xổ !

Tôi nhìn lên. Hắn chỉ vào mặt tôi. Tôi ư ? Tôi có làm gì đâu mà phải phạt.

— Thôi đi anh, tôi có làm gì đâu ?

Chẳng hiểu sao hắn có vẻ không muốn nghe tôi phân trần. Hắn hét vọng về phía bàn giấy — «Số bảy, hai phút» — tay vung lên loạn xạ.

Tôi phản đối lấy lệ nhưng biết là vô ích. Khán giả bao giờ cũng đòi hỏi một phản kháng dù tôi làm có hiền nhiên đi mấy nữa. Tên trọng tài xưa tôi đi, tôi trượt lại phía phòng phạt, máu sôi sùng sục vì giận. Tôi trèo vào phòng phạt, tiếng giày đạp sàn kêu khô khan vừa lúc ấy có tiếng vang trên may phông thanh :

«Phạt. Barrett, đội Harvard. Hai phút. Cấm chơi.»

Đám đông la ó ; vài đầu Harvard lên tiếng chửi bọn trọng tài thông minh và thiên vị. Tôi ngồi xuống ghế thở dốc, tránh nhìn lên, tránh nhìn ra mặt băng để khỏi thấy đội Dartmouth đang hung hăng cạy đông hiệp người.

— Tại sao anh ngồi đây trong khi đội anh đang chơi ngoài kia ? » Giọng Jenny. Tôi lơ ngơ đi, hồ hê khích lệ bạn đồng đội.

— Lẹ lên, Harvard, cướp lấy cầu !

— Anh phạm lỗi gì đấy ?

Tôi quay đầu lại trả lời nàng. Dù sao tôi đã mời nàng đến.

— Tôi đánh hăng quá.

Rồi tôi quay đi theo rồi đội nhà cố chặn không cho Al Redding làm bàn.

— Tôi nặng lắm không ?

— Jenny, tôi đang nghĩ !

— Nghĩ gì ?

— Nghĩ cách hạ thắng Al Redding khốn kiếp ! Tôi nhìn ra ngoài mặt băng để ủng hộ tinh thần bạn đồng đội.

— Anh có chơi gian không ?

Mắt tôi gắn chặt vào «gôn» nhà lúc này đang lơ nhô đầy quần áo xanh khốn nạn. Tôi điều rượt, chỉ muốn nhảy xổ ra. Jenny vẫn lải nhải.

— Anh có muốn «chạ» tôi không ?

Tôi trả lời, không hề quay lại nhìn nàng.

— Cô mà không cảm mến tôi sẽ hạ cô ngay bây giờ đây. !

— Tôi đi về đây. Chào anh.

Khi tôi quay lại nàng không còn đó nữa. Tôi vừa đứng dậy để kiểm soát thì có tiếng gọi là hai phút phạt đã qua. Tôi nhảy qua tường trở lại mặt băng.

Khán giả reo hò đón mừng tôi. Barrett đã trở lại, đội nhà đã không còn phải lo gì nữa. Dù trốn trong xô xính nào chắc Jenny cũng phải nghe thấy tiếng reo hò. Vậy thì việc gì mà phải lo nàng đang đâu.

Mà nàng đang đâu ?

Al Redding đánh một cú giết người nhưng tên giữ «gôn» nhà liệng được cho Gene Kennaway ; Gene đánh lại phía tôi, quạt thấp trên mặt băng. Trong khi trượt băng rượt cầu hình như tôi có ngẩng nhìn về phía khán đài kiểm Jenny. Tôi thấy nàng. Nàng ngồi đó.

Tiếp theo, tôi thấy mình ngã ngồi bệt trên mặt băng.

Hai tên áo xanh khốn kiếp húc đầu vào người tôi khiến tôi ngã xuống và. Trời đất ơi ! Ngượng không thể tưởng tượng được. Barrett bị ngã ! Tôi nghe rõ tiếng kêu của những người ủng hộ Harvard thương hại tôi bị kéo lê trên băng. Cả tiếng dân Dartmouth khất máu reo hò :

— Đánh chết nó đi ! Đánh chết nó đi !

Jenny sẽ nghĩ sao ?

Dartmouth lại vờn cầu ngay trước «gôn» nhà và một lần nữa tên giữ «gôn» hất trả được. Kennaway lấy bóng cho Johnston ; Johnston phóng mạnh xuống chỗ tôi (lúc này tôi đã đứng dậy được). Khán giả hò hét loạn lên, Quân ta phải thắng. Tôi cảm bóng lướt qua vạch xanh sang bên Dartmouth. Hai tên hậu vệ địch phóng thẳng vào người tôi.

— Tiến lên. Oliver, tiến lên ! Giết chết chúng đi.

Tôi nghe tiếng Jenny hét to hơn hết mọi người. Tiếng vang vang, tuyệt diệu làm sao. Tôi lờ được một tên hậu vệ địch sang phía khác, đâm mạnh vào tên kia khiến hắn tác thờ rồi thay vì mất thăng bằng và ngã xuống, tôi chuyển bóng cho Davey Johnston lúc đó vừa lạng tới bên phải tôi. Davey tạt bóng vào lưới. Harvard thắng !

Nhanh như chớp, chúng tôi ôm lấy nhau, hôn mừng nhau. Tôi, Davey Johnston và tất cả bọn. Chúng tôi quàng vai bả cổ, ôm hôn nhau, vỗ lưng nhau và nhảy tung tung (chân vẫn đi giày trượt băng). Khán giả gào thét. Tên Dartmouth bị tôi đẩy văng ngồi bệt trên băng. Những kẻ hâm mộ tụi tôi ném tung chương trình xuống sân. Bọn Dartmouth đứng là quá rồi. (Nơi bóng gió vậy thôi ; tên hậu vệ vừa đứng dậy sau một hồi thở dốc). Tụi tôi làm cỏ tụi nó 7-0.

Nếu là người đa cảm và mê Harvard đến độ muốn treo ảnh trưng lên tường, tôi sẽ không chọn ảnh lâu Wintthrop, hay nhà thơ Mem, mà tôi sẽ chọn Dillon. Hội quán thể thao Dillon. Nếu phải kể một căn cứ tinh thần ở Harvard, tôi sẽ kể Dillon. Có thể Nate Pusey sẽ bắt tôi trả lại văn bằng vì câu nói này, nhưng thư viện Widener so với Dillon chẳng có nghĩa gì cả. Suốt thời gian ở đại học, trưa nào tôi cũng đến đây, chào bạn bè bằng những câu chửi thề thân mật, lột bỏ lớp áo văn minh và mặc quần áo thể thao vào. Tôi luôn luôn có cảm giác tuyệt thú mỗi khi chui đầu vào chiếc áo quen thuộc mang số 7 (nhiều đêm tôi ngủ mơ thấy số này bị rút lại ; nhưng không có thật), cầm đôi giày trượt băng rồi tiến ra sân Watson.

Trở về Dillon sau khi tập còn thích thú hơn nữa. Cởi bỏ quần áo đầm mồ hôi và đi nghênh ngang trần như nhộng tại bàn hỏi mượn khăn tắm.

— Hôm nay khá không, Ollie ?

— Cũng được, Richie ạ. Được Jimmy ạ.

Rồi vào phòng tắm, đứng dưới máy hoa sen nghe chuyện ai làm gì ai mấy lần thứ bảy vừa rồi. «Tụi tao kiếm được mấy em ghê lắm, dân miền núi mà, thế rồi... hiểu không ? » Tôi có chỗ ngồi riêng để suy nghĩ. May phước một đầu gối tôi hơi yếu (đúng là may phước : bạn đã thấy thể động viên của tôi chưa), sau mỗi lần chơi cầu tôi phải ngâm chân trong bồn nước xoáy một lúc. Ngồi xem luồng nước chạy quanh đầu gối, tôi lần lần đếm các vết xước, vết tím (có thể nói là tôi thích bị thương lắm) và lơ mơ suy nghĩ hoặc không suy nghĩ gì cả. Tối nay tôi mơ màng nghĩ đến lúc làm bàn, lúc giao cầu và cuối cùng đến lần thắng giải Trường Xuân thứ ba.

— Chạy chân hả, Ollie ?

Tiếng Jackie Felt, huấn luyện viên của tụi tôi và đồng thời tự cho mình chức vụ hướng dẫn tinh thần.

— Chẳng chạy chân thì làm gì đây, Felt, chạy chơi hả ?

Jackie cười khà khà, mặt mũi nhăn lại hơn hờ trông thật ngốc ngếch,

— Cậu có biết chân cậu làm sao không, Ollie ? Cậu biết không ?

Tôi đã chữa tất cả mọi chuyên viên chỉnh hình suốt miền Đông này, nhưng Felt muốn tỏ ra mình biết hơn.

— Cậu không ăn uống đầy đủ đấy mà.

Tôi chẳng thêm đề ý đến hắn.

— Người cậu thiếu muối.

Có lẽ nếu nói chọc hắn, hắn sẽ đi chỗ khác.

—Ừ, từ nay tôi sẽ ăn nhiều muối hơn.

Trời đất ơi, trông hắn hi hửng kia ! Hắn bỏ đi, về mặt mẫn nguyện càng làm hắn ngu dần thêm. Dù sao hắn đã để tôi yên. Tôi trườn mình vào trong bồn nước xoáy, cả thân mình đau nhức khoan khoái ; tôi nhắm mắt ngồi thờ, nước ấm bao quanh tôi tận cổ. Aaaaaa.

(CÒN NỮA)

(1) Midget Restaurant.

(1) All-Ivy.

Giới thiệu

Chúng tôi vừa nhận được cuốn :

Thuật trị nước tại Liên Xô

của Merle Fainsod

do Đặng Tâm dịch sang tiếng Việt

Xin các ơn dịch giả và trân trọng giới thiệu với bạn đọc 1 cuốn sách có giá trị cao về mặt tư tưởng cũng như về dịch thuật.

DỜI



Không hiểu nổi

Liên tiếp hai số liền, báo Đời bị tịch thu và truy tố. Số 70 thì tịch thu về vụ Núi Ốc. Số 71 thì vì bài «Những nhân vật lớn của Việt Nam 71» đoạn «cựu Đại tướng Dương văn Minh» trang 6 và 7. Theo lệnh tịch thu thì bài báo «đã phổ biến luận điệu có tác dụng gây hoang mang dư luận, có thể phương hại đến an ninh quốc gia»

Đầu Gối đã đọc lại đoạn viết về Đại tướng Dương văn Minh, và thú thực, với tất cả tinh thần phục thiện của người cầm bút, Đầu Gối chịu, không hiểu nổi đoạn này «có thể phương hại đến an ninh quốc gia ở cái «khô» nào. Kinh nhờ ông Thông tin chỉ dạy dùm, cho Đầu Gối mở mắt.

Người sạch

Nhân chủ đề «35 người sạch» của số báo này một bạn đọc hỏi Đầu Gối: «Đầu Gối tự xét mình, có dám tự coi mình là một người sạch không?» Xin trả lời: «Nếu nàng Kiều của Nguyễn Du, sau 10 năm lẫn lộn, thanh lâu 3 lượt thanh y ba lần vẫn được coi là «sạch» thì Đầu Gối cũng có thể tạm gọi là sạch, sạch một cách như nhóp. «Thân tàn gạn đục khơi trong» đó là điều tâm niệm của Đầu Gối, và cũng là niềm kiêu hãnh duy nhất của Đầu Gối.

Khi Đầu Gối đưa ra ý kiến làm một số báo về «35 người sạch» anh em tòa soạn đều kêu khó quá. Biết ai là sạch trong cái thời đại bần nhất này mà giới thiệu người sạch còn nguy hiểm hơn bảo lãnh cho người đi vay chịu lời. Rồi đây họ không trả được món nợ «sạch» hoặc lúc này, họ sạch, mai một họ trở thành «bần» thì mình ăn làm

sao, nói làm sao. Tòa soạn không ngờ, bạn đọc gửi về giới thiệu người sạch, rất đông đảo, khiến Đầu Gối rất mừng, mừng rằng đất nước chúng ta còn nhiều người sạch lắm. Còn rất nhiều người sạch do bạn đọc gửi về mà tòa soạn không giới thiệu, vì không có chỗ đăng, chẳng hạn

Các ông Mai ngọc Dược, Võ hữu Thu v.v... đều được bạn đọc giới thiệu, nhưng tòa soạn không đăng tải bài giới thiệu, vì hai ông này trước kia đều làm tỉnh trưởng, mà làm tỉnh trưởng trong cái thời đại này, có muốn sạch cũng khó sạch lắm. Tòa soạn chưa kịp điều tra kỹ càng về hai ông này, chưa hiểu hai ông có thực sự «sạch» hay không nên không dám khinh xuất. Riêng ông Võ hữu Thu thì Đầu Gối có biết ông lúc này rất thanh bần, nhà thì ở nhờ, cái xe hai bánh cũng không có để xê dịch, nhưng tội một điều, ông là chỗ bạn bè với Đầu Gối, nên Đầu Gối tránh tiếng, yêu cầu tòa soạn «gác» bài giới thiệu ông Thu.

Một bạn đọc lại hỏi: Trong giới văn nghệ, Đầu Gối thấy ai là người sạch? Xin trả lời: giới văn nghệ thì có muốn đẹp hìt cũng không có hoàn cảnh để đẹp hìt, nên đều sạch. Đó là những «người sạch bất đắc dĩ». Thực ra, có nhiều người cũng như nhóp như Đầu Gối nhưng họ đều là những người đáng thương cả.

Phóng viên Đời đã giới thiệu trong số này thì sĩ Bùi Giáng, là người sạch nhất nước. Ngoài anh Bùi Giáng, Đầu Gối còn biết 1 vài người sạch thực sự. Chẳng hạn họa sĩ Vỹ Ý. Anh nghèo rớt mồng tơi, chỗ ở không có, chỗ ăn không có. Cách đây không lâu, căn nhà anh

thuê bị cháy, còn lại cái nền nhà, anh bán cái nền nhà được mấy chục ngàn. Anh dùng tiền bán nền nhà, đi mua chữ in, và tự xếp chữ tác phẩm «Kinh Hịch» của anh, tự in lấy, mà in lậu, vì anh không thêm kiểm duyệt. Sách in song, anh không phát hành vì phát hành thì sẽ bị tịch thu vì in lậu, anh đem sách tặng không cho bạn bè, Kinh Hịch là một tác phẩm, phải đợi đến năm 2000, người đọc mới thấu triệt được tất cả cái thâm trầm, cao siêu. Cũng như Bùi Giáng Vỹ Ý hơi điên điên, khùng khùng. Nhưng ở thời đại, kẻ nào mà không điên điên khùng khùng chút đỉnh thì đúng là kẻ mất linh hồn. Một người khùng nữa mà Đầu Gối quen biết là Cung tích Biền.

Tuần lễ trước, đột nhiên anh bốc đồng, định đi tu. Anh gửi cho Đầu Gối một cái thư, đề nghị chấm dứt chuyện dài «Luống cái vàng» Lá thư như sau:

Saigon 22 tháng 2 năm 1971

— Thật ngậm ngùi khi viết thư này tới ông, đề thổ lộ việc chấm dứt truyện dài LUỐNG CÁI VÀNG của tôi trên tuần báo Đời. Từ bấy năm qua, lặn lội viết lách tại Saigon tôi thấy mình mỗi ngày một tiêu hao lãng phí, mỗi thời khắc sụp đổ xuống vũng lầy, tuyệt vọng ngất ngư, tôi như muốn thấp thủng theo nỗi chết.

— Trước khi trở thành một nhà báo lố lác, ông đã là một nhà văn. Là nhà văn, ông hãy thông cảm cho tôi: một người tuổi trẻ luôn luôn khắc khoải, bấn loạn thường trực và tìm kiếm thường trực; dưới hồ thâm vẫn mong rằng mình viết được tác phẩm lớn.

— Nỗi tuyệt vọng đã thời tới từ mười phương tôi biết ông đang đứng ở biên tế của cô đơn. Là người cô đơn mong ông hiểu tôi: tôi không còn mong đợi gì nữa ở cái xã hội nhưng nhúc nhủu châu chấu chuồn chuồn này, tôi với một linh hồn tôi, cái linh hồn đắm địa mông, trực chỉ lên núi tu luyện:

Ta là bồng ốc,
Bay quanh hồ tận thế,
Đêm nguyệt hồng quán động
Ngày sắc sắc không không.
(Quảng Lữ Thiền sư)

— Ông và tôi kè như bạn vong niên, ông và tôi là người nhiều năm qua gặp nhau ít nổi. Ông thấy tôi có nổi gì đâu. Ồi, cái lưới nguy nga hồ đồ. Vì thế, thư này viết thật ngắn, chắc ông đời linh hồn mà thương cảm tôi.

— Cuối cùng, tôi cảm ơn ông, ông là ông chủ báo trả tiền nhiều và sống phăng nhất mà tôi đã gặp, và không bao giờ gặp người thứ hai.

Xin thể nhợc đại mông
Hở vi lao ký sinh.

CUNG TÍCH BIỀN

Đầu Gối phải nói khó với anh, bảo anh rằng nếu đi tu, thì để Đầu Gối thu xếp mọi công việc lặt vặt, rồi đi tu cùng anh, chứ Đầu Gối còn chán ngấy hơn anh, anh mới chịu nghe tạm xếp ý định đi tu. Cung tích Biền quả là người sạch, sạch vì niềm khắc khoải của anh.

Kêu gọi hưởng ứng

Bảo Đới và nhóm Hí thức Nhơn có bày ra cái trở thành lập 200 học bổng cấp cho học sinh nghèo. Đó là một trò chơi không đến nỗi bần. Vậy Đầu Gối kêu gọi các bạn đọc hưởng ứng công cuộc này.

Khôn đại chẳng qua ba thước đất
Giàu sang chưa chín 1 nổi kè.
Giàu sang, phú quý, công danh sự nghiệp, vợ đẹp con khôn, nhân tình, nhân bánh rồi rút cuộc cũng đến như tương Tri, chết oanh liệt giữa không trung là cùng. Vậy các bạn sống ngày nào, còn có chút tiền cơm nào, thì các bạn hãy đóng vai trò Mạnh thường Quân cho vui, giúp đời một chút cho đỡ buồn.

ĐƠN HÂN TÍN gắp. «Người viết chữ mực đỏ». Mong gặp ông. Hân hân tặng bi một quả.

ĐỜI LÂM CẨM

□ LANG BANG sưu tầm □

Những viên thuốc tiên của giới lá đa

Thuốc viên ngừa thai được phân làm 2 loại: hợp chất các viên giống nhau và hợp chất các viên khác nhau. Các viên giống nhau gồm: Oestrogen và Progestogen. Trái lại, các viên khác nhau, thì một số viên đầu chỉ có Oestrogen, một số viên sau có cả Oestrogen và Progestogen.

Đây là phương pháp giai đoạn.

Nói về cách dùng, Bác sĩ Phạm tu Chính nhắc các bà các cô mỗi ngày uống một viên vào một giờ nhất định, và bắt đầu vào ngày thứ Năm (trừ một vài loại đặc biệt).

Đối với thuốc ngừa thai mà các viên giống nhau các bà uống liền trong 3 tuần lễ rồi nghỉ 1 tuần. Nếu là loại 21 viên, nhưng chỉ cần nghỉ 6 ngày thôi nếu là loại 22 viên.

Đối với các thuốc viên khác nhau (thường là 28 viên) thì các bà phải uống liền 3 tuần lễ, mỗi ngày một viên trắng, rồi uống tiếp tuần thứ 4 mỗi ngày một viên màu.

Trong trường hợp lỡ quên một viên ngày hôm trước, hôm sau phải uống bù liền, một viên sáng một viên tối.

Phản ứng của mỗi loại thuốc như sau:

Oestrogen làm cho tính tình phụ nữ sinh ra bần gất, hay nhúc nhủu, buồn nôn, ỏi mửa. Các bà có thể bị lở cổ tử cung và khi có kinh thì đường kinh kéo dài.

Progestogen lại gây ra chứng chuột rút (vọp bẻ), tức vú, khô âm đạo. Mặt nổi mụn trứng cá và các bà đâm ra lạnh lùng.

Cả hai loại thuốc trên đều làm lên cân vì Oestrogen có tính giữ nước lại trong cơ thể và Progestogen thì làm cho ầu ngon miệng. Cả hai loại trên còn sinh ra huyết trắng.

Khám «chim» và «lá đa»

Ủy ban tổ chức Thể vận hội mùa đông khai diễn ở Sapporo (thủ đô Bắc Hải Đạo) vừa loan báo tất cả lực sĩ tham dự thể vận hội phải trải qua cuộc khám thân thể để chứng minh là nam hay nữ.

Sở dĩ có chuyện lâm cẩm này là ủy ban e ngại có sự gian lận của những người bán nam bán nữ.

Thể thao phải là mã thượng vì vậy những cái gì gian lận phải bỏ ra ngoài. Các cậu các cô lực sĩ nào vừa có chim vừa có lá đa không được tham dự.

Ái đã đập đá ở trên nguyệt cầu?

Trung tâm không gian Houston (UPI). Các khoa học gia nghiên cứu về nguyệt cầu cho biết những mẫu đá trên mặt trăng do Apollo 14 mang về là những mẫu đá lớn nhất, cứng và gồ ghề nhất được mang về trái đất kể từ trước đến nay.

Ông Paul Gast, trưởng ban nghiên cứu về trái đất và hành tinh cho biết: «Những mẫu đá này hình như đã bị ai đập vỡ trong ngày hôm qua nhưng nó vẫn không bị thay màu».

Cũng theo ông thì toàn thể phi hành đoàn đã cam đoan là họ không làm bể các mẫu đá.

Kể viết nghĩ rằng nếu Mỹ không làm bể đá chỉ có Nga chơi xổ đến đập đá trước đề Mỹ đem về thí nghiệm sau!

Ông Nixon hồi xuân

TT Nixon trong ngày sinh nhật thứ 58 của ông đã tuyên bố là: «Hiện nay tôi cảm thấy vẫn còn trẻ trung như hồi cách đây 20 năm».

Lời bộc lộ của TT Nixon trong ngày sinh nhật đã được tham vụ báo chí Ronald Z. Ziegler nhắc lại cho báo chí hay, ông cũng nhắc lại lời TT Nixon nói là:

(Xem tiếp trang 9)



KHẢO HẠCH Ứng cử viên TỔNG THỐNG

□
CẠC SĨ

Bữa tiệc tân niên

Anh em trong tòa soạn Đời và Tin Vịt tự phê bình kiểm thảo về việc năm ngoài đã vì kiểm ước song hành mà không đi ăn tất niên với nhau, như vậy là những cây cưỡi dân tộc đã thiếu dân tộc tính trong nếp sống tâm linh (quả vậy cái ăn chỉ là cái phụ). Bền bảo nhau tự dưng tội lập công đi ăn tân niên vậy.

Thịt bò bảy món, nhà hàng Thiên Thai, đường Nguyễn huỳnh Đức, địa phận Gia định, được lắm!

Trong bữa tiệc tân niên một anh trong tòa soạn Tin Vịt kể chuyện đã có đạo báo chí (đại diện thực sự cho dân) câu ông Tổng Ngọc về hai vụ liên tiếp kiểm ước rồi song hành bên gọi ông là ông Ngọc Hành. Một ông vào cỡ quan to (tổng giám đốc, hay đồng lý chỉ đó) mới gọi phone đến một người bạn già mà ông ta tin là tinh thông văn hóa dân tộc để hỏi «ngọc hành» là gì.

Ông bạn già suýt phì cười khi nghe phone nhưng may giữ kịp, rồi ông làm bộ dè dặt nói:

«Ngọc Bội là đồ đeo bằng ngọc, nghĩa bóng chỉ những người đức hạnh tôn quý. Ngọc Đường là đền nhà vua, chỗ các quan văn học được vào. Ngọc Liệu là thứ ngọc thạch sắc trắng. Ngọc Hoàng là tiếng các nhà đạo giáo gọi đấng chủ tể trên trời, còn Ngọc Hành thì... hừm... xin ông tổng giám đốc (hay đồng lý chỉ đó) thử tra cuốn Việt Nam Từ Điển do Hội Khai Trí Tiến Đức khởi thảo xem là cái gì.»

Đến đây người bạn già tề nhệ bèn xin lỗi hạ ông nói xuống vì nhà có khách, Nhưng có khách khi gì đâu, ông hạ ống nói xuống rồi gặp người ra làm hai mà cười.

Anh em nghe chuyện tưởng trên đời có một người đàn ông làm lớn mà không biết ngọc hành là gì đã là lạ rồi, ai dè Chủ Tử cho anh em hay một chuyện động trời nữa. Số là anh cũng vừa được một bà bạn cũng ở địa vị khá kính trong xã hội hỏi anh: «Lá đa là cái gì thế anh?»

Chu Tử chỉ lỗ mãng trong mực Ao Thả Vịt và Nói Chuyện Với Đầu Gối, chứ ngoài đời thì anh cũng tề nhệ lắm, trước câu hỏi toé khói bất ngờ đó, anh giơ tay lên gãi gáy, hơi cúi mặt và đáp: «Lá đa là cái chị có mà tôi không có».

Bà bạn Chu Tử vỗ tay Eurêka: «Trông đéc ơi, vậy là cái bím tóc!»

Thì ra bà nghĩ đến cái bím tóc cuốn trên đầu rất trang trọng và rất hợp thời trang của bà mà giới tu mi Chu Tử không có.

Đến như vậy thì Chu Tử cũng đành để cho bà bạn ngộ nhận cái lá đa là cái bím tóc của bà, chứ chẳng lẽ còn biết nói sao nữa?

Tìm hiểu vấn đề

Dự tiệc tân niên về, Cạc Sĩ vất tay lên trán suy nghĩ lung lăm để tìm hiểu nguyên do làm sao mà cả hai nhân vật trên, một đàn ông một đàn bà vào hạng thượng lưu tri thức mà té ra người đàn ông lại không biết ngọc hành là tên chữ của cái gì, và người đàn bà lại không biết lá đa là tên nôm của cái gì.

Có gì đâu chỉ vì người đàn ông sinh trưởng trong một gia đình dư túc, các anh chị em khi còn ở nhà nước thì theo học trường Tây, trường đầm, trong gia đình thì cha con anh em chỉ nói chuyện với nhau bằng tiếng Pháp, lớn lên chút nữa thì qua Pháp du học, khi trở về nước thì với văn bằng ngoại quốc. Với thể lực sẵn có bèn làm lớn. Như vậy việc ông ta không biết ngọc hành là cái gì không còn gì đáng ngạc nhiên nữa.

Trường hợp bà bạn Chu Tử không biết lá đa ám chỉ cái gì chắc cũng tương tự. Do đó Cạc Sĩ tôi mới đặt thành vấn đề: «Sự tương quan giữa cấp lãnh đạo hay đại diện ở mọi ngành với nền văn hóa dân tộc». Mỗi tương quan đó vô cùng thiết yếu. Bởi giới lãnh đạo ở đủ các cấp, hoặc giới đại diện dân ở đủ các cấp có thấm nhuần văn hóa dân tộc mới có thể sống chết với dân tộc được và lãnh đạo dân tộc không chệch đường rầy. Điều này quả tình là một sự thực hiển nhiên như có hình mới có bóng vậy. Cho nên vấn đề là giữa bệnh còn hơn chữa bệnh.

Ngừa bệnh ra sao đây?

Hiến pháp chín nút của ta phải được cải tổ thành hiến pháp mười nút, và thêm một nút ghi rất chi tiết về việc các cấp lãnh đạo quân, dân, chánh bất buộc phải qua một kỳ khảo hạch về văn hóa dân tộc. Mà nói đến văn hóa dân tộc là nói đến tất cả

những nét đặc sắc của tâm tình dân tộc từ những cái thật thâm sâu đến những cái thật đơn giản, từ những cái thật nghiêm trang đến những cái thật tếu. Tất cả những ai sắp ra ứng cử Tổng thống, phó Tổng thống, nghị sĩ, nghị viên, hội đồng tỉnh, hội đồng xã nhất thiết phải qua kỳ khảo hạch văn hóa dân tộc để loại ngay từ bước đầu những kẻ phi dân tộc, hoặc ý thức dân tộc còn quá yếu kém, lạc lõng. Hội đồng giám khảo là những t.y tổ tiêu biểu cho mọi khía cạnh văn hóa dân tộc

Tỉ như nước ta cuối năm nay có cuộc tranh cử vào dinh Độc Lập, rồi lại có cuộc bầu bán thượng viện, 3 tháng trước khi phát động cuộc tranh cử, các ứng cử viên phải qua kỳ sát hạch văn hóa dân tộc rồi. Quý vị độc giả hãy nhắm mắt tưởng tượng một vài pha sát hạch gay cấn và kỳ thú về một ứng cử viên tổng thống.

oOo

Ứng cử viên Tổng Thống đến trước bàn có hai cụ Nguyễn Đăng Thục và Nguyễn Đức Quỳnh làm giám khảo.

GK: Ông cho biết tinh thần đặc biệt của hai thời Lý Trần.

U.C.V.: Thưa tinh thần tam giáo đồng tôn rất cởi mở.

G.K: Ông cho biết đặc tính của các thời Lê, Nguyễn về sau.

U.C.V.: Thưa đó là tinh thần Nho giáo độc tôn, Chính vì tinh thần hẹp hòi đó của người lãnh đạo mà dân tộc ta suy vi dẫn đến nạn từ chương, rồi từ nạn từ chương đến nạn mất nước về tay người Pháp, mỗi di họa đó còn dai dẳng đến ngày nay ở ngay chính ngành giáo dục.

GK: Tốt! Cảm ơn ông.

Ứng cử viên tổng thống sang phòng khác đến trước nhà biên khảo về phong tục dân tộc Toàn Ảnh

T.A: Ông hãy kể qua một vài cổ tục Việt Nam vào dịp đầu xuân có chiến đấu tính.

U.C.V.: Dạ thưa như trò chơi Cướp Cầu của dân làng Yên Xá, huyện Võ Giàng, tỉnh Bắc Ninh, hoặc như trò chơi Cờ Lau Tập Trận tại làng Trường Yên huyện Gia Viễn tỉnh Ninh Bình nơi có đền thờ vua Đinh tiên Hoàng. Địa phương này vẫn có câu ca dao:

Ai là con cháu Rồng Tiên

Tháng hai mở hội Trường Yên thì về

Về thăm đất cũ Đinh Lê

Non xanh nước biếc bốn bề như xưa

T.A (tỏ vẻ rất hài lòng): Thôi được, xin cảm ơn ông.

Ứng cử viên sang phòng khác đến trước Chu Tử.

CHU TỬ: Xin ông cho biết cảm nghĩ về tình tự dân tộc trong bài tục ca gần đây của Phạm Duy phổ nhạc thơ Bùi Giáng:

Gái lột qua khe

Nước từ rừng về

Nước từ rừng về

U.C.V.: Thưa đây là một xúc động tâm linh của một dân tộc cực kỳ đa tình. Người con gái vén váy lột qua khe, lá đa vừa bênh bồng chạm mặt nước, cả non sông như lao đua rạo rục chuyển mình và nước từ rừng ào ạt số nhao đổ về cho kịp được

hương giấy phút mê ly khoái cảm của của tình yêu, bản thể của vũ trụ. Sở dĩ dân tộc mình đa tình như vậy, chính vì cả lịch sử dân tộc luôn luôn là một cuộc đấu tranh dài gieo neo trên bờ vực thẳm của diệt vong. Càng chiến đấu gian nan gần kề cái chết, con người càng thiết tha với tình túy của sự sống, và tình túy của sự sống còn gì khác hơn là tình yêu đàn bà mà tượng trưng là cái lá đa nồn nường kia.

CHU TỬ (chịu lăm): Vâng quả vậy. Thôi xin cảm ơn ông!

Ứng cử viên rời phòng Chu Tử sang phòng bên, đến trước Hà thượng Nhân, cây đốp thịt chó. Hà thượng Nhân làm bộ xia răng bằng cây tăm tre rồi hỏi.

HTN: Xin ông cho biết thế nào là Hương nhục?

UCV: Thưa hương nhục tức là thịt cây, còn có tên gọi là Mộc Tồn. Giá như ăn thịt gà mà không xia răng ngay thì chỉ nửa buổi thịt giắt trong kẽ răng sẽ mục nát ngay và biến thành mùi thối khảm khảm; riêng với thịt chó, ăn xong dù để ba ngày sau mới xia răng, sợi thịt mắc trong khe răng xia ra vẫn còn thơm. Chính vì vậy mà các cụ gọi thịt chó là hương nhục.

HTN (cũng chịu quá): Thôi được xin cảm ơn ông.

oOo

Ấy đó, quý vị độc giả vừa cùng Cạc Sĩ tôi theo dõi một cuộc khảo hạch giả tưởng về căn bản dân tộc của kẻ muốn được ra ứng cử vào chân lều lái con thuyền quốc gia một dân tộc thâm hậu có trên bốn ngàn năm văn hiến.

Chung kết tối thiểu của ứng cử viên tổng thống bắt buộc phải là 18 điểm; phó tổng thống 16 điểm; các nghị sĩ, nghị viên 14 điểm; hội đồng xã 12 điểm.

Nếu như Hiến pháp chín nút của ta được cải tổ thành Hiến pháp 10 nút để kỳ bầu cử tổng thống cuối năm nay có được cuộc sát hạch ngừa bệnh còn hơn chữa bệnh như trên, chắc chắn chúng ta có được 5 điều lợi nhần tiền như sau:

1— Loại ngay được lũ bởi Tây, bởi Mỹ chủ trương văn hóa nô dịch.

2— Các cấp lãnh đạo quân dân chính đã phải qua kỳ thi sát hạch văn hóa tất luôn luôn tỏ lòng tôn kính những nhà văn hóa nặng lòng vì dân tộc, tránh được cảnh chó nhầy bàn độc, rồi bạo miệng sửa cần.

3— Mọi đức tính căn bản của dân tộc chắc chắn sẽ được vun sới cho phồn thịnh như hoa nở mùa xuân ngay từ những ngày đầu nhiệm vụ của vị tân tổng thống. Mọi người dân sẽ được thuận tiện mà khám phá lại những nếp sống trữ tình nồng nhiệt của dân tộc, được dịp thưởng ngoạn những nét cầm tú của non nước Việt Nam.

4— Về hình thức, chắc chắn công trình xây dựng đầu tiên của vị tân tổng thống phải là Đền Thờ Quốc Tổ Hùng Vương.

5— Và ngày quốc khánh muôn đời về sau của dân tộc tất nhiên phải là ngày giỗ Tổ rồi.

CẠC SĨ

NHỮNG CON CHIM LỬA

Viết cho Đình Quốc Toàn
một phi công vừa gãy cánh

TÊ ĐỀ

Trung úy. Cũng chẳng có gì lạ! Cũng như một Trung Tướng khi bị nổ trực thăng người ta cho lên Đại tướng. Toàn cũng được nằm tại một nghĩa địa yên tĩnh nhất, đẹp nhất Việt Nam. Mặc định Chì

Điều làm tôi xúc động là Toàn bỏ bê bạn, bỏ cuộc chơi thành phố quá trẻ cũng như rất nhiều phi công khác của miền Nam này. Lúc Toàn còn sống chúng tôi đặt tên cho Toàn là «Em Bé Bay» vì Toàn có một bộ mặt thật thơ trẻ, hơn nữa Toàn cũng ham chơi kinh khủng.

Điều làm tôi xúc động là Toàn hẹn tôi cuối tuần sẽ đọc từ Cần Thơ để về xem phim Le Passager de la Pluie và sau đó đi dự một cái boum. Toàn cũng có cái tên là Bầy Bớp vì Toàn nhảy Bop rất chỉ. Bầy giờ chân Toàn không còn cựa quậy được nữa, không còn nhảy beboop được nữa! Biết bao thanh niên khác cũng như Toàn ra đi bỏ lỡ một buổi hẹn ciné, một buổi dạ vũ hay bí mật hơn một buổi hẹn với một người tình và lỡ cả một đời đẹp.

Bây giờ nếu chỉ kể những phi công như Toàn thì miền Nam này trừ một đi còn hơn một ngàn phi công trực thăng từ cấp thiếu úy đến đại úy nhưng đa số là những thiếu úy mới từ HK trở về VN sau một thời gian huấn luyện bên đó.

Người ta cứ nghĩ rằng giới phi công là giới là luớt, bỏ đào như gió, tối ngày đánh xì phé, nhảy đầm, ăn hút, tà tà, lè phè.

Trên thực tế họ là những tay «đầu bò», một nhồi nhất, một nhồi mà không có quyền mỗi cánh. Họ chỉ có quyền đánh đến phi vụ cuối cùng đánh đến hơi thở cuối cùng của cuộc đời. Họ chỉ có quyền «gãy cánh»! Từ bình minh đến đêm khuya họ phải bò đất vút lên không gian lao vào vùng lửa đạn giữa lưới chết đan bằng đầu đạn AK, đầu đạn phòng không của địch.

Họ đã phải khiêu vũ với tử thần 10 giờ 1 ngày trong những phi vụ tàn thương, yểm trợ hành quân bắn phá. Họ là những kẻ cô đơn nhất trong đêm đũa với cái chết ở những «điểm nóng» (hot spots) từng phút. Tốc độ của con tàu là tốc độ tự sát. Họ biết rõ điều này hơn ai hết nhưng họ vẫn lên đường từng ngày. Họ đã đưa đám tang tuổi trẻ của họ từ lâu. Tuổi trẻ của họ đã gắn liền vào chiếc trực thăng, với hỏa tiễn, với đạn, với phi đạn, với đường bay chứ không phải người yêu hay vợ con!

Tôi viết bài này không để khóc cho tuổi trẻ VN vì tôi đã đưa bạn bè đến nghĩa địa quá nhiều. Đến độ sự xúc động chỉ là một thoáng bởi chết chóc thì liên tiếp không để mình có dịp kéo dài một xúc động. Tôi không thể khóc được cho tuổi trẻ VN nữa rồi. Sự bi đát quá lớn lao làm người ta tê liệt thần kinh. Không còn nghĩ được gì. Sương mù đã lâu. Còn gì nữa đâu để mà khóc.

Tôi viết bài này để những người con gái thành phố yêu lính tàu bay tác chiến hơn nhất là những vị cao cấp, những con chim đầu đàn của đàn chim này chú ý đến đời sống cực khổ, nguy hiểm của những phi công trực thăng này.

Quý vị hãy nghĩ đến họ không những chỉ bằng danh thần mà thôi mà còn bằng vật chất và nhiều thứ khác nữa.

Trước hết là về vấn đề bảo trì phi cơ. Hoa kỳ chuyển giao lại cho VN những trực thăng nhưng đã không cho đầy đủ dụng cụ bảo trì. Điều này sự thực người viết không rõ chỉ nghe nhiều phi công trực thăng nói lại. Tại phi trường B. hóa chỉ có 2 cái bơm mỡ cho trực thăng Giao chỉ mà trên nguyên tắc mỗi trực thăng phải có một cái! Các nhân viên bảo trì lo là việc kiểm soát tiền phi. Thà chết vì đạn địch còn hơn chết vì trực trực máy móc! Quý vị thừa hiểu là «đập» một chiếc trực thăng quốc gia nay mất đi mấy trăm triệu bạc đó là chưa kể một phi công huấn luyện xong tại HK phải mất 50 triệu VN đó là chưa kể đất nước này mất đi những người con can đảm, hy sinh, tài giỏi, trẻ trung!

Thứ hai là vấn đề giữ sức khỏe cho phi công. Họ không đòi hỏi quý vị phải cho họ ăn như lúc họ thụ huấn ở HK nghĩa là ăn trứng gà, uống sữa tươi, ngón trái cây tự do! nhưng ít ra họ phải đủ sức khỏe lúc ở trên máy bay không rất dễ bị vertigo! mà bị vertigo thì dễ đập máy bay lắm.

Nếu quý vị thấy phi công VN nói chung và phi công trực thăng nói riêng ăn sáng, ăn trưa ăn chiều quý vị phải rót nước mắt! Một đôi khi chỉ kịp gặm khúc bánh mì là lên đường bắn phá, cơm họ ăn chỉ là một con cá một ít đồ xào một tô canh thế là lịch sự nhất rồi đấy, chuyện khó tin mà có thật. PTT Kỳ và quý vị «cánh to» cứ check mà xem! Mong quý vị hãy thêm tiền ăn cho họ!

Thứ ba là vấn đề nghỉ phép. Nói đến nghỉ phép là chuyện vô lý lúc mà chiến trường đòi hỏi họ từng giờ, phút mà bộ binh nhất là thương binh ngóng trông họ từng phút bởi trực thăng đến như một bà tiên trên trần địa. Nhưng quý vị hãy cố gắng sắp xếp để mỗi tuần họ không phải bay quá độ đến kiệt lực đến căng thẳng đứt thần kinh. Chiến trường này còn cần họ lâu dài chứ không phải chỉ trong một ngày, một tháng một năm. Hãy kéo dài đời sống của họ. Dài ngày nào miền Nam này sống dài thêm ngày đó và nhất là các em bé hậu phương được cười thêm ngày đó, được thở không khí tự do thêm ngày đó!

Các em hãy yêu họ, những con chim lửa mang tên F5, A1, UH1 vì chính họ bảo vệ nụ cười và hơi thở của các em đó!

Quý vị sĩ quan Không quân đàn anh cao cấp, nhất là PTT Kỳ quý vị sẽ làm gì cho đàn chim này? hay nhìn chúng trong đôi khổ, cô đơn, nguy hiểm và vẻ dằn lòng đất như con chim lửa mang tên Đình Quốc Toàn?



KHÚC TÌNH CA TRÊN MỘT VÙNG ĐẤT

Có buổi mai nào nắng buồn vương ngọn cỏ
Cuộc tình sâu trên từng ngón chân thon
Dấu sương đọng em dài vun lối nhỏ
Ngọn gió đi rồi cánh lá héo hon
Có buổi mai nào chim làm tình vương đất mới
Nỗi bơ vơ từ cánh lá neo hồn
Có buổi mai nào chim không buồn bay vội
Ai trở về mây xuống vùng cho hôn
Có buổi mai nào chim đứng đầu ngọn gió
Giọt nắng vàng rời rã buốt thân đau
Nghe roi vọt bùng cửa hồn khắp ngõ
Ai đi vào chim vỗ cánh bay mau
Có buổi mai nào trên cánh đồng chợt buồn
vượt mặt

Cơn gió rì rào xoay đọt nắng khô đưa
Từng bước chân sương giẫm hồn đơn lạnh ngắt
Cỏ tích lâu dài vọng lại cõi xa xưa
Có buổi mai nào chim thành thần tượng đá
Gục mặt chảy dãi người thi sĩ đam mê
Vỏ vỏ cuộn tròn loài sen ốc biển
Theo sáng, theo chiều con nước xa đi
Có buổi mai nào chim về xanh bầu trời trước
mặt

Gió là lời cười cây lá xôn xao
Tình tự ca dao vòng tay nói rộng
Vương đất âm tình hoa nắng trên cao.
TRẦN MINH QUANG

RẤT NHẸ

E ấp em đi vào hồn tôi
Thấp lên cho lửa ấm bờ môi
Tay khô tôi hái cành cây ngọt
Đỉnh dốc sương mù hương phấn trôi
Bước nhẹ hoài nghi kiếm một đời
Ôm tròn giấc ngủ mộng chưa thôi
Xen ngang mây tỏa lưng trời thấp
Lá cuốn, chim bay khéo tỏ lời
Diễm tuyệt em đi vào hồn tôi
Tóc em con nước chợt reo vui
Tôi quên bóng đổ thời gian đó
Hoa nắng ngàn năm vẫn rạng ngời.

HOÀNG MINH HẢI

Người ta cho Toàn là một cấp từ Thiếu úy lên

Kỷ sự chiến tranh

mũ nâu trên chiến trường Hạ Lào

❶ MAI PHƯƠNG



Căn cứ chiến đấu Phú Lộc, biên giới Lào...2-71. Đó là một đỉnh đồi cao 969 thước, một sườn phía nam thoải thoải chỉ chít hẻm hốc và các mái lều con cùng những trụ vô tuyến dây trời hoa mắt, với những họng pháo 105 và 120 ly bóng loáng. Sườn phía Tây Bắc trông xuống đường ranh giới Việt Lào đồ dốc sừng sững với nhiều thân cây cao đứt rời và dòng sông Sekrong lượn vòng dưới xa đầy những hố sâu hình chiếc bát. Đây là nơi Cộng quân đã đặt vị trí hồi năm 1967 khi tấn công vào Làng Vei và Khe Sanh nên B52 đã tới đây hồi thám và để lại các hố sâu đó làm chứng tích.

Ngày mùng 2 tết đồ quân xuống đây từ các trục thẳng cắt cánh tự Đồng Hà, BĐQ của đại tá Hiệp chỉ thấy đây là một ngọn đồi sừng sững nằm giữa 1 vòng bán nguyệt liên miền những mồm nhọn của các đồi cắt ngang biên giới.

Rồi trực thăng liên miền ném xuống các khẩu pháo, xe ủi đất, đạn dược trong các thùng gỗ thông, khẩu phần B1, B2 trong các hộp giấy gồm các gói gạo sấy và thịt hộp.

Công tác xây dựng cứ điểm bắt đầu trong khi 3 trung đội của tiểu đoàn 37 được vung ra 3 đỉnh nhọn cách đều đỉnh 969 một cây số đường chim bay để lập các điểm tựa và tiền tiêu, trong đó một vị trí sẽ được đổi tên là Đồi Máu để kỷ niệm một cuộc thử lửa mấy ngày sau đó.

Đã sẵn 1 số hầm sơ sài của cộng quân để lại, Biệt động quân khơi sâu thêm và hạ cây rừng quanh đó vát ngang làm đà trước khi đổ các bao đất lên làm mái. Toàn thể cơ sở trên đồi này đều nằm dưới hầm hết trừ các trọng pháo và các trụ dây trời. Với bãi đáp trực thăng — tất nhiên — một bộ phận cực kỳ quan trọng vì mọi liên lạc tiếp vận đều dựa trên các con chuồn chuồn xám này cả. Các đơn vị hồi hải chuẩn bị hầm hố để sẵn sàng chờ đợi đạn 82 hay 105 ly của địch thế nào cũng lần mò kéo tới. Trưởng ban 3 của Liên đoàn cho hay trong vòng tuần nữa sẽ phải tăng gia gấp 3 bề dày các nóc hầm để đối phó với xuyên pháo của địch tức loại hỏa tiễn 122 ly mà quân ta tiền liệu sẽ được BV chuyển qua các đèo Mụ Giạ và Bankarai gấp tới đây để thử sức.

Đồi 969 ở về phía bắc đường số 9 cùng một tọa độ ngang với Lao Bảo và ở xa nhất về phía bắc trong số các căn cứ chỉ huy của chiến dịch Hạ Lào. Đó là căn cứ chiến đấu Phú Lộc nơi bộ chỉ huy liên đoàn 1 Biệt động quân đóng bản doanh, một trong bốn cánh quân chính của chiến dịch Lam Sơn 719 đã vượt biên vào đất Lào sớm tính sương 13 Tết để cắt đứt đường mòn ông cụ, đánh thẳng vào hệ thống tiếp tế chính yếu cho toàn bộ mặt trận Đông Dương của Hà Nội.

Đại tá Nguyễn Văn Hiệp, Tư lệnh BĐQ tại chiến

trường Hạ Lào và bộ Tư lệnh chiến dịch đóng tại Khe Sanh đã lấy địa danh nơi đóng quân kỳ cựu của Liên đoàn 1 BĐQ trên lưng đồi Hải Vân, gần Làng Cỏ và Cầu Hai để mã hóa căn cứ chỉ huy mới này, hầu làm cho đài kiểm thính Bắc Việt ngỡ ngàng lẫn lộn giữa các địa danh.

Liên đoàn 1 BĐQ gồm 3 tiểu đoàn 21, 37 và 39. Tiểu đoàn 37 đóng tại căn cứ Phú Lộc để bảo vệ Bộ chỉ huy, hai tiểu đoàn 21 và 39 đã được trực thăng ném vào đất Lào sớm tính sương ngày vượt biên để chiếm mục tiêu ngay trên đường mòn ông cụ ngay khi đặt chân sâu vào đất Lào 3 cây số, hai đơn vị này đã chiếm hẳn một số ngọn đồi cao đặt căn cứ rồi từ đó hành quân rộng ra để phá hủy các lộ giao thông và phát giác các kho tàng cộng quân để thiêu hủy tại chỗ.

Tại sao đỉnh 966 mang tên Đồi Máu?

Năm đêm sau ngày tiến quân, Biệt động quân chạm địch trong một trận đọ chiến công đồn đẫm máu.

Trung đội trinh sát và viễn thám của tiểu đoàn 37 đóng trên đỉnh 966 một ngọn đồi đầy các cây cỏ thụ gốc to hàng ôm, ngọn đồi cỏ thụ độc nhất trong dãy đồi trọc cỏ xanh mượt như các đồi cỏ chạy dài dưới chân Núi Bà ở Đà Lạt.

Nửa đêm 12-2, 1 đại đội quân BV nổ súng lên đồi và tiến lên từ trong các hầm hố tân tạo, BĐQ phản pháo và được pháo đội bạn ở đồi 969 cùng phi cơ yểm trợ. Những cây dày đặc và mây mù giữa đêm giới hạn tối đa mọi hỏa lực bạn và quân BV tiến đều tới quanh cứ điểm. Tr. đội hết đạn vào lúc 4 giờ sáng và trung đội trưởng Trần Đình Hào gọi về cho Phú Lộc yêu cầu pháo binh bắn chụp lên đầu vị trí đơn vị mình.

Trong hầm hành quân của Phú Lộc đại tá Hiệp với viên phụ tá là trung tá Toàn và sĩ quan ban 3, Đại úy Nhơn thảo luận hơn 15 phút mới đi đến quyết định gay go sau cùng chấp nhận lời yêu cầu của chính đơn vị trưởng chiến đấu để cho pháo binh liên đoàn bắn chụp lên đầu trung đội trinh sát hy sinh cả ta và địch với một quân số lớn lao hơn.

Đạn 105 và 120 ly từ Phú Lộc và các phi cơ Phan tom bắn chụp liên tiếp trong nửa giờ lên đỉnh đồi 966 và căn cứ Phú Lộc sống những giờ chờ đợi căng thẳng nhất, một giờ sau, hai người lính mũ nâu dẫn tiền về được tới căn cứ và cứ liên tiếp như thế đến binh minh, hầu hết trung đội trinh sát về tới căn cứ chính, trừ 4 người gồm 2 chết ngay tại cứ điểm vị đạn địch và 2 bỏ mình vì thương nặng trên đường về.

6g30 sáng trực thăng ném 1 đại đội từ Phú Lộc xuống 966. Địch quân đã tẩu tán hết để lại 15 xác chết tại vị trí của trung đội đêm trước.

Hóa ra ngay lúc quân ta quyết định bắn chụp, Biệt động quân đã được lệnh rời bỏ vị trí cố thủ chạy ra ngoài, trong khi đại đội BV hăm hở nhào vô và pháo chụp đã càn quét hết gần đại đội BV này tuy đồng đảo ưu thế mà thiếu kinh nghiệm trận mạc, đã sa vào lưới pháo chụp của

ta. BĐQ vốn sở trường về đánh giặc rừng núi sinh lầy nên sau khi can đảm chọn lựa lối đánh cầm tử chấp lâm vào thế thì thân mình để nhử địch cỡ trung đội trinh sát đã mau lẹ rút thoát yên lặng khỏi vùng pháo kích dữ dội và nương theo bóng tối chọc thủng vòng vây của địch quân gấp ba chạy về hậu cứ an toàn. Đại đội Bắc Việt lao vào chiếm lĩnh mục tiêu bố trống đã làm mờ hết cho phi pháo của ta đến nỗi không còn sức để di tản xác chết đồng đội đi khỏi. Với 15 xác chính quy BV để lại, sĩ quan hành quân liên đoàn nhận xét đại đội BV đã hy sinh tới hơn 50 người và đơn vị này như vậy là cạn lán.

Chuẩn úy Trần Đình Hào được đặc cách thăng thiếu úy ngay tại mặt trận và cho đi phép liền. Hai phần ba trung đội được đặc cách thăng cấp ngay tại chỗ. Khi chúng tôi đến Phú Lộc 3 ngày sau trận đó, Thiếu úy Hào đã đi phép với 1 số lính trung đội anh và binh sĩ nào trên đồi Phú Lộc cũng nhắc đến tên Thiếu úy Hào bằng 1 cái chác lưỡi.

Chấp nhận cho pháo binh bắn lên đầu mình rồi thoát ra và đưa được cả đơn vị khỏi vòng vây địch trở về trong khi địch tiến vào bị tan nát hết, đó là 1 lối đánh cầm tử trong trận thử lửa đáng ghi nhớ vào mấy ngày đầu của Liên đoàn 1 Biệt động quân tại Hạ Lào.

Ngày hôm sau, đồi 966 về lại dưới tên mới là Đồi Máu. Ngay bên kia thung lũng ở phía nam căn cứ chiến đấu Phú Lộc, là một đỉnh đồi cheo leo nằm giữa một loạt đỉnh cao khác. Tuần lễ đầu BĐQ đã lên đến đây không hao hụt một tí gì, đỉnh đồi đó liền được đặt tên lại là Đồi Ché Ngự. Sâu trong đất



Đường lên Lao Bảo quốc lộ số 9

Lão giữa dãy đường mòn HCM rậm rạp, một mồm núi chênh vênh khác hiện rõ trên nền trời xa trước mắt các vị trí của các tiểu đoàn 21 và 39. Nơi đó nay khoác danh hiệu là Mồm Gay Go, một cái đích tiến quân mới của BĐQ, thách đố của mấy ngày sắp tới.

● Đây, căn cứ «Bãi Đập Biệt Động Quân»

Từ căn cứ chiến đấu Phú Lộc trên ranh giới, trực thăng xi-en-xi bốc thẳng bay luôn 10 phút trong mù sương bọc quanh các lùm cây xám đặc và lướt qua hàng trăm đỉnh đồi tròn của vùng Lạng Phao và Bản Tiêu Bát. Dưới xa đồng sông con của Se Don ẩn hiện khi bên tả khi bên hữu. Đạn cao xạ 37 ly nổ tung như những đóm hoa từ trắng ngà qua xám kịch vẽ các hình sao nhiều cánh giữ mây rồi biến hẳn. Trực thăng đang bay trên vùng hỏa lực phòng không địch.

Liên tiếp xuyên thẳng qua nhiều đám alto stratus gồm nhiều cụm mây nhỏ chồng chất nhau cao hơn hẳn cái lớp Cumulus lửng lơ bên dưới chiếc xi-en-xi bán phần lực vọt phăng đi để đưa mọi người đến gần cứ điểm «bãi đập Biệt Động Quân». Tại đây tiểu đoàn 39 Biệt Động Quân trấn đóng giữa một hệ thống máng nhện cái đường mòn chuyển vận của địch chế ngự cả một hành lang mà các dân sòng và công binh BV phải vượt qua sau khi rời khỏi trạm dừng chân thứ nhất bên kia đèo Bankarai và Bản Travin trên đường rời Đồng Hới vào Nam.

1 luồng khói vàng nhòa nhạt mỏng chênh chếch mờ hồ ven một sườn đồi thoải thoải dưới lùm cây. Trực thăng đảo quanh một nửa vòng. Đây rồi, làn khói vàng thứ hai đậm nét xồng thẳng lên trời. Bãi đập BĐQ đã hiện rõ trực thăng nghiêng hẳn sang 1 bên đập vọt xuống. Hàng loạt liên thanh vang rền từ đằng sau đuôi phi cơ, các tổ pháo phía dưới bãi đập bắn liên hồi chặn phía dưới thung lũng và hai sườn đồi nhìn thẳng sang



Căn cứ chiến đấu Phú Lộc bản dinh Bộ chỉ huy BĐQ ở trên đường ranh.

vị trí Bãi Đập ngăn chặn các họng súng địch bắn vào đầu đó.

Vị trí này tiểu đoàn 39 đã nhảy xuống từ đầu chiến dịch Lam Sơn 719 và từ đây đã tung quân ra thọc sâu vào máng nhện đường mòn ở dưới. Với tiểu đoàn 21 BQĐ đóng ở vị trí phía nam cùng chia nhau lực soát suốt một hàng lang bắc nam cách biên giới từ 8 đến 10 cây số về hướng Tây Bắc Lào Bảo, hai cứ điểm này của BĐQ nằm vào vùng xa nhất về hướng Bắc của đường số 9 chống đỡ cả 1 cạnh sườn phía Bắc của chiến dịch, nơi quân BV lui về trước đã tiến quân ngày 8-2 đang chuẩn bị phản công.

Từ vị trí này tiến ra, gặp ngay độc đạo dài 15 cây số mới làm từ 15 đến 30 ngày trước đây. Đất lá cây dầm nát và vết chém trên các thân cây cũng đất cát rơi vãi trên mặt đường để lộ rõ ngày tháng sơ sinh đó của đoạn đường suốt hơn 10c/s. Đường mòn rộng từ 10 đến 12 thước rải rác nhiều ngã ba đâm vào nhiều con đường mòn lẻ ra chạy quanh co vào dưới các lùm bụi, đường các xe thô và dân công đi bộ của mặt trận B2 chuyển vận liên tiếp vào Nam.

Rõ ràng đường làm bằng xe ủi đất với dấu cào đất mạnh bạo và uốn lượn đường. Sương mù và trời âm thấp quanh năm làm cho đường vì vùi lạnh như trên một đồi thông xa tít nào trên lưng đỉnh Lâm Viên Đalat.

Dọc theo khu vực hình chữ nhật rộng 10c/s từ biên hướng về phía Tây do cánh quân BĐQ tiến chiếm, con đường độc đạo HCM uốn một hình cong dài hình chữ S trông như hình con VN trên một bản đồ Nam Hải. Tuy nhiên ở cực nam của chặng đường này đường mòn chạy hẳn sang phía Tây và chính tại khúc này, hai xe tăng Nga đầu tiên bị BĐQ phát giác và gunship được gọi đến đã gửi vào mỗi chiếc 1 quả rốc kết làm cho chi đội PT 37 này nằm lỵ tại chỗ đó luôn.

Đối thủ hiện diện trong vùng là sư đoàn Điện Biên 308 mà Trung đoàn 88 đã giao tranh trong ngày đầu tiến quân. Bộ chỉ huy trung đoàn 88 được viên thám tá nhận thấy ở cách căn cứ Phú Lộc 4 cây số 1 Trung đoàn pháo yểm trợ ở cạnh bên.

Đây là đoạn đường chưa có ghi trong bản đồ của ta. Đoạn đường cũ theo trong bản đồ cách đó từ 3 đến 5 cây số đã bị B-52 cày nát suốt hai tháng qua.

Tối 14-2 tiểu đoàn 39 phát giác 1 hầm đầy đạn mìn chôn và đại bác có hơi ngạt do Trung Cộng chôn tạo cạnh 1 kho xăng. Quân ta chú ý đến mặt nạ hơi ngạt nhiều hơn sau khi phá hủy xong hầm đạn được này.

Từng loạt trung đội tuần thám được tung ra hàng ngày quanh cứ điểm di hành trong 24 giờ. Bộ phận chất nổ trong các tiểu đơn vị này được tăng cường từ cuối năm qua đã hành nghề ráo riết dọc các trục lộ bất gặp trên đường tiến. Họ đặt chất nổ trên các đoạn đường ven suối hay ở các khúc quanh và tìm cách giết sập sườn núi đá cho tràn lấp từng đoạn đường lớn. Họ duy trì liên lạc liên tục với



Bánh xe đạp thì tịch thu trên đường mòn ông Cự

hơn 3 Phú Lộc và căn cứ Bãi Đập. Bất kỳ lúc nào trực thăng gunship và Phantom cũng vẫn vũ trên hành lang biên giới sẵn sàng và đến trên đỉnh đầu họ để bọc hậu hay bọc họ rồi đi khi cần thiết, hoặc thanh toán mục tiêu mà họ phát giác.

Từ Phú Lộc hướng về đây, pháo đội của Tiểu đoàn pháo binh tăng phái cạnh Bộ chỉ huy liên đoàn 1 BĐQ rút đều một hàng rào lửa quanh Bãi Đập hàng đêm để chặn đứng mọi quấy rối của quân BV.

Lựu đạn được gài thêm vào các thân cây to hàng om quanh vị trí và dưới đó nữa, mìn định hướng Claymore được quay về các hố bom xăng đặc chôn sẵn cách 50 mét. Đoàn quân xung phong đầu tiên của sư đoàn 308 sẽ được hàng rào lửa này thử thách. Chắc BV sẽ hy sinh nặng nề khi muốn thử lửa căn cứ này và chắc là cuộc thử lửa sẽ diễn ra vì đây là cạnh sườn trống trải của quân ta, bày ra trước mặt sư đoàn Điện Biên, để che cho các cánh quân ở phía nam rảnh tay lực soát kỹ các con đường ông Cự.

L.T.S.

Bài này viết tại biên giới trước khi cuộc phản công dữ dội của BV xảy ra tại căn cứ LZ Ranger này và tiểu đoàn 39 rút qua vị trí của TB 21. Phát ngôn viên quân đội ngày 23-2 cho hay tiểu đoàn này hết khả năng chiến đấu nhưng từ 5 đến 700 quân địch bị hy sinh dưới chân đồi này sau 5 ngày ác chiến, kết quả rớt thối sức đầu tiên giữa BBQ và lính của sư đoàn 1 Điện Biên.



NỤ HỒNG

Và tôi nhục thôi khơi dòng lệ đắng
Chim hòa bình sửa soạn chắp bay cao
Tôi mừng tượng một ngày nào rất nắng
Này bạn bè! thôi khỏi khóc cho nhau

Dòng suối đó mảy mùa trôi vẫn đục
Gọi trùng dương một mơ ước huy hoàng
Đầu mù tằm thoáng buồn trên mắt biếc
Vẫn nụ cười chào đón buổi xuân sang

Thôi già biệt mùa đông dầy rét mướt
Từng đóa em viên lệ nhỏ thành hàng
Cha lẫn lộn trong bụi đời khốn khó
Mẹ âm thầm gọi ngày tháng thương thân

Thôi già biệt từng đêm nằm réo gọi
Một thời thơ cuộn cuộn trốn qua mau
Mây thật đậm một màu xanh rất mới
Có bao giờ mình được nói yêu nhau

Vội biên biệt như lá lìa cành cũ
Tìm ước mơ cho tất cả mọi người
Và tôi nhục thôi khơi dòng lệ đắng
Viễn tượng nào vừa kết nụ trên môi

KHUÊ VIỆT TRƯỜNG

TRÁCH THƯƠNG

Đêm nay buồn rã liên trường
Giận em con gái mười thương, chín mười
Em hờn trách mãi tên tôi
Giấc mơ chi để hồn tôi chạnh niềm
Máu dồn xuôi chẳng về tim
Âm hao ngày đó biết tìm được chẳng
Em chờ anh chẳng nói năng
Mất vương nét đợi thoáng nhẵn môi cười
Tuổi đời mang chứa đôi mươi
Tình đời bao quăng cay mùi chất chua
Thương em vẫn trẻ thơ đùa
Đề yêu đề nhớ người mua vào buồn
Đêm trời sương nhỏ rơi tuôn
Em hờn anh kết mối buồn vương thương.

TRẦN ĐÌNH BÌNH



truyện dài

NGUYỄN THỤY LONG

RUỒI XANH

PHẦN HAI

Mụ ngừng nói, mụ lén nhìn bà trung tướng tư lệnh, mụ muốn dò xét phản ứng của phu nhon mụ tiếp :

— Thưa phu nhon, em đã nói rằng con người có cái số, ông trời cho sướng mới được sướng ông trời bắt khổ đành chịu vậy, như bà trung tá tính trường Kiến Hưng, đâu có ai nghĩ rằng bà ta lại khổ sở, trông người bà đẹp đẽ, tướng tá phương phi, vậy mà đúng một cái ông chồng bị cắt chức, rồi bị gởi ra mặt trận, mấy tháng sau thì trung tá anh đứng đền nợ nước, bà trung tá bơ vơ...

Bà trung tướng tư lệnh thở phào một cái, câu chuyện nhạt nhẽo như vậy mà mụ lam mình hết hồn, tưởng là ông trung tướng có đào có mèo mở ở đâu chớ như chuyện này thì không có gì đáng lo ngại, câu chuyện của mụ chỉ là một câu chuyện lam quạ như trăm ngàn câu chuyện khác mụ thương mang tới đây.

Bà trung tá tư lệnh hỏi :

— Câu chuyện đó đâu có gì quan trọng đâu.

— Dạ thiệt tình thì chẳng có gì quan trọng đối với phu nhon, nhưng đối với em là hạng người thấp cổ bé miệng mà đem chuyện kia nói đi nói lại cũng nguy hiểm cho em chớ, em là dân ngu mà em đâu được quyền phê phán, sở dĩ em phai nơi

ra chuyện này vì em muốn nói đến cái tướng sang của từng người.

Bà trung tá tính trường là một người đẹp đẽ như vậy, nhưng tướng tá bà không thể nói lên một con người đại quý, như phu nhon đây em xin nói thiệt một điều rằng phu nhon không được đẹp lắm, nhưng phu nhon có ăn tướng, ăn tướng đó còn giúp cho phu nhon tiến nhanh hơn nữa trên đường « binh nghiệp ».

— Chị thấy tôi tướng gì, ăn tướng gì.

— Dạ đó chính là tướng thông thạo của phu nhon, phu nhon đáng điệu lúc nào cũng khoan thai, con người dù đẹp đẽ đến đâu mà đang đi tắt tắt khó mà sung sướng được.

Mụ tiếp tục sơn móng chân móng tay, mụ càng lúc càng nịnh :

— Thưa phu nhon, phu nhon không được đông con, không con đàn cháu đống như phu nhon về già càng được hưởng giàu sang, cực giàu sang, sau này phu nhon nhờ con, dù là con gái. Vâng thưa phu nhon em muốn nói đến cô Thanh Loan, ái nữ của phu nhon, người con gái đó không chừng sau này lên ngôi hoàng hậu, mà bây giờ người ta gọi là đệ nhất phu nhon...

Mụ còn đoán già thêm nữa :

— Thưa phu nhon, ngày phu nhon sinh nở ai nữ phu nhon sinh khó lắm, nếu không phải nhiều tiền nhiều bạc thì không thể cứu được hai mẹ con. Con người quyền quý bao giờ cũng vậy, khi sinh ra khó khăn, nhưng lớn lên lại là người quan trọng, thưa phu nhon em nói không phải xin phu nhon cứ giết em đi.

Bà tư lệnh dù ngu đến đâu cũng thấy rằng con mụ sửa móng tay này muốn nịnh bà, Thanh Loan trăm phần trăm không phải con gái bà sinh ra, mặc dầu bà đứng tên khai sinh cho nàng, và việc Thanh Loan là con riêng của trung tướng tư lệnh không ai được biết, Mụ sửa móng tay luôn miệng tán tụng :

— Thưa phu nhon, cô Thanh Loan quả là một người có quý tướng, đáng điệu khoan thai, mặc mũi xinh đẹp như người trong tranh, người như phu nhon mới sinh được quý nữ như vậy.

Bây giờ thì mụ sửa móng tay đã nịnh quá lỗ. Bà tư lệnh nghĩ rằng chính mụ này đã biết rõ bà, mụ muốn xô lá bà. Mụ đã làm xong móng tay, mụ lại tán tụng móng tay bà tư lệnh đẹp, mụ khen bà tư lệnh tức là mụ đang tự tán tụng tài nghệ của mụ :

— Thưa bà tư lệnh, nếu không phải em làm móng tay này thì người khác không thể làm nổi, phải khéo léo lắm.

Bà tư lệnh càng hăm trong bụng, bà rút tay lại :

— Thiệt vậy hả ?

— Dạ thiệt, không phải em tự khen em, nhưng chính là sự thật, ngoài em ra ít người có thể làm được như thế...

Bà tư lệnh cười nhạt :

— Vậy thì từ ngày mai chị khỏi vào nữa, tôi sẽ nhờ một người khác, nếu người ta không làm nổi khi đó tôi sẽ mời chị lại, tôi trả công cho chị cao gấp ba lần hiện nay.

Mụ sửa móng tay choáng cả người lên, mụ ngược nhìn mặt bà tư lệnh, mặt bà tư lệnh bây giờ không còn tươi tắn như lúc nãy, bà hăm hăm nhìn như bà tức giận một điều gì đó. Mụ sửa móng tay vội vàng :

— Thưa bà tư lệnh, thưa phu nhon...

Bà tư lệnh cương quyết :

— Không, ngày mai chị cứ nghỉ, chị nghỉ rồi đi coi bãi ngoài chợ cũng được.

— Thưa bà, nếu em có điều gì không phải...

Bà tư lệnh phẩy tay đứng dậy :

— Chị cứ yên chí mà về, người như tôi chẳng lẽ tôi giận chị hay sao, chị cứ về đi bao giờ cần đến chị tôi sẽ cho lính đi tìm chị, còn thành em chị tôi nghe ông tư lệnh nhà tôi nói rằng nó không làm được việc gì hết, ông nhà tôi chắc phải đòi nó đi xa, để đây mang tiếng quá.

— Thưa bà tư lệnh, thưa phu nhon...

Bà tư lệnh không thèm nhìn mặt mụ sửa móng tay :

— Tôi nói là không có thì giờ nói chuyện nhiều với chị, chị về đi, năm phút nữa tôi phải đi dự lễ đón tiếp phái đoàn trung ương rồi.

Cắt lời bà tư lệnh vỗ tay đập đập hai ba cái người lính hầu cận từ phòng trong đi ra, bà tư lệnh ra lệnh :

— Anh đưa bà này ra khỏi dinh ngay lập tức và nhớ nhắc tôi về vụ thăng lính em trai bà ta.

Anh lính hầu cận đứng nghiêm chào, người anh ta thẳng đơ :

— Xin tuân lệnh trung tướng tư lệnh phu nhon.

Mụ sửa móng tay không nói được một câu gì hơn, bà ta ngơ ngác, bà không hiểu tại sao hôm nay bà tư lệnh lại nổi giận bất tử như vậy, mụ đâu có tội tình gì, mụ có nhiệm vụ phải nịnh bà tư lệnh như đã nịnh mỗi ngày. Bà tư lệnh đã đi vào nhà trong, mụ đang tính chạy theo vào, nhưng người lính đã nghiêm khắc :

— Lệnh của phu nhon mời bà ra khỏi đây ngay lập tức.

— Thưa cho rồi được cắt nghĩa với phu nhon, tôi nói chưa hết.

Người lính hầu cận cứng rắn :

— Phu nhon đã ra lệnh, tôi không có quyền cãi lệnh phu nhon.

— Trời ơi.

Người lính nhìn thấy đồ nghề của mụ sửa móng tay còn để dưới sàn :

— Thu xếp đồ nghề rồi đi theo tôi ra ngay.

Mụ sửa móng tay không biết làm sao mụ đành thu xếp đồ nghề, nhưng mụ vẫn luôn miệng thanh minh nọ kia, mụ hỏi người lính :

— Hình như ngày hôm nay trung tướng tư lệnh phu nhon người không được khỏe phải không mọi khi bà thương tôi lắm,

Người lính lắc đầu :

— Tôi không biết chuyện đó.

Mụ đã thu xếp xong đồ đạc, mụ cần nhẫn :

— Trời ơi, tôi đâu có dè, thiệt tôi không dè chút nào hết, phu nhon nổi giận bất tử, tôi phải làm sao đây.

— Tôi không biết, bà đi ra ngoài ngay lập tức.

Mụ đau khổ, mụ đành đứng dậy theo người lính ra ngoài, mụ vẫn không hiểu rõ nguyên nhân. Mụ ra khỏi cửa, mụ gặp Thanh Loan đang chơi ở hàng ba, mụ vội đứng lại :

— Thưa cô.

Người lính không còn nhẫn nại được nữa anh ta la lên :

— Bà đi ngay, lệnh của phu nhon, bà muốn tôi bị nhốt sao chớ.

(CÒN NỮA)

MỘT NGƯỜI SẠCH NÀM XUỐNG

Vài cảm nghĩ về bạn Đình Xuân Quảng

bài của
PHẠM VĂN BÌNH



Một buổi sáng chủ nhật, như muôn ngàn buổi sáng chủ nhật khác, trên đất thủ đô Saigon. Một buổi sáng nồng nực, oi ả. Những tia lửa gay gắt dội xuống đoàn người lặng lẽ theo xe tang.

Trong đoàn người, không có bóng dáng những khuôn mặt bực của chính quyền, thường xuất hiện trên Tivi. Cũng không có mặt các tướng lãnh cao cấp.

Như thế cũng hay! Một đám tang, đâu phải 1 đám rước bầu cử, quảng cáo tầm lưm.

Tuy nhiên, bạn bè thân hữu, phần nhiều là luật gia, bác sĩ, giáo sư, văn sĩ, nhà báo, đủ các cỡ, các tuổi, không ai bảo ai, tự động đến nhà thờ Tân Định dự lễ cầu hồn cho bạn Đình Xuân Quảng rất đông. Đông đến mức 1 số người phải đứng chờ đợi tại cửa nhà thờ, khi lễ cầu hồn xong mới theo xe tang ra Mạc Đĩnh Chi.

Trong khi ngồi dự lễ cầu hồn trong nhà thờ Tân Định một sự tình cờ ráp ba người cố hữu của Đình Xuân trên 1 hàng ghế. Ba người ấy là anh Lưu đức Trung, anh Bùi Tường Chiêu và ký giả bài này.

1946 — 1971! Vừa đúng 25 năm qua! Trong bốn bốn người cùng đi với Cựu Hoàng Bảo Đại từ Hà Nội qua Côn Minh, từ Côn Minh qua Trùng Khánh từ Trùng Khánh về Côn Minh và từ Côn Minh sang Hương Cảng, Đình Xuân là người ít tuổi hơn hết.

Bây giờ, Đình Xuân lại là người đi về bên kia thế giới trước nhất, trước ba chúng tôi.

Ấu cũng là Đình Mạng!

Về niên kỷ của bốn chàng ngự lâm pháo thủ phiêu lưu nơi hải ngoại với Cựu Hoàng, anh Lưu đức Trung là người lớn tuổi hơn hết. Lúc này, anh đã ngoài bảy chục, vẫn còn hoạt động ráo riết trong hàng ngũ đại thương ở Hong Kong. Trên mái tóc bạc phơ của anh, đã nhuộm bao vẻ phong trần luân lạc. Nhưng anh vẫn giữ được phong độ của một người hùng Kim Dung, chưa chịu gác kiếm tuyệt tích giang hồ.

Có thể nói, từ thời Việt Minh cướp chính quyền, không tham gia trực tiếp hay gián tiếp. Tỉ dụ, hồi Cựu Hoàng công du Trùng Khánh năm 1949, anh dự một phần liên

lạc lớn để chống đối ảnh hưởng Hồ chí Minh và làm sáng tỏ giải pháp Bảo Đại. Thời Ngô đình Diệm anh từ Hong Kong về Nam Vang tìm cách giúp đỡ các quân nhân cách mạng vì đảo chánh hụt phải lưu vong trên đất Xi ha Núc.

Riêng đối với Đình Xuân, anh Lưu đức Trung có một cảm tình thâm thiết.

Trải qua những ngày âm đạm của đời sống ly hương bên Cựu Hoàng, anh thừa hiểu Đình Xuân là kiểu mẫu của hạng người «chính nhân quân tử» tượng trưng của «Người Sạch», theo nghĩa báo đời.

Cho nên, đối với Đình Xuân, về niên kỷ, chỉ đáng hàng em út, anh Lưu đức Trung luôn luôn lấy trọng vọng về phương diện đạo đức và tinh thần.

Gần đây, được tin Đình Xuân đau nặng phải vào chữa bệnh ở nhà thương Đồn Đất, anh Lưu đức Trung vội bỏ hết những công việc làm ăn quan trọng ở Hong Kong, đáp máy bay về Saigon kịp thăm người bạn cũ.

Anh vào nhà thương Đồn Đất, gặp Đình Xuân, tay bat, mặt mướt

ở thế hể sảo quyết tham ô này, chẳng kiến một tinh bạn châu thành trung kiên như người bạn giữa anh Lưu đức Trung và Đình Xuân là một an ủi đáng giá cho những tâm hồn thối mắc.

Ngồi trong nhà thờ Tân Định, anh Lưu cho tôi coi một mảnh giấy con do Đình Xuân viết tên một thứ thuốc nhờ anh Lưu về Hongkong mua hộ. Anh nâng niu tấm giấy. Có lẽ anh quý gấp ngàn lần những tấm phiếu đồ sộ anh đã từng cầm trong đời doanh thương của anh. Anh Lưu nói: «Đây là kỷ niệm sau cùng của anh Quảng trước khi anh chết. Tôi hối hận chưa kịp mua thuốc gửi cho anh thì anh đã mất rồi». Nói xong, anh dờm dờm nước mắt.

Lưu đức Trung! Anh quý mảnh giấy con ấy cũng phải. Bút tích cuối cùng của cố nhân!

Trong các bạn hữu còn sống hiện tại, thiếu gì người đã thân với anh, đã được anh giúp đỡ tận tình, nhưng anh không còn thân với họ nữa, vì sau những cuộc sảo trộn, anh đã thấy rõ thế nào là nhân tình thế thái.

Một điều tôi dám chắc, không thể làm được là người được anh quý mến, trọng vọng nhất, trước sau vẫn là Đình Xuân.

Tôi quả quyết như vậy là vì tôi biết anh là một người ưa sống trong đạo nghĩa giang hồ, anh còn là 1 người tôn thờ những cái gì là ngay thẳng bất khuất.

Trong thời đại vàng thau lẫn lộn này, đối được tìm một người lòng ngay dạ thẳng, có một tinh thần bất khuất, từ bến Hải đến Cà Mau như Đình Xuân Quảng, tôi thấy là một việc thiên nan vạn nan, nếu không phải là một việc không làm được.

Nói đến người sạch Đình Xuân Quảng, tôi nhớ lại một buổi sớm mai, anh Quảng và anh Tam cùng tôi thăm tôi ở phố hàng Bún, gần tòa báo Ngày Nay.

Lúc đó tôi đang cộng sự với anh Tam ở bộ ngoại giao và cũng là lúc chúng tôi sửa soạn cuộc công du sang Trùng Khánh cho Cựu Hoàng Bảo Đại.

Anh Tam triện trọng nói với tôi:

«Trong nhóm đi với Cựu Hoàng chuyên này, đặc biệt là có anh

Đình Xuân Quảng đây, theo lời yêu cầu của tôi, đã nhận làm cố vấn cho Cựu Hoàng.

«Tôi đặt hết hy vọng ở anh Q. không phải các anh là những người không đáng tin cậy làm được việc, nhưng anh Quảng là một người có rất nhiều uy tín trong giới trí thức và thanh niên thủ đô, anh đã công khai chất vấn Võ nguyên Giáp về đường lối chánh trị của Việt Minh, tỏ rõ một tinh thần quốc gia vững chãi và bất khuất. Anh lại là một luật gia có hạng, anh sẽ là một cố vấn pháp luật đắc lực cho Cựu Hoàng trong cuộc đối thoại quốc tế...

Trước lời giới thiệu chí tình và tha thiết của bộ trưởng Nguyễn Tường Tam ngay buổi đầu tôi thấy trong thâm tâm có một cuộc cảm tình nồng nhiệt và chân thành ràng buộc với Đình Xuân.

Đời làm cảm

(tiếp theo trang 35)

«Tôi nhớ lại kỷ niệm hể thực sự đầu tiên mà tôi chưa bao giờ từng có hồi 38 tuổi».

Bị chơi với, ngắt ngư vì chiến tranh VN, vì phản chiến Mỹ mà ông Nixon còn phom phom như vậy chắc chắn ông phải uống thuốc bổ thận kiêu Tam Tinh hải cầu bổ thận hoàn của Giao chỉ!

Mèo mà còn trở ngại kỹ thuật

21-2 Hàng triệu dân Mèo toát mồ hôi lạnh tưởng Nga tấn công nguyên tử đến nơi khi bỗng nhiên nghe các đài phát thanh ngưng chương trình thường lệ để loan báo tình trạng khẩn cấp của quốc gia.

Đây là một sự lầm lẫn kỹ thuật của việc bấm nút nhằm của hệ thống phát thanh nhằm báo trước cho dân chúng biết đang bị một cuộc tấn công nguyên tử đe dọa.

7 phút sau, các giới chức mới gửi lời đính chính, giải thích là sẽ phòng vệ dân sự đã bấm lộn một cuộn băng thu âm.

TT Nixon đã ra lệnh báo cáo khẩn cấp về vụ «bấm nhầm» này.

May mà bấm nút nhầm loại băng thâu chữ ấn nút nhầm hỏa tiễn liên lạc địa bay sang Nga thì thế giới khốn đốn vất vả!

Từ đó, trong suốt thời kỳ sống lưu vong ở Côn Minh, Trùng Khánh bên cạnh Cựu Hoàng, Đình Xuân, Lưu đức Trung, Bùi Tường Chiêu và tôi, bốn chàng ngự lâm pháo thủ bất đắc dĩ đồng lòng chia xẻ ngọt bùi, cay đắng với ông vua cuối cùng nhà Nguyễn.

Khi vui lúc buồn. Khi bàn việc nước, xây mộng đẹp trở về quê hương, một quê hương thanh bình an lạc, lúc tìm kế hoạch kinh tài ở hải ngoại để tránh nạn túng thiếu, eo hẹp. Lúc nào Đình Xuân cũng tỏ ra người trầm mặc, ít nói ít cười.

Với một dòng nói chậm biếm xâu xa, một thứ nghị luận sắc bén, Đình Xuân thường biểu lộ tâm tình của một người bất khuất, không hề lựa lời ăn tiếng nói để lấy lòng một ai, dù người ấy là Cựu Hoàng Bảo Đại.

Mất thân trên đường mòn HCM

Có ba loại máy điện tử và chính xác được đặt ở đường mòn HCM để thông báo tin tức về di chuyển và tập trung lính tại Ai lao.

Việc phân tích bằng điện cơ những tín hiệu do các máy thám thính này phát ra rất nhanh chóng nên nhiều lúc các phi cơ đồng minh có thể tấn công những mục tiêu địch trong vòng từ 6 tới 9 phút kể từ khi 1 trong những máy thám thính đó nhận được các tiếng động. Khoảng 5000 xe vận tải BV đã bị phá hủy trên đường mòn HCM kể từ tháng 10 năm ngoái. Một viên chức cao cấp HK còn cho biết chỉ có khoảng 20% tổng số quân nhu xâm nhập lên lao của BV là 26.000 tấn đã được chở vào Lào theo đường mòn này. Trong thời gian đó tôi được các binh lính CS tại miền Nam VN và Kampuchia mà thôi. Sở dĩ có sự ngăn chặn hữu hiệu như vậy là nhờ những cuộc không kích của HK và sự hữu hiệu đó cũng là thành quả của những may thám thính của điện tử.

Nghe bánh xe nổ có thể phát diên!

Mường Phalen là một sóc nhỏ hiền lành có khoảng 300 dân trong rừng Hạ Lào, khá xa đường mòn (Xem tiếp trang 56)



LUÔNG CẢI VÀNG

Lòng nhung nhớ con, lúc ngồi trong quán nước nhỏ, Bà Cửu Bồng thấy một đoàn người đi về hướng Bắc. Quang cảnh chợ Kế hôm nay có một vẻ gì khả nghi. Các «ông Một» ra đường có đeo súng bên hông. Xe đậu dọc theo đường có lính canh gác. Bà Cửu Bồng hỏi một người quen :

— Người ta lại đánh với nhau nữa à ?

— Không. Không có chiến tranh nhưng có tranh đấu.

— Tôi không hiểu gì cả.

Người quen thuộc giảng giải :

— Hiệp ước đã ký kết, Quân lực hai bên trở về Nam Bắc, các lực lượng chính trị cũng tự động dồn về hai miền. Nhưng nhân dân còn ở đây là còn tranh đấu. Ngày hôm qua một vụ đâm máu đã xảy ra tại Chợ Được, bà không biết à.

Bà Cửu Bồng thần thờ :

— Tôi làm sao biết được. Chuyện mười năm qua tôi còn chẳng biết lấy một mảy may sự thật.

Người quen thuộc từ từ quay cuốn phim về sự xung đột vừa xảy ra tại Chợ Được cho bà Cửu Bồng nghe.

Đường xuyên Việt, từ vùng Tề vào vùng kháng chiến, qua Hà nam gặp phải một con đường xuyên sơn. Đường cái quan và đường xuyên sơn tạo thành

một ngã tư. Trước đây, đoàn xe từ vùng Tề vào tới ngã tư Hà nam đã chia hai lực lượng.

Một đi về phía núi, qua Phủ Thăng, tới trấn đóng tại Minh huy, rồi thung lũng Việt an. Một lực lượng khác chạy về miệt biển, qua những đoạn đường đầy rừng dương cùng cát trắng, trầu đông tại Chợ Được.

Chợ Được nằm trên vòm Trường giang, cách biển khoảng vài cây số ngàn. Tại đây, nếu một du khách từng trải và nhạy cảm đã nghe thấy trong gió trời mùi mặn mặn của biển, thấy cái xanh ngát của trầu dương ngay trên bầu trời, và cuối cùng vào lúc hoàng hôn, du khách có thể nghe một vài tiếng sóng bề thật gần, sóng vỗ về ngậm ngủi.

Chợ Được là một điểm giao liên tối quan trọng thời kháng chiến. Từ đó là manh mối những vụ buôn lậu, những việc chuyển giấu điệp về thành, những trạm chứa tù binh vừa bắt được từ ngoài kia. Dân chúng ở đây đã quen một nếp sống nghỉ ngơi từng trải, chịu đựng, không bao giờ tiết lộ những điều họ cho rằng bí mật ngay khi những bí mật đó đã được tiết lộ bởi kẻ khác.

Trước khi rút lui ra Bắc, kháng chiến quân đã để lại đây một số cán bộ quan trọng, hòa trang thành dân chúng, mai phục trong những hoạt động thường ngày. Nên nhớ rằng, thời gian này vùng

đất mà sau này trở thành nước Việt Nam Cộng Hòa, hầu hết các vùng thôn quê được kẻ như vô chính quyền.

Quân đội Liên Hiệp Pháp, cùng các tướng tá và quan lại Việt Nam chỉ làm chủ tại các thị trấn. Các cơ sở Quốc gia tại các Vùng Tề được định nghĩa như là cơ sở của phòng nhì. Dân chúng thường trực sống trong lo sợ bị đe dọa, bị giết chết bất cứ lúc nào. Chính quyền trên đầu họ, chỉ có nghĩa, và được nhìn thấy qua hành tung của các nhân viên phòng nhì.

Khi tiếp thu vùng Kháng chiến, Quốc gia đã thổi cả một không khí này vào vùng vô chính phủ. Người lính quốc gia, dưới danh hiệu Liên Hiệp Pháp, thử lính không hề được học tập chính trị không hề được giáo dục về lịch sử ; thật là ngây thơ, họ nào biết trong đám dân chúng kia đã có biết bao kẻ thù. Trong số những người sẽ tới làm căn cứ tại các cơ quan mà người lính Quốc gia có nhiệm vụ bảo trợ, có nhiều thanh niên trước đó đã từng mang súng trong đêm khuya vào công đồn đánh Pháp. Đám thanh niên kia trở lại đây, đổi vùng, đổi tên họ, làm một thẻ căn cước mới, trở thành một công dân tạm thời của Việt Nam Cộng Hòa.

Khi đoàn xe rời Hà Nam, tiến qua trục lộ, ven rừng dương thì một số thanh niên đã ra phá cầu. Một chiếc cầu nhỏ. Họ phá cầu xong kéo vào rừng dương quan sát leo cả lên cành cây cao mà không sợ máy bay oanh kích. Họ tin tưởng vào sự ký kết, không một lực lượng nào có quyền nổ súng.

Đoàn xe dừng lại ở các chướng ngại vật và chiếc cầu gãy. Lính công binh làm lại chiếc cầu. Vài giờ sau, xe tiếp tục hành trình. Buổi tối, lính Quốc gia trấn đóng rải rác chung quanh khu chợ. Một đại đội khác kéo vào một cái xóm nhỏ. Xóm này có rất nhiều nhà giàu có.

Đám thanh niên từ rừng dương kia kéo về, bám sát vào đại đội lính này. Đầu tiên đám thanh niên làm áp lực với đồng bào, cấm đồng bào không được tiếp xúc với lính. Họ cố nuôi sống những huyền thoại một thời và cố duy trì những mâu thuẫn căm hờn với đám người «Mới».

Nhưng chín năm qua, đám người «Mới» ở bên kia làn đạn. Bây giờ khác, họ đã tới đây, họ không hề xé xác trẻ nhỏ ném vào lửa, không hiếp dâm cả chị phụ nữ có thai, họ chỉ là người Việt Nam, có cả bánh mì, sữa, họ vui vẻ cho kẹo bánh trẻ nhỏ. Họ chỉ có một cái tội là quá ngây thơ, không ý thức ngay cả tới sự mệnh chiến đấu của mình. Họ là lính, họ chỉ làm nhiệm vụ thuần túy của một người lính, không hề giữ thêm một vai trò cán bộ.

Khoảng chín giờ tối, một số trẻ nhỏ đã bị áp lực của đám thanh niên phải mang trà thức ăn lại cho binh lính. Lát sau một số người khác, vẫn bị sự thúc đẩy bí mật, đã tới cho đám lính biết rằng họ không đồng ý việc lính tráng đóng quân trong nhà của họ.

Sáng hôm sau binh sĩ kéo ra các bãi đất dựng lều trú ẩn. Nhưng họ thất vọng ngay vì sự im lặng khinh khỉnh của dân chúng. Chợ bị áp lực bí mật nên không ai dám tới. Chợ không nhóm.

Binh sĩ không bao giờ cướp thức ăn. Cũng chẳng bao giờ xin, vì họ thừa tiền. Nhưng khi tìm mua thức ăn như cá mắm thì họ không tìm thấy đâu. Họ thấy một ghe cá, họ đã tới. Đám ngư phủ không chịu bán, không chịu cho, khi bị cưỡng bách bán họ không lấy tiền.

Cuối cùng một sự xô xát nhỏ xảy ra. Đám thanh niên quá khích và bí mật kia chỉ chờ một chút lửa đó thôi. Chỉ một chút lửa là họ có thể nhân đó đốt cháy cánh rừng thù hận giả tưởng ghê gớm.

Một vài tiếng hô hoán xảy ra từ bên cá. Một chị đàn bà chạy từ đó trở về chợ la lên :

— Lính Ngụy cướp giết ghe cá, hiếp cả phụ nữ trong rừng dương, ném những người già yếu xuống biển.

Không ai bảo ai cả, dân chúng tức tốc cùng nhau, như vũ bão, như một cánh biển điên, đầy sóng bạo ngược, như một cơn bệnh lao tới hồi cuối, bao nhiêu máu đều thoát ra từ phổi học lên mồm, máu ra cả từ mắt, cái đám đại chúng mất trí đó tiến tới, với tất cả vũ khí như dao mác, câu liêm, tranh rựa, gậy gộc, họ bao quanh các vị trí của đám lính.

Đã có những bàn tay sẵn sàng viết những khẩu hiệu. Đã có những bài hát sẵn sàng được nhịp lên. Đã có những khuôn mặt tập dượt từ lâu điệu bộ căm hờn. Cuối cùng đã có một số người chấp nhận sự chết trước đám đông. Đám thanh niên là những cái bóng thấp thoáng trong cuộc biểu tình, hơn ai hết họ muốn đá n lính sẽ gây ra một hành động điên cuồng.

Viên Trung úy Đại đội trưởng cho lính tập hợp lại một vòng hẹp. Những cuộn kẽm gai được kéo ra. Những nòng súng được tri sẵn. Nòng súng đã nguội đầu. Trước đây vài tháng nòng súng kia nhả mỗi đêm có hàng chục nghìn viên đạn.

Trời chiều tà, lính trú phòng lo lắng tuy nhiên họ vẫn ngồi tụ tập nhau trong vòng kẽm gai uống la de và nghe máy phóng thanh. Dân chúng bao quanh các hàng kẽm gai. Theo thủ tục, các ông già bà cả đứng trước, tới trẻ nít, sau cùng là những nông dân.

Người ta có cảm tưởng rằng những nắm tay không còn dính vào thân người nữa. Nó được lao thật mạnh, với tiếng thét thật lớn, và ... những nắm tay bay vút lên trời, lơ lửng trong thinh không thách thức và rơi ngay xuống cơn say của đám lính trong vòng kẽm gai.

Một vài người lính đã chửi thề «đ.m» và yêu cầu viên trung úy cho họ bắn vào đám đông nhưng

viên Trung úy ra lệnh không được nổ súng. Viên quan hai cố gắng liên lạc với một vài nhân sĩ trong làng, chợ.

Khi xe Jeep viên Trung úy đón mấy nhân sĩ rở vào thì bị đám đông vây quanh. Họ giữ xe. Kề khẩu hiệu lên xe. Một lá cờ đỏ sao vàng từ đâu xuất hiện, được cắm ngay lên mũi xe.

Một số những bà già cùng trẻ nít đã vào sát vòng rào, nhưng nhằng với kẽm gai. Trời xập tối tối. Sóng biển rì rào mỗi lúc một mạnh. Viên Trung úy gọi máy liên lạc với bộ chỉ huy tại Hà Nam, đợi lệnh. Lệnh ban hành là hãy tìm cách giải quyết ổn thỏa, cấm nổ súng.

Có tiếng hô lớn: «bắt cho được thằng Tây vừa hiếp dân chị hai Phàng».

Một người trong đám đông cãi chính: «Nào có Tây, chỉ người Việt không thôi».

Tức thì người cãi chính kia bị bịt miệng trước đám đông. Anh ta bị kéo lùi về phía sau. Y như một cái còi mù từ một mọt nhọt trên cơ thể được nặn ra, anh ta bị chế diễu trước khi bị ném đi. Y như một cái bông cỏ được tìm thấy trong đám lúa chín, anh ta bị cắt đi, cho vào mồm con bò lơ đảng nào đó. Con bò nhai cái bông cỏ lạc loài kia, còn cái gì sẽ nhai anh phản động này nhỉ?

— Dạ thưa quý vị, dòng sông, chính dòng sông đã nhai anh ta, trong đêm tối.

Ngay lúc đó, không biết từ đâu, người ta tìm ra cái xác chết của một chị đàn bà. Cái xác đầm máu. Máu đen đặc còn đọng nơi khoé miệng. Giữa tiếng reo hò đã đi, cái xác được đặt trên một chiếc giường gãy chân.

Có tới sáu người khiêng cái giường gãy chân đó tới đặt trước cổng bộ chỉ huy. Viên trung úy nhìn thấy họ muốn tiến vào cổng, ông ta bước ra. Tức khắc một trái lựu đạn loại nội hóa từ đám đông tung vào giữa sân cỏ.

Viên trung úy nằm xuống. Quả đạn nổ. Từ ổ phòng thủ, một khẩu đại liên tức tối quật mạnh. Đạn đi thẳng, đi vui vẻ vào đám đông. Sự chịu đựng hình như đã quá mức đối với đám lính, nên tất cả các loại súng trong vòng kẽm gai đều nhất loạt nổ.

Trước sự đã rồi, viên trung úy tức tốc chạy vào ra lệnh: «thôi bắn». Trời mờ tối. Bãi cát trắng đã biến thành màu đỏ. Những xác người nằm trên đó như những ngôi sao màu vàng. Đây là một lá cờ lớn. Nền là đất quê hương. Và ngôi sao chính là thịt đồng bào.



Vắt vẻo trên hàng kẽm gai vài xác chết nữa. Quang cảnh hoang vắng, Hàng dương rũ rượi. Đám đông đã tự động tan biến trước hỏa lực điên cuồng.

Đêm hôm đó, binh sĩ cố thủ trong đồn hiu hắt. Họ không thể tiến ra để nhìn mặt những xác chết. Họ không làm gì hơn được khi mũi thuốc súng vẫn còn lảng vảng, tiếng hô hoán hầy còn vang vọng trong rừng thông xa, ánh lửa ma quái bập bùng từng đốm khắp xóm. Họ bàng hoàng nghe đâu đây một thứ lời truyền ác dữ. Họ cảm thấy cô đơn và xa lạ. Chính họ như lạc loài ngay trên phần đất «thắng lợi» của họ.

Lúc hai giờ sáng, những xác chết kia tự động đứng dậy bước đi. Những xác trên kẽm gai tự động trèo xuống. Với một đám bí mật trở lại, những xác chết thì thâm kéo vào xóm.

— Tại sao người ta cướp xác chết?

Một viên thiếu úy đã hỏi vị trung úy chỉ huy như thế. Viên trung úy trả lời:

— Người ta cướp xác chết để ngày mai lại còn biểu tình, làm áp lực. Ngày mai mới là ngày chúng mình đương đầu với những nguy hiểm chính trị. Viên trung úy hỏi lại viên Thiếu úy:

— Anh có biết người ta tìm đâu ra cái xác chị đàn bà đầm máu kia không?

— Chị đàn bà nào?

— Chị đàn bà được bỏ trên chiếc giường làm đề tài cho cuộc nổi dậy đó.

— Thưa Trung úy tôi không biết.

— Anh ngây thơ lắm. Chính tôi đã đặt ông nhòm nhìn thấy người ta đánh chị đàn bà đó. Có lẽ vì chị phản đối hay vì chị phát ngôn một lời nào sai lầm đó. Người ta đánh chết chị và dùng ngay chị làm con mồi.

Anh thấy chưa, mình hoàn toàn thua người ta về kỹ thuật xách động: Người ta dùng được cả những xác chết thù nghịch.

Viên Thiếu úy rút một liều thuốc trao cho viên trung úy, thở phào ra và nói:

— Dù sao đêm nay cũng phải phòng thủ kỹ. Đói bụng quá, chúng ta uống một chai la ve đi.

Hai vị sĩ quan uống hai chai la ve. Sau đó, họ đi quanh các ổ phòng thủ. Những thùng đạn, thùng lựu đạn được chia đều cho binh sĩ. Các nòng súng sẵn sàng lên đạn. Hạ sĩ quan chia nhau đi tuần phiên. Họ làm tất cả những nhiệm vụ y hệt như nhiệm vụ của một toán quân vừa chiếm đóng xong vị trí địch, trên đất lạ.

Một vài trái hỏa châu vọt lên trên nền trời soi sáng.

Ba giờ sáng, viên trung úy chui vào lều, ngủ giữa cảnh trời hoang phế tịch mịch, tai còn nghe tiếng hô hoán vang vọng, mắt còn chớp chờ đợi ánh buổi hoàng hôn đầm máu...

(CÒN TIẾP)

SINH HOẠT NHÓM HÀ THỨC NHƠN

LÁ THƯ HÀNG TUẦN GỬI CÁC NHÓM VIÊN

Các bạn,

Qua thông báo chính thức của Nhóm và qua tuần báo DỜI số 71, các bạn đã được biết một số quyết định mới của Nhóm. Những quyết định đó đã thể hiện đúng tinh thần phụng sự và chủ trương xây dựng của chúng ta. Nhưng mỗi người trong chúng ta hẳn cũng đã nhận thức được rằng việc của Nhóm đã tự nguyện đảm lãnh thể hiện vẫn chỉ mang một tính chất khiêm nhường giữa hàng trăm ngàn vấn đề gai góc của đất nước hiện nay. Ứng hộ cho một số ứng cử viên thực sự có tài đức, cấp phát học bổng cho vài, ba trăm học sinh — sinh viên, trao tặng một giải thưởng báo chí và đỡ đầu một số công cuộc xã hội quả là những giọt nước xây dựng nhỏ nhoi đổ vào đại dương thời thế đang nổi sóng. Tuy nhiên, những giọt nước nhỏ nhoi đó lại không hẳn là không cần thiết. Một trong những luận điệu thông thường mà chúng ta thường bắt gặp hiện nay là không nên uống công lợi giòng nước ngược. Trước một tình trạng đồ vỡ thê thảm, trước những thác lũ tàn phá khủng khiếp, nếu không tạo được một phản ứng chống đỡ vững mạnh thì chỉ nên buông xuôi mà thôi. Luận điệu này không phải là luận điệu hợp lý, hợp tình và không bao giờ có thể được chấp nhận bởi một Nhóm viên Nhóm Hà thức Nhơn, mỗi Nhóm viên Nhóm Hà thức Nhơn đều nhận thức sâu sắc rằng không một thiện chí xây dựng nào, dù nhỏ nhoi tới đâu, lại là điều vô ích. Mỗi Nhóm viên Nhóm Hà thức Nhơn cũng đều nhận thức rằng thái độ khoanh tay trước tội lỗi chính là tội lỗi. Cho nên, ngay cả trong trường hợp giả thuyết là những nỗ lực chống lại tội lỗi đều vô hiệu, mỗi Nhóm viên Nhóm Hà thức Nhơn sẽ không bao giờ chấp nhận sự khoanh tay mặc cho tội lỗi bành trướng. Bởi chiều theo các nhận thức trên, những nỗ lực giả thuyết vô vọng đó vẫn rất cần thiết để chứng tỏ sự xứng đáng với tư cách con người của mình là không chịu đầu hàng tội lỗi.

Vì thế, bằng mọi giá phải chấp nhận, bằng mọi khả năng có thể có, mỗi Nhóm viên Hà thức Nhơn luôn luôn tự nguyện sẵn sàng cung ứng cho những đòi hỏi của mọi công cuộc mang tính chất và mục tiêu xây dựng một xã hội an lành cho đất nước. Những công việc do IVDTU đã quyết định, dù được thẩm định là hết sức nhỏ nhoi, vẫn mang một tầm vóc vô cùng quan trọng đối với mỗi Nhóm viên Nhóm Hà thức Nhơn. Sự thành bại của những quyết định trên trong thực tế sẽ được mỗi Nhóm viên Nhóm Hà thức Nhơn đánh giá bằng tư cách khả năng và ý chí chính mình. Tăm nguyên của mỗi Nhóm viên Nhóm Hà thức Nhơn là kiên trì, nhẫn nại thể hiện nguyện vọng đổi đời cứu nước khởi từ những đóng góp nhỏ nhất mà mỗi cá nhân có thể làm được.

Thân ái,
N.P.C.

THÔNG BÁO GỬI CÁC CHI NHÓM TRÊN TOÀN QUỐC

Chiếu quyết định của TVĐTƯ, nhóm đã phối hợp với tòa soạn tuần báo DỜI thực hiện một số công tác văn hóa xã hội. Trong khuôn khổ các công tác này, chương trình cấp phát học bổng cho các học sinh — sinh viên thuộc thành phần có nhi từ sĩ, nạn nhân chiến tranh và nghèo túng hiện đang được xúc tiến. Một tiểu ban điều hành chương trình đã được thành lập gồm một số Nhóm viên và nhân viên của tuần báo DỜI.

TVĐTƯ yêu cầu các Chi Nhóm trên toàn quốc tích cực tiếp tay với tiểu ban trên bằng cách:

— Vận động các thân hào, nhân sĩ, các nhà hảo tâm tại địa phương hưởng ứng chương trình đã đề ra.

— Tìm hiểu và giới thiệu với tiểu ban điều hành chương trình những trường hợp học sinh sinh viên tại địa phương ở trong hoàn cảnh cần nâng đỡ.

Tin tưởng ở tinh thần phụng sự nhiệt thành của nhóm viên các cấp, TVĐTƯ đang chờ đợi tiếp nhận những thành quả tốt đẹp mà các Chi Nhóm sẽ mang về cho chương trình công tác xã hội kể trên.

TVĐTƯ cũng đặc biệt lưu ý các Chi Nhóm là phải tuyệt đối thận trọng và luôn luôn minh bạch trong các công tác vận động cũng như đã nghị. Có như thế, chương trình công tác xã hội kể trên mới đạt được những điều kiện bảo đảm cần thiết để gặt hái thành công.

Saigon ngày 24-2-71
THƯỜNG VỤ ĐOÀN
TRUNG ƯƠNG

DIỄN ĐÀN NHÓM VIÊN

MỘT SUY CẢM

● TÔN THẤT TUỆ

Vào buổi sáng lạnh, một bà già quảng trên vai cái bao bố chống lại khí hậu này. Đồng thời, cứ mùa lạnh đến, con gái xứ này xinh hơn, nhiều thứ không thấy ở mùa nắng, nhiều áo ấm, khăn quàng, nhiều manteaux v.v. Và chính cái lạnh ấy đã phơi bày rõ ràng cái cách biệt xã hội, ở một thành phố miền Trung.

Thật ra không riêng gì đây. Nước ta là một nước xa xỉ nhất và cũng là một nước nghèo khó nhất. Trong cái tạm ổn đương thời, ẩn i một vấn đề khó khăn thực sự, nói rõ là một vấn đề cách mạng.

An toàn kinh tế cá nhân :

Từ lâu ngay sau khi vào tiệm hớt tóc, quán phở v.v. việc làm đầu tiên của tôi là phải nhìn ngay vào giá biểu vì nếu không chỉ đem 100đ. hớt xong mới biết lên giá 120đ thì chắc chắn phải để lại cây viết hay thẻ kiểm tra. Đeo đẳng một gia đình trong thời buổi này mỗi lúc phải mua một cuốn sách hay ăn một tô phở, tôi cảm thấy 1 mặt cảm tội lỗi đầy mình, nhất là phải dành 2.000đ để may 1 áo che thân với số lương tháng 10000 của 1 công chức bậc trung. Có người kể cho tôi nghe rằng nữ giáo viên phải đem con vào lớp đặt trên một chiếc nôi xếp và còn hơn nữa là đem bánh kẹo đồ chơi bán cho học sinh.

Tận cùng vấn đề, lương tâm của ai rồi cũng trở về cái lương tâm của một người cha, một người con. Hôm nay vợ đau, con không sữa, hết tiền làm sao không bắt chẹt anh tài xế xe lam để kiếm ít tiền ở góc đường. Đa số các lý do quần đảo ngu khai là vì vợ để không tiền, mẹ đau ốm v.v. Nó nhảm quá nên không ai tin cũng như không

ai để ý một sự thật căn bản là ngày nào cũng phải ăn. Vậy trước tiên là giải phóng con người ra khỏi các hoàn cảnh giới hạn ấy. Hiến pháp đã cho chúng ta quyền tự do này quyền tự do khác, nhưng một kẻ nghèo không thể tự do đối với muối tự do đối với tiếng kêu sữa của trẻ ti.ơ. Cổ súy cho chương trình New Deal, Tổng thống Roosevelt đã đưa ra một thứ tự do mới tự do đối với nhu yếu (Freedom from the wants).

Tôi chẳng ngạc nhiên gì tình trạng trên ở một nước con người bị khinh bỉ vật vã với cái sống, khi phải chịu thuế (mà không trả trực tiếp) về các nhu yếu phẩm như xăng nhớt và gạo. Tôi tự an ủi khi đa số sinh viên Mỹ được phóng vấn trong cuộc thăm dò dư luận của viện Gallup xác nhận ngay trên các xứ cực thịnh này chẳng có ai để ý đến cái an toàn kinh tế cho cá nhân. Tôi tự an ủi bằng một câu nói của một nhà văn Pháp: thói quen là một cái hãm âm hoàn mỹ nhất (l'habitude est une grande sourdine).

Nhu cầu cách mạng :

Khi các cá nhân không còn gì nữa thì họ đã ra khỏi sự kiểm soát của bạn. Lời nhắc nhở trên của 1 van hào Nga, giải thưởng Nobel 1971 buộc chúng ta phải suy nghĩ một khi chúng ta tự nhận có vai trò lãnh đạo quốc gia. Hiến chương Liên Hiệp Quốc đã khuyến cáo chúng ta nên ngăn cản mọi mầm loạn trong phương thức tốt đẹp nhất và mặt khác bản văn quốc tế này cũng công nhận nỗi loạn là một quyền của con dân ở vào thể chân tướng. Tôi không cổ súy làm loạn, tôi rất tha thiết Thái Hòa vì thế nên mới gồng mình viết mấy dòng này.

Gromulka, ngôi sao đỏ của Ba Lan, cũng phải ra đi vì chính sách tăng giá sinh hoạt, vì chính sách kỹ nghệ nặng không liên quan đến nhu yếu phẩm của dân chúng. Công nhân hải xưởng đã đứng lên đối phá trụ sở đảng; chính phe cộng không dám bảo cuộc nổi loạn này là do đế quốc hay phe phản động chủ xưởng vì sự thật quá hiển nhiên.

Nhu cầu cách mạng rất cấp bách. Cách mạng ngay ở căn bản tư tưởng nhĩ lãnh đạo. Ở cái nước tôi tệ đây nghèo đói này, ai cũng muốn lợi dụng để ra tay tể độ đồng tiền của quốc dân hay ngoại viên trong cách thức bảo dân phải hiểu là của chính họ phải đội ơn họ như một hành vi bác ái từ thiện. Điều đó đã để mạnh dân tộc vào óc nô lệ và tủi nhục. Báo chí và truyền hình cho ta thấy cái cảnh dân nghèo ngồi chờ từ sáng để khóm rơm đưa tay nhận gói quà từ các quan lớn hay đại phu nhân. Tôi xin tạm ngưng ở đây để khen ngợi BS Nguyễn phúc Quế, một trong những người TQLC tiến chiếm đại phát thanh ngày 1-11-63. Khi làm Tổng Trưởng ông rất sợ cảnh đồng bào tự nạn tự tập bỏ công ăn việc làm để hoan hô phải chờ để cho ông trao vài ổ bánh mì, vài thước vải, ông muốn tiêm vào khối người đau khổ ấy một vịnh dự tối thiểu và chấp nhận sự nhận tiền trợ cấp là một điều bất đắc dĩ so với truyền thống tự cường của dân tộc. Tôi xin ca ngợi một con người nay không còn quyền thế phải làm ảo như mọi người đủ an khác trong cái thành phố Saigon nhiều mâu thuẫn này.

Nhà lãnh đạo phải xem mình bị ràng buộc trong nghĩa vụ an dân, dùng cán bản ấy dạy cho lớp công

trực tiếp với dân để giải tỏa lòng u ám. Một vị trưởng ty, anh số phải thấy NHỤC, chứ anh phải vinh khi một ông lão tuổi ông nội cúi đầu và xưng. Phải phản đối ngay, mời trong sự ngồi xuống trình bày sự. Các ông lớn trước đám đông xem dân như trời đất bốc tận xanh nhưng riêng rẽ từng người thì khinh khi hất hủi. Nếu chủ pháp trị của chúng ta, hay nên suy dân của chúng ta?

Danh từ cách mạng vẫn còn hấp dẫn vì người ta còn tin đó như một phương thức giải phóng khỏi những ràng xích dù đã quá quen thuộc. Anh đã chấp nhận. Hành quân gian nan bạn thấy các em nhớn như xi. Đây khổ hơn nữa khi các em đến với câu: Em chỉ yêu cô anh nhĩ hai sao! Anh không nói gì. Cái mini jupe của em, anh chấp nhận như một điều xã hội cho phép em làm. Vì một xã hội đủ tiến cần phải có những thứ ấy không cần nhà cầm quyền khuyến khích mà ngăn vừa vừa. Nếu anh là nhà cầm quyền anh sẽ cho em mặc quần hơn cho thích hợp với cái tiến để lý luận xã hội đủ đắn. Em là nữ nhân danh tự do, nhân danh tiến bộ.

Nhà lãnh đạo phải làm ngay 1 việc cách mạng cho những cái mini jupe ấy thay vì nói ngắn hay dài. Nếu ngắn mà thích hợp cho công tác của quốc gia như dân bà Do thái làm sung thì xin cứ để cho ngắn. Nhưng cách mạng cho chính những người mình muốn đập phá, xin cho họ có một cơ hội phục vụ quốc gia. Thanh niên rừ xe Honda ngoài đường cũng mang tâm trạng của những người muốn làm việc lớn. Để cho bền vững thì cần có chức xã hội trên một căn bản thuận hợp và điều hợp.

Hắc Long Đằng ?

Ái cũng nồn nóng việc nhà việc nước. Tuốt guom trần, thế thiên hành đạo. Nên làm như Hắc Long Đằng không là một vấn đề không đặt ra đây. Việc có thể làm một cách khiêm tốn từ đây là tạo dựng một ý thức đấu tranh và một căn bản lập luận với điều kiện thích hợp

(Xem tiếp trang 56)

SỎ TAY SINH HOẠT

Trong vòng 3 ngày từ thứ năm 25-2 tới chiều thứ bảy 27-2, Văn phòng TVĐTU đã nhận được 14 lá thư của các cảm tình viên ở Saigon, Gia định, Biên Hòa và Tây Ninh hứa tham gia góp vốn để tạo cơ sở ấn loát, xuất bản và báo chí của Nhóm. Cũng trong thời gian trên, văn phòng TVĐTU đã tiếp 5 cảm tình viên tới hứa tham dự góp vốn. Trong số cảm tình viên này có 1 phở bình đề nghị được góp 4 cổ phần. Phở bình này bị hư cả 2 tai nên đã phải bút đàm với nhân viên Văn phòng TVĐTU. Anh cho biết khi mới giải ngũ anh đã học nghề xếp chữ và hiện nay, anh mưu sinh với một chiếc máy quay ronéo. Tuy mức lợi tức hàng tháng không sung túc lắm, nhưng anh rất sung sướng được góp phần vào những công việc mà theo anh có thể hữu ích cho xã hội.

Cùng với việc chuẩn bị xuất bản nhật báo Nhân Chủ, TVĐTU cũng đang xúc tiến việc tổ chức 1 nhà x. bản song song với việc thực hiện nội san. Nhà xuất bản của Nhóm sẽ ấn hành trong thời gian đầu, 2 loại sách Giáo Dục và Phổ Thông. Loại sách Giáo Dục xuất hiện trong đợt đầu sẽ là những truyện tích lịch sử viết riêng cho các thiếu nhi và thiếu niên dưới 18 tuổi. Công việc biên soạn nhằm 2 mục tiêu là bổ túc kiến thức về lịch sử dân tộc và đề cao tinh thần ái quốc. Riêng loại sách Phổ Thông sẽ trình bày và hướng dẫn quản chừng nhận định đứng đắn về mọi vấn đề thời sự quan trọng. Ban biên tập của nhà xuất bản do Nhóm chủ trương gồm các anh Lý đại, Nguyễn, Vũ thế Ngọc, Tôn thất Tuệ, Chu Tấn, Vũ Ngọc Long, Uyên Thao... và 1 số văn nghệ sĩ tên tuổi tại thủ đô.

Một phái đoàn đại diện TVĐTU đã được thành lập trong phiên họp TVĐ vào sáng ngày chủ nhật 21-2-71 vừa qua. Phái đoàn có nhiệm vụ liên lạc với các Chi Nhóm tại các địa phương để trình bày về các công tác của Nhóm đồng thời trực tiếp giúp đỡ ý kiến cho các Chi Nhóm trong việc củng cố và phát triển cơ sở hạ tầng. Phái đoàn sẽ lần lượt tới từng địa phương và chuyển đi đầu tiên của phái đoàn đã được thực hiện vào ngày chủ nhật 28-2-71.

Thêm hai sinh viên Thượng được tặng học bổng

Chương trình tặng học bổng cho các sinh viên học sinh nghèo của nhóm HTN và báo Đới đã bắt đầu thực hiện. Ngày 26 tháng 2 vừa qua, ông Chu Tử đại diện ban điều hành chương trình đã đích thân trao tặng hai anh sinh viên Thượng mỗi người 40.000 tiền học bổng tháng 2-71.

Hai sinh viên đó là anh Y Kréc Knul, người Rhadé sinh quán tại Darlac, và anh Jar, người Sédang, sinh quán Kontum.

Anh Kréc, sinh viên SPCN đã đậu tú tài II ở Ban mê Thuột. Anh cho biết, từ năm đi tam, anh cùng các bạn trong sắc tộc được học chung với người kinh, nên vấn đề ngôn ngữ trên đại học đối với anh không có gì khó khăn.

Anh Jar, SV năm thứ nhất Luật khoa, tốt nghiệp trung học sau 7 năm mài dũa quán ở trường Ngã tri Phường (Huế).

Cả hai anh, khi còn là học sinh đều đi học nhờ sự trợ cấp của thành phố: Các anh được cấp sách vở, giày dép cho ăn ở trong lư. xá. Còn quần áo, tiền túi, thì do gia đình cho mỗi tuần. Hiện nay, hai anh cư ngụ tại phía sau Bộ Phát triển Sắc tộc, cùng với SV Thượng khác trong những điều kiện vật chất rất thiếu thốn. Mọi anh chỉ có một cái ghế gỗ, vừa ngủ vừa làm bài viết, tiền ăn 3000đ do chánh phủ cấp chỉ vừa đủ trả mỗi ngày 2 bữa (mỗi bữa 50đ). Sự trợ giúp của gia đình thì tại càng yếu kém: anh Jar mồ côi, chị và anh đều

(Xem tiếp trang 56)

CHƯƠNG TRÌNH HỌC BỔNG

DO NHÓM H.T.N. VÀ TUẦN BÁO ĐỜI THỰC HIỆN

Mục đích

Trong nỗ lực xây dựng một xã hội Việt Nam, với niềm tin tưởng ở khả năng và lý tưởng giáo dục, Nhóm HTN cùng với báo Đời phối hợp tổ chức một chương trình học bổng qui mô nhằm mục đích trợ cấp học bổng toàn niên và dài hạn cho sinh viên học sinh nghèo và xuất sắc trên toàn quốc. Chương trình cũng được dự trù tới những học bổng xuất ngoại du học và tu nghiệp dài hạn và ngắn hạn để đào tạo chuyên viên cao cấp và những nhà chuyên môn cho VN.

CHƯƠNG TRÌNH TỔ CHỨC

1. - Nguồn tài trợ

Với một khả năng tài chính giới hạn, nhóm Hà Thúc Nhơn và báo Đời chỉ giúp một phần tương trưng và giữ vai trò điều hành và trung gian. Một phần lớn những nguồn tài trợ cho chương trình học sẽ được ủy ban điều hành chương trình học bổng nhận từ mọi tổ chức, hiệp hội giáo dục, xã hội, văn hóa công tư trong nước và ngoại quốc. Ủy ban cũng đặc biệt nhắm tới những nhà tư bản, thương gia, nhân sĩ giàu có trong nước.

Ấn nhân bảo trợ hoặc giúp đỡ một số hiện kim để ủy ban phân phối hoặc giúp một số học bổng thường trực trong 1 năm hoặc nhiều năm, và cũng có thể giúp một số học bổng đặc biệt theo những tiêu chuẩn chọn lựa đặc biệt của người bảo trợ.

2. - Tổ chức

Ủy ban điều hành chương trình học bổng được điều hành bởi một văn phòng thường trực, trụ sở hiện đặt tại Tuần báo Đời, 143 và 145 đường Công Quỳnh, Sài Gòn.

Ủy ban sẽ tiếp xúc để mời một số nhà giáo dục, giáo sư, viện trưởng, khoa trưởng... thành lập một hội đồng cố vấn để cố vấn và chỉ đạo chương trình cho ủy ban.

Ủy ban cũng sẽ thành lập một

hội đồng bảo trợ, gồm đại diện những nhà bảo trợ để kiểm soát và giám định tài khóa thu chi của ủy ban.

3 - Thành phần nhận lãnh

Sinh viên, học sinh toàn quốc không phân biệt địa phương, tôn giáo, tuổi tác và tư thực hay công lập đều có thể xin học bổng với hai điều kiện tối thiểu :

a) Nghèo (đơn xin sẽ gửi kèm những giấy tờ cần thiết chứng minh (nếu có) : mồ côi, nghĩa tử, gia đình đông anh em, nạn nhân chiến tranh v.v..)

b) học giỏi (đơn xin sẽ gửi kèm bản sao học bạ, chứng chỉ, giấy giới thiệu của khoa trưởng, hiệu trưởng, giám đốc, giáo sư, giáo viên v.v..)

Sau khi sơ tuyển, ủy ban sẽ có những đặc phái viên tiếp xúc trực tiếp với gia đình, cá nhân người xin để ghi nhận và đề nghị.

Trong những trường hợp quan yếu, ủy ban sẽ quyết định theo ý kiến của hội đồng cố vấn.

4. - Phân phối học bổng

Trong chương trình đầu tiên trong năm 1971 UB dự liệu sẽ cấp phát từ 150 đến 200 phần học bổng gồm học bổng toàn phần 4000đ mỗi tháng và học bổng bán phần 2000đ mỗi tháng, trong suốt một niên khóa 12 tháng.

Sau mỗi năm học bổng sẽ được tái cấp hoặc ngưng lại chuyển cho người khác trong trường hợp SVHS

đó không còn đủ tiêu chuẩn nhận lãnh hoặc tự ý xin ngưng vì đã đủ khả năng tự túc.

UB đang trù liệu dự tính sau 1 năm được cấp phát học bổng và khi đã thành tài, người thụ hưởng sẽ có nghĩa vụ cung cấp cho UB một hay nhiều học bổng để chương trình phân phối học bổng càng ngày càng rộng lớn.

5. - Hồ sơ xin học bổng

Ngay từ bây giờ các SVHS đã có thể làm đơn xin học bổng gửi về văn phòng UB, hồ sơ gồm có :

1- một đơn xin (tự viết, các học sinh tiểu học có thể do cha, mẹ, anh, chị, thầy cô viết dùm)

2- hai tấm hình 4x6.

3- các giấy tờ chứng minh nghèo và học giỏi.

Biệt chú : Đặc biệt bạn đọc và thân hữu toàn quốc có thể giới thiệu các SV, HS đủ tiêu chuẩn, ủy ban sẽ có những đặc phái viên tìm đến tận nơi tiếp xúc và ghi nhận.

xXx

Thông báo tin tức

Ủy ban dự liệu sẽ triệu tập vào ngày gần nhất để giới thiệu Hội đồng cố vấn, Ủy ban điều hành và Hội đồng bảo trợ cùng các SV học sinh toàn quốc được những học bổng đầu tiên của chương trình.

Hàng tuần trên tuần báo Đời, và sau này trên nhật báo Nhân Chủ, ủy ban sẽ loan tin đầy đủ danh sách ân nhân bảo trợ cũng những phần đóng góp và danh sách những sinh viên học sinh để gửi đơn xin học bổng.

Ủy ban sẽ phổ biến những thông cáo cần thiết trên báo chí và các cơ quan truyền thanh, truyền hình.

Mọi công việc liên hệ tới chương trình « HỌC BỔNG NHÓM HÀ THÚC NHƠN VÀ BÁO ĐỜI » xin giao dịch với :

Ông VŨ THẾ NGỌC

Trưởng Ban Điều Hành Chương Trình

Địa chỉ : Tòa soạn tuần báo ĐỜI

Điện thoại : 22.323



MUỐN CÓ MỘT MÁI TÓC ĐẸP,
MỘT SẮC ĐẸP LỘNG LỖY, MỘT THÂN HÌNH TUYỆT MỸ,

Xin đừng quên :

Mỹ Viện BẠCH THIÊN NGÀ

52B, PHẠM HỒNG THÁI — SAIGON

Nơi lý tưởng của quý bà, quý cô vì những đặc điểm :

● **UỐN TÓC** danh tiếng với những tay thợ « phù thủy » từng vang danh tại các tiệm uốn tóc đường Phan đình Phùng, Lê Lợi, Crystal Palace, Tân Định như : TONY THƯỜNG, chú HÁ, chú KHOANH, chú SUÔNG, chú HÙNG sẽ biến những mái tóc xấu nhất của quý vị trở thành những kiểu tóc hợp thời trang, bay bướm làm đẹp lòng những ai khó tính nhất.

● **SỬA SẮC ĐẸP, TRANG ĐIỂM, MASSAGE, TẮM HƠI** dưới sự điều khiển của hai bà DANH, LỘC, nữ chuyên viên tốt nghiệp tại Ba Lê, Thụy Sĩ cùng với sự hợp tác của một số chuyên viên đã cộng tác với nhiều Mỹ viện trên thế giới như Đại Loan, Nhật Bản, Hồng Kông sẽ mang lại cho quý vị một khuôn mặt Hoa Khôi, một thân hình tuyệt mỹ, tươi trẻ nhờ những phương pháp ÁU MỸ, máy móc tối tân và Mỹ phẩm danh tiếng nhất hoàn cầu.

Tất cả đang chờ đón quý vị
CHỦ NHÂN
kính mời

COTRACYN

VIÊN NGỌT ĐỂ UỐNG

SU CÔNG HIỆU MẠNH LIỆT CỦA

2 TRỤSINH (SUFAMIDES)

TRỊ BỆNH:

- BAN NÓNG, BAN CỦA
- THƯỜNG-HÀN
- CẢM HO, SỪNG PHỔI
- NIỄM VI-TRÙNG:
- GHÉ LỖ LOÉT, VẾT ĐAU
- SỪNG MŨ, LÂM ĐỘC

CÓ GÓI THUỐC BÓT RIÊNG CHO TRẺ EM

ĐỂ TRONG GIẤY THIỆT CỐ HÌNH TRẢI TÌM

MUA ĐỂ DÙNG TẠI CÁC NHÀ THUỐC TÂY

Một suy cảm

(Tiếp theo trang 52)

với khung cảnh địa dư và lịch sử trong đã tiến bộ. Chúng ta có thể ngồi lại nói cho nhau nghe những rung cảm chân thành, những ước vọng thực tiễn, những đề nghị thích hợp. Và thứ nhất đừng cho nhau những ảo tưởng dễ rời xa nhau vì vô tưởng, giết nhau vì lý thuyết.

Nói cho nhau đây không riêng cho thành phần tự nhận là trí thức mà phải nói với lớp người có ý thức hơn lớp mỵ dân giàu có, cái lớp chỉ nói nhiều, nói suông. Những người cần đặt mỗi thông cảm trước tiên, những người có tiềm năng thông cảm nhiều nhất là lớp người thất sủng, lớp người bị khinh bỉ, lớp người sống thực và chưa bị một lý thuyết, một chủ nghĩa dụ dỗ. Hãy đến với họ như đến với chính mình không hứa hẹn một ảo tưởng, không một khẩu hiệu tranh cử.

TÔN THẤT TUỆ

Mặt trận Hạ Lào...

(TIẾP THEO TRANG 23)

không từ bỏ việc dùng chiến tranh cách mạng của các nước nhỏ để bắt chước Mỹ trong tương lai. Nếu các phong trào kháng chiến của nước nhỏ rơi vào tay Nga hoặc Tàu thì trước sau cũng chỉ làm công cụ cho họ mà thôi, không mong gì có được chủ quyền, và không mong gì làm thay đổi được quan niệm của Mỹ về các vấn đề nhược tiểu. Chiến tranh do đây sẽ không bao giờ được cắt đi khỏi vai của nhược tiểu quốc cả.

Xin những người yêu nước của các Dân tộc nhỏ thận trọng, và người Mỹ cũng đừng bao giờ dồn các phong trào kháng chiến đó về tay Cộng sản, Cần phải chấp nhận những cuộc kháng chiến đó, để giải quyết trên tinh thần Dân tộc của từng cuộc kháng chiến, thì chẳng những ưu thế của Mỹ không bị đổ mà thế giới sẽ tiến bộ và mau có Hòa bình.

Sò tay sinh hoạt

(TIẾP THEO TRANG 53)

nghèo; anh Krêc mỗi tháng nhận được một ngàn bạc.

Nhóm HTN và báo Đời, do sự giới thiệu của Thiếu úy Nguyễn tương Thiết (con nhà văn Nhất Linh) đã tặng 2 anh hai học bổng đầu tiên, để các anh có phương tiện theo đuổi việc học.

Hai anh Jar và Krêc nhờ báo Đời đăng giúp rằng hai anh có thể nhận làm công việc nhà mỗi ngày vài giờ cho gia đình nào ở khu đường Nguyễn Du, để lấy thù lao sinh sống. Xin quý vị gửi thư về, báo Đời sẽ chuyển tới tay hai sinh viên đó.



Đời làm cảm

(TIẾP THEO TRANG 47)

HCM nhưng lại nằm giữa khu đồ và khu quốc gia. Mấy ngày sau này hai bên quật nhau tới bờ bằng súng cối, đại bác và hỏa tiễn 122 ly.

Rồi một ngày xấu trời một quả đại bác thật trúng vào chòi tranh của anh Lang một tiền phu Lào 33 tuổi, vợ anh, con trai, con gái và cha anh đều chết banh xác. Còn anh bị mảnh đạn thiên luôn một chân và bất tỉnh.

Khi anh tỉnh thì thấy binh sĩ Lào vực anh lên cam nhòng anh cũng chẳng thêm sống.

Nhưng khi chiếc xe đang chạy xuống thung lũng thì 1 bánh xe nổ ầm lên. Lang tưởng là đại bác lại nổ anh rú lên và lao đầu ra khỏi xe đập đầu vào một tảng đá.

Bây giờ anh phát điên và cười cả ngày.

Ở Saigon thiếu gì người điên vì nghe bánh xe nổ vì họ đã từng ném mìn hỏa tiễn Tàu, hỏa tiễn Nga, plastic, lựu đạn!

Hội thương Trung cộng Nhật bản

(tiếp theo trang 29)

Vậy thì Nam Việt Nam phải hành động như thế nào?

Chúng tôi thiên nghĩ không thể đi ra ngoài biện pháp mà chúng tôi đã trình bày và minh chứng rất nhiều lần là «đổ bộ ra Bắc Việt» để loại trừ chánh phủ Cộng sản và «thống nhất đất nước» dưới một chính phủ duy nhất quốc gia và đồng thời vận động thành lập Liên bang các quốc gia Đông Nam Á. Và để làm cử chỉ chính trị đó, chúng tôi thiết tưởng chính phủ nên viết ngay thư cho ông FUJIYAMA (là người rất có thể là trưởng phái đoàn Nhật Bản) để ủng hộ, tức là tán đồng lập trường của phái đoàn Nhật trong các cuộc thương thuyết sắp tới với Trung Cộng. Trong thư nói rằng: «Nay mai quốc gia VN thái bình và thống nhất cũng sẽ cùng với những quốc gia Đông Nam Á liên kết với nhau trong một thể liên bang chính trị đi con đường chung với Nhật Bản!...» Nhấn mạnh về khía cạnh chính trị, chúng ta sẽ không quên nhấn mạnh cùng một lúc về điểm công nhận tiền tệ của TC, Âu cũng là một cách dùng lời của người Nhật Bản nhân tin khéo cho Bắc Kinh và trao tay cho họ chiếc sào môi giới nhằm tiêu tới mục đích chung.

HOÀNG VĂN ĐỨC



Dòng đời

(Tiếp theo trang 19)

Các cuộc oanh kích của phi cơ cũng ồ ạt và mãnh liệt hơn. Khi người leo núi đã lên đến đỉnh triền dốc đã đợi chờ, chiến tranh sẽ bước dần xuống thung lũng an bình để giả từ tất cả vũ khí. Cho nên, qua các cuộc bầu cử tổng thống và dân biểu vào tháng 8 và tháng 10 tới đây, người dân sẽ không chỉ lựa chọn một nhân vật, mà qua nhân vật đó, còn lựa chọn một giải pháp chính trị, định đoạt số phận cho một dân tộc.

Trong mục «Đấu tranh cho đời» tuần qua, báo Đời có đăng chương trình hoạt động 1971 của nhóm HTN và tuần báo Đời. Nguyên văn điểm mở đầu của chương trình hoạt động này như sau: «Về chính trị, nhóm Hà Thúc Nhơn và tòa soạn Đời đã đồng ý trên nguyên tắc là sẽ ủng hộ một số ứng cử viên trong cuộc bầu cử Quốc Hội vào cuối năm nay, chúng tôi nhận định rằng sự hiện diện của những phần tử xưax đáng về khả năng, tư cách trong tòa Nhà Lập pháp sẽ tạo một phương thế thuận lợi cho cuộc đấu tranh xây dựng cần thiết.»

Đó mới thực sự là một chuyển hướng quan trọng trong sinh hoạt chính trị của miền Nam, trong đó báo chí nhận lãnh trách nhiệm của mình trước lịch sử.

Có lẽ đó cũng là niềm hy vọng tích cực nhất của Sở báo chủ đề «35 người sạch VN», phải chăng: tuần báo Đời sẽ tập hợp những người sạch dẫn thân để thực hiện một cuộc cách mạng xã hội thực sự sâu rộng bắt đầu bằng cuộc bầu Hạ Viện?

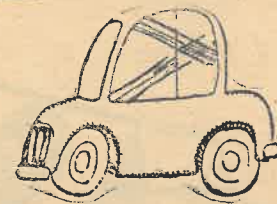
PHONG NGŨA

Ghê chốc, lở loét, gãi tới đâu ăn lan tới đó. Không phải thoa phết sài ngoài da mà hết uống: **Giải phong Sát Độc Hoàn**

ÔNG TIÊN
GẦN 40 NĂM DANH TIẾNG



Hỏi các tiệm thuốc Hoa-Việt (có bán lẻ)
Nhà thuốc ÔNG TIÊN
Phú Lâm - CHOLON - KNBYT số 3 - 9-5-63



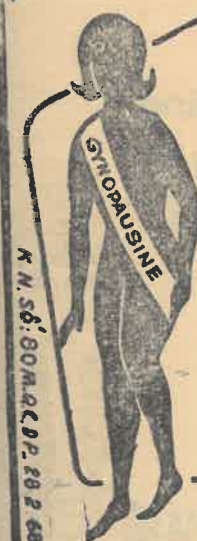
THUỐC ĐIỀU KINH GYNOPAUSINE

VIỆN BÀO-CHẾ: ODILIA PARIS

(DO HADZER BÀO-CHẾ TẠI V.N.)

Tri bệnh: - THAY KINH CHẬM.
- KINH NGUYỆT ÍT.
- TUỔI HÔI XUYÊN VÀ DẬY THÌ.
- KINH NGUYỆT KHÔNG ĐỀU.
- ĐAU LÚC KINH KỶ.

BÁN TẠI CÁC
NHÀ THUỐC TÂY



nước răng!



VN EXPRESS



“ Bà nên dạy con em đánh răng sau mỗi bữa ăn và mỗi tối trước khi đi ngủ, để tránh cho con em bệnh sâu răng. ”

Một lời nhắn nhủ

của **Hynos** PHOSPHATÉ

Recorded By THE BEATLES On Capitol Records

Yellow Submarine

By
JOHN LENNON and
PAUL MCCARTNEY

March Tempo

In the town _____ where I was born lived a man _____ who sailed to sea. And he

told _____ us of his life in the land _____ of sub - ma - rines. So we

sailed _____ up to the sun till we found _____ the sea of green. And we

lived _____ be-neath the waves in our yel - low sub - ma - rine.

CHORUS

We all live in a yel-low sub-ma-rine, yel-low sub-ma-rine, yel-low sub-ma-rine.

We all live in a yel-low sub-ma-rine, yel-low sub-ma-rine, yel-low sub-ma-rine And our

As we

friends _____ are all on board, man - y more of them live next door. And the

live _____ a life of ease ev - 'ry one of us has all we need. Sky of

band blue _____ be-gins to play.

band blue _____ and sea of

1.

2.

Repeat Chorus from the D. S. and fade

green in our yel low sub - ma - rine.

KEM

Hynos

PHOSPHATÉ

BẢO-VỆ RĂNG NGÀ

The advertisement for Hynos toothpaste features a vibrant yellow background. On the left, a woman with dark hair is shown from the nose up, brushing her teeth with a toothbrush. To her right, a tube of Hynos toothpaste is displayed, showing the brand name and a portrait of a man. The text 'KEM' is at the top, followed by 'Hynos' in large red letters, 'PHOSPHATÉ' in green, and 'BẢO-VỆ RĂNG NGÀ' in large green letters at the bottom. The tube of toothpaste also has 'Hynos' and 'DATE DENTIFRICE' written on it.